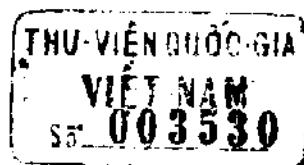


**HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH**

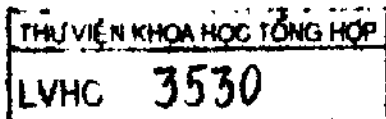
**LUẬN-VĂN TỐT-NGHIỆP**

**BÁO CHÍ**  
và  
**SINH HOẠT CHÍNH TRỊ**  
tại  
**Việt Nam Cộng Hòa**



**TRƯƠNG-QUANG**

Ban Cao-Học Hành-Chánh — Khóa 6  
1970 - 1972



học viện quốc gia hành chính không  
tán thành cũng không phản - đối  
những ý kiến phát biểu trong luận  
văn. những ý kiến đó do tác giả  
hoàn toàn chịu trách nhiệm.

CHÂN THÀNH CẢM TẠ

Giáo-sù NGUYỄN - KHẮC NHÂN

- \* Đã vui lòng bảo trợ đề tài luận văn.
- \* Đã tận tình hướng dẫn, khuyến khích và theo dõi từng bước suốt thời gian chúng tôi thực hiện luận văn này.

# Mục lục

	trang
Bảng liệt kê các bản và hình ảnh .....	iii
PHẦN	
I. DẪN NHẬP .....	1
II. PHẦN THỨ NHẤT	
BÁO CHÍ : MỘT ĐỊNH CHẾ QUAN YẾU TRONG SINH HOẠT CHÍNH TRỊ .....	11
Chương 1 : Báo chí : Một diễn đàn chính trị	12
Mục I : Phương tiện phổ biến tin tức sinh hoạt chính trị .....	13
1. Ý nghĩa của sự thông tin .....	13
2. Thời sự chính trị .....	15
3. Thông tin về sinh hoạt nghị trường .....	25
4. Thông tin về sinh hoạt đảng phái	30
5. Thông tin về sinh hoạt địa phương .....	33
Mục II: Phương tiện phổ biến kiến thức chính trị .....	37
1. Huấn chính độc giả .....	38
2. Bình luận chính trị .....	40
3. Trao đổi ý kiến và quan điểm chính trị .....	44
Chương 2 : Báo chí : Một lực lượng chính trị .....	50
Mục I : Kiểm soát chính quyền .....	51
1. Đối tượng của sự kiểm soát .....	51

2. Hình thức của sự kiểm soát .....	58
Mục II: Xây dựng chế độ .....	62
1. Kiến toàn guồng máy dân chủ .....	62
2. Tuyên truyền .....	66
3. Công tác với chính quyền .....	71
<b>III. PHẦN THỨ HAI.</b>	
<b>TƯƠNG QUAN GIỮA BÁO CHÍ VÀ SINH HOẠT</b>	
<b>CHÍNH TRỊ TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA .....</b>	<b>75</b>
Chương 1 : <b>Đệ tử quyền trong tay báo chí VN.</b> .....	76
Mục I : <b>Khuyh hướng chính trị của</b> <b>báo chí Việt Nam .....</b>	<b>77</b>
1. Báo chí trong quá khứ .....	77
2. Báo chí thời Đệ Nhất Cộng Hòa .....	81
3. Báo chí thời Đệ Nhị Cộng Hòa .....	82
Mục II: <b>Vị trí của báo chí trong sinh hoạt</b> <b>chính trị tại Việt Nam .....</b>	<b>90</b>
1. Đối lập với Hành Pháp .....	90
2. Báo chí và những cơ quan hiến định .....	102
Chương 2 : <b>Báo chí và phát triển dân chủ</b> <b>tại Việt Nam Cộng Hòa .....</b>	<b>108</b>
Mục I : <b>Tương quan giữa chính quyền và</b> <b>báo chí .....</b>	<b>109</b>
1. Báo chí và chính quyền : Hai hành tinh riêng rẽ .....	110
2. Các biện pháp của chính quyền đối với báo chí .....	117
Mục II: <b>Tác dụng của báo chí đối với</b> <b>sinh hoạt dân chủ .....</b>	<b>141</b>
1. Xác định vị trí cho báo chí trong sinh hoạt chính trị .....	141
2. Phần đóng góp của báo chí vào sinh hoạt dân chủ .....	145
<b>IV. KẾT LUẬN .....</b>	<b>155</b>
<b>PHỤ LỤC : CUỘC ĐIỀU TRA Ý KIẾN VỀ HIỆN TRẠNG</b> <b>    BÁO CHÍ TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA .....</b>	<b>164</b>
<b>THỨ TỊCH :</b> .....	<b>174</b>

## BẢNG LIỆT KÊ CÁC BẢN VÀ HÌNH ẢNH

\*\*\*\*\*

<u>BẢN.</u>	trang
I. Phân tích lập trường chính trị của báo chí đang xuất bản .....	84
II. Tình hình tịch thu của những nhật báo tiêu biểu .....	128
III. Con số tịch thu của từng nhật báo trong năm 1971 .....	130
<u>HÌNH</u>	
I. Tình hình tịch thu nhật báo trong năm 1970 và 1971 .....	126
II. Những vụ án báo chí ghi nhận tại tòa án trong năm 1971 .....	129

## DẪN NHẬP

Chúng ta đang sống trong thời-đại của sự tranh-chấp giữa những nhóm áp-lực và phương-thức hữu-hiệu nhất để đạt ưu-thế chính-trị là các phương-tiến thông-tin.

Với sự đề-cao trách-nhiệm xã-hội của công-dân và khuynh-hướng gia-tăng quyền-lực của chính-quyền ngày nay, tự-do cá-nhân càng ngày càng bị giới-hạn.

Thật vậy, giữa hai cuộc bầu-cử, người dân hầu như không còn một phương-tiến nào khác trong tay để phát-biểu nguyện-vọng của họ hay kiểm-soát hoạt-động của các vị đại-diện do chính họ cử-nhiệm.

Nếu quan-niệm quốc-gia là một tập-hợp những định-chế chính-trị, trong đó, chính-quyền chỉ là một thành-phần của sinh-hoạt chính-trị thì việc thăng-bằng mối tương-quan giữa ưu-thế của nhà cầm-quyền và quyền-hạn của người dân hiển-nhiên là rất cần-thiết.

Thực-tế đã cho thấy rằng những thâm-trạng chính-trị đã xảy ra tại các quốc-gia đều bắt nguồn sâu xa từ sự dị-biệt về thông-tin (différence d'informations) giữa chính-quyền và dân chúng. Sự hội-nhập các quan-điểm chính-trị không thực-hiện được vì thiếu sự thông-đạt đã đưa chính-quyền dần dần xa cách với quần-chúng.

Trong hoàn-cảnh đó, báo-chí đã trở nên quan-trọng với vai-trò kết-hợp các luồng dư-luân của các thành-phần trong xã-hội đến chính-quyền và phản-hồi sự đáp-ứng từ phía chính-quyền trở lại quần-chúng. Vì thế, nhiều người đã cho rằng "tự-do báo-chí" chính là điều-kiện tạo-lập sự thăng-bằng trong mối tương-quan giữa các định-chế chính-trị trong quốc-gia. Hoa-mỹ hơn, Thomas Carlyle còn cho rằng "đệ-tú quyền" quan-trọng hơn những quyền khác trong hệ-thống tam quyền phân-lập của Montesquieu.

Mặc dù "Tự-do báo-chí" đã được hầu hết các quốc-gia trên thế-giới công-nhận là một quyền hiến định căn bản, sự thực-hiện quyền này còn tùy thuộc vào hoàn cảnh chính-trị và những yếu-tố đặc-thù của mỗi quốc-gia.

Nhìn chung, thế-giới hiện nay chia làm hai hệ-thống báo-chí. Nếu các nước tự-do xem báo-chí là một điều-kiện chính yếu của sinh-hoạt dân-chủ thì đối với các quốc-gia độc-tài hoặc đảng-trị, báo-chí chỉ là một phương-tiện được điều-hành theo ý muốn của nhà lãnh-đạo hay đảng, trong một khuôn-khố đã được ấn-định.

Riêng các nước đang mở mang, thì vẫn còn đang dờ dẫm và hầu như chưa tìm được cho báo-chí một vai trò thích hợp nhất.

### NHỮNG QUAN-NIỆM VỀ VAI-TRÒ CỦA BÁO-CHÍ TRONG SINH-HOẠT QUỐC-GIA

Trong quan-niệm chuyên đoán, chế-độ phát-xít ý và quốc-xã Đức đã ấn-định vai-trò và nhiệm-vụ của báo-chí rất rõ ràng.

Mussolini đã tuyên-bố trong một bài diễn văn vào năm 1928 rằng : "Trong một chế-độ độc-tài, báo-chí là một thành-phần của chế-độ và là sức mạnh để phục vụ chế-độ" (1)

Tại Đức, Hitler đã từng hoạt-động trong làng báo nên đã sử-dụng báo-chí một cách thiết thực. Khi lên nắm chính-quyền, nhà độc-tài này đã khai-thác độc-quyền báo-chí trong những mục-tiêu do ông hoạch-định, sau đảng và bộ máy chính-quyền. Một sắc-lệnh ban-hành năm 1933 qui-định hoạt-động của báo-chí có tính-cách công ích và được điều-hành bởi chính-quyền. Trong tinh-thần đó, Tổng-Trưởng Tuyên-Truyền Goebbels đã nói : "Báo-chí không còn là một kẻ đối lập mà là một cộng-sự-viên của chế-độ." (2)

---

(1) Jacques Bourquin, La Liberté de la Presse (Paris : PUF, 1950), p. 110.

(2) Ibid, p. 112.



Dưới chế-độ độc-tài của Franco tại Tây-Ban-Nha, báo-chí cũng bị đặt dưới sự kiểm-soát nghiêm khắc của chính-quyền. Mọi sự chỉ-trích đều bị cấm chỉ. Tự-do báo-chí, tự-do hội-hợp và tự-do tuyên-truyền được xem là những quyền tự-do tai hại (libertés funestes).

Tại Nga-Sô, báo-chí đã được Lênine định nghĩa là một bộ-phần tác-động tập-thể, một bộ máy tuyên-truyền và chính-trị, là tiếng nói của đảng Cộng-sản đối với quần-chúng.

Cụ-thể-hóa quan-niệm trên, Staline đã sử-dụng báo-chí như một "loại khí-giói hữu-hiệu nhằm đem tiếng nói của đảng đến với giai-cấp công-nhân bằng ngôn-ngữ riêng của họ, hằng ngày và hằng giờ." (3)

Chế-độ Cộng-sản đề-cao giai-cấp công-nhân như một thành-phần tiến-bộ và nòng cốt nhất nên Hiến Pháp ngày 5.10.1936 của Nga-sô công-nhân quyền tự-do báo-chí cho mọi công-dân Sô-viết nhưng phải "phù-hợp với quyền-lợi của giai-cấp công-nhân và nhằm tạo sự vững mạnh cho hệ-thống xã-hội chủ-nghĩa" (đ. 125). Để chứng-tỏ là tại Nga-Sô, các quyền tự-do không có tính-cách "hình-thức" (libertés formelles), nhà nước đã dành cho công-nhân quyền phân-phối các phương-tiện xuất-bản như giấy báo, máy in, cơ-sở phát hành, phương-tiện vận-chuyển báo-chí... Tuy nhiên, trên thực-tế, đảng Cộng-sản lãnh-đạo và chi-phối mọi hoạt-động của công-nhân nên báo-chí chỉ đi theo chiều-hướng mà trung-ương đảng đã vạch sẵn.

Thế nên, dù không có tự-do báo-chí theo kiểu Tây Phương, tại Nga-Sô không thiếu gì nhật-báo và tạp-chí. Tờ Pravda và Izvestia phát-hành hàng triệu số mỗi ngày song song với những tờ báo xuất-bản tại địa-phương. Về tạp-chí, họ có đủ loại dành cho nông-gia, nhân-viên hóa-xa, cán-bộ nhà nước, giới tuổi đời mười, thiếu-nhi.... Những, nói chung, báo-chí tại Nga-Sô đều có chung một ngôn-ngữ - thứ ngôn-ngữ lập lại từ điển Cẩm-Linh.

---

(3) Frank Frazer Bond, An Introduction in Journalism (New-York : The Mac Millan Company, 1955) p. 36.

Ngược lại, quan-niệm tự-do báo-chí tại các nước Tây-Phương có một nền-tảng lịch-sử dính liền với quá trình tiến-triển của nền dân-chủ.

Tự-do báo-chí được xây-dựng trên căn-bản tôn trọng các quyền tự-do cá-nhân và nguyên-tắc tự-do kinh doanh. Chỉ có một nền tự-do đúng nghĩa nếu hội đủ hai điều kiện căn-bản là sự công-nhận quyền tự-do ngôn-luận và các phương-tiến thông-tin đại-chúng (mass media) phải nằm trong tay tư-nhân.

Điển hình là tại Hoa-kỳ, với sự xác nhận của bản Đệ-nhất Tu-chính-án (1791), báo-chí đã trở nên một áp-lực chính yếu đối với chính-quyền. Tin tưởng mãnh-liệt vào sự hữu-hiệu của báo-chí, Tổng-Thống Thomas Jefferson, tác giả bản Tuyên-Ngôn Độc-Lập danh tiếng của Hoa-kỳ đã tuyên-bố:

Vì chính-phủ của chúng ta đặt căn-bản trên dư-luận nhân-dân nên mục-tiêu đầu tiên của chúng ta là phải giữ sao cho dư-luận này tiêu-biểu được cho ý muốn thực-sự của đa số. Và nếu ở trong trường hợp phải chọn lựa giữa một chính-phủ không có báo-chí và một nền báo-chí không có chính-phủ thì tôi sẽ không ngần-ngại gì mà chọn điều sau. (4)

Đối với các quốc-gia tân-lập đang hướng về sự tiến-bộ của xã-hội Tây-Phương như một khuôn-mẫu để phát-triển, việc du-nhập các quan-niệm về báo-chí cũng là mối lưu tâm của các nhà lãnh-đạo và chính-trị gia tại đây. Nhưng kinh-nghiệm thực-tế cho thấy rằng, sự áp-dụng những lẽ-lối sinh-hoạt và các định-chế chính-trị của Tây-Phương đã không giải-quyết được "cuộc cách-mạng kỳ vọng đáng cao" (the revolution of rising expectations) của dân chúng tại các nước đang phát-triển. Báo-chí cũng là một định-chế xã-hội nên vai-trò và đặc-tính của nó cũng sẽ biến đổi tùy theo khung-cảnh chính-trị, kinh-tế, xã-hội thực-tế của mỗi quốc-gia. Vấn-đề nan giải là làm sao để dung-hòa sự xung-khắc giữa một bên là tình-trạng của một xã-hội còn ngổ-ngĩnh với ánh sáng của tiến-bộ và một bên là nhu-cầu

---

(4) J. Edward Gerald, The Social Responsibility of The Press (Honolulu : East-West Center Editions, 1966) p. 16.

cấp thiết phải xây-dựng một chế-độ dân-chủ. Ông Doudou Guégo, xứ Sénégal, trong khóa Hội-thảo về báo-chí tại Dakar năm 1959 đã phát-biểu rằng quan-niệm tự-do báo-chí theo kiểu Tây-Phương khó lòng thực-hiện vì dư-luận tại các quốc gia chậm tiến thường chia năm xẻ bảy khiến cho công-cuộc canh tân quốc-gia bị cản-trở.

Cùng có một mối ưu tư chung, nhưng các quốc-gia tân lập đã có những quan-niệm khác nhau về vai-trò của báo chí trong sinh-hoạt chính-trị. Tuy chung, chúng ta có thể chia làm ba nhóm tiêu-biểu :

### 1. Nhóm các quốc-gia độc-tài

Trong các quốc-gia này, báo-chí được xem là một công-cụ của chính quyền. Đó là trường-hợp của các quốc gia Cộng-sản tân-lập như Cộng-Hòa Nhân-Dân Trung-Hoa, Bắc Hàn, Bắc Việt, Cuba...

Tại Bắc Việt, quan-niệm của Lénine đã được áp-dụng triệt-đé. Sắc-lệnh số 282 ngày 14.12.1956 về qui-chế báo-chí đã định nghĩa : "Báo-chí là một phương-tiên giáo-dục nhân-dân, đồng-viên tinh-thần đoàn-kết phấn đấu, thực-hiện mọi đường lối, chính-sách của chính-phủ."

Cùng quan-niệm này nhưng với một vài khác-biệt chi-tiết, ta có thể kể các quốc-gia khác như : Haiti, Paraguay (Nam-Mỹ) ; Algérie, Cộng-Hòa Ả-Rập thống-nhất, Maroc, Somalie, Ghana, Soudan, Sénégal (Phi-Châu) ; Tích-Lan, Miên-Điện, Thái-Lan, Nam Dương (Á-Châu)...

Tại những nơi này, báo-chí bị kiểm soát trực tiếp hay gián-tiếp bởi chính quyền hay một đảng-phái chính-trị độc tôn. Ta có thể lấy lời của Tổng-Thống Sokarno làm tiêu biểu cho khuynh-hướng này : "Báo-chí là một phương-tiên vận-động quần-chúng để hoàn-thành cuộc cách-mạng..."(5)

### 2. Nhóm các quốc-gia tự-do

Nhóm này gồm những quốc-gia chấp-nhận quan-niệm

---

(5) E. Lloyd Sommerlad, The Press in Developing countries (Sidney : Sidney University Press, 1966) p. 141.

của Tây-Phương về tự-do ngôn-luận và báo-chí, như Ấn-Độ, Mã-Lai, Đại-Hân, Phi-Luật-Tân, Tích-Lan, Nigeria và một số lớn quốc-gia tại Nam-Mỹ. Với vài dề dặt, chúng ta có thể ghi nhận Việt-Nam Cộng-Hòa vào nhóm này.

Tại đây, báo-chí được xem như thước đo trình-độ dân-chủ của một quốc-gia và phương-tiền này nằm trong lĩnh vực khai-thác của tư-nhân.

Diễn hình, Thủ-Tướng Pandit Nehru đã phát-biểu tại Hội-ngập các chủ-nhiệm toàn quốc họp tại New Delhi năm 1962 như sau :

Tự-do báo-chí không phải là một sáo ngữ mà là một sự đóng góp quan-yếu vào việc phát-triển dân-chủ... Thật là sai lầm khi chính-quyền can-thiệp vào báo-chí... Tôi mong muốn có một nền tự do báo-chí hoàn-toàn với tất cả những nguy-hiêm do sự sử-dụng sai lạc quyền tự-do này hơn là một nền báo-chí bị hạn-chế và chi-phối. (6)

### 3. Nhóm các quốc-gia chủ-trương dung hợp

Đó là những quốc-gia thừa hưởng di-sản định-chế chính-trị của các quốc-gia đô hộ, nhưng chưa có khả năng thiết-lập một sinh-hoạt chính-trị ổn-định. Vì thế, tương-quan giữa báo-chí và chính-quyền vẫn chưa được xác - định rõ rệt.

Các nhà lãnh-đạo chính-trị tại đây đang cố tìm kiếm một phương-thức khả dĩ vừa đem lại không-khí dân-chủ, vừa không gây trở ngại cho nhà cầm quyền.

Phản ảnh khuynh-hướng này, Ông Albert Bolela, người điều-khiển ngành thông-tin của xứ Congo (Léopoldville) đã phát-biểu tại Hội-ngập Báo-chí quốc-tế tại Strasbourg năm 1962 như sau :

Các chính-phủ ở Phi-Châu cần tham-dự vào sự thông-dat của quần-chúng nhằm sửa-chữa những sai lầm ngộ hậu công-luận được ben vưng. Chặng hạn như tạo những điều-kiện cạnh-ban để sự phát-trien công-luận được diễn tiến một cách sảng se và tránh những tình-trạng trong đó sự kết-hợp những quyền-lợi cá-nhân có thể làm sai-lạc công-luận. (7)

---

(6) Ibid, p. 142.

(7) Ibid, p. 143.

Sự lược-khảo các quan-niệm báo-chí trong sinh-hoạt quốc-gia vừa kể cho ta một cái nhìn chính xác hơn khi bàn đến mọi tương-quan giữa báo-chí và chính-trị tại Việt Nam.

### ĐẶT VẤN-ĐỀ VAI-TRÒ CỦA BÁO-CHÍ TẠI VIỆT-NAM

Đứng trong thành-phần các quốc-gia đang phát-triển, Việt-Nam cũng đang có niềm khao khát chung về nhu-cầu phát-triển chính-trị như các quốc-gia đồng số-phận nhưng tiến và chậm tiến.

Vấn-đề quan trọng nhất hiện nay là làm sao để thiết-lập một chính-quyền mạnh có đủ khả-năng huy-động sự tham-gia của dân-chúng vào công cuộc phát-triển quốc-gia, đồng thời vẫn có thể thực-hiện những bước tiến về phương-diện dân-chủ. Dân chúng sẽ phải chấp-nhận hy sinh quyền tự do của họ đến mức độ nào để đón chờ những ngày tươi sáng mà trước mắt họ bây giờ vẫn còn là một thứ ảo ảnh của những lời hứa hẹn ?

Để giải-quyết tình-trạng chậm tiến, người ta đã nói đến những công cuộc mở nang kinh-tế, canh tân xã-hội và gần dân hơn, phát-triển chính-trị. (8)

Thật ra, cho đến nay từ ngữ "Phát-triển chính-trị" vẫn chưa có một định-nghĩa chính xác. Đó không phải là một tiền-đề bí ẩn đối với các nhà chính-trị-học Tây-Phương mà còn là mối quan tâm hàng đầu của các nhà lãnh-đạo chính-trị tại các quốc-gia tân lập như Việt-Nam.

Chúng ta tạm thời chấp nhận một trong những định nghĩa mà Lucian W. Pye đã liệt kê làm căn-bản cho cuộc hành-trình đi tìm một giải-pháp thích-hợp cho vấn-đề này.

Theo Lucian W. Pye, "Phát-triển chính-trị là sự thiết-lập những định-chế và thực-thi các phương-thức dân-

---

(8) Tạ-văn-Tài, "Phát-Triển Chính-Trị", Tạp-san Quốc-Phong, 16 (Tháng Mười 1971) tr. 74.

chủ". Như vậy, phát-triển chính-trị chính là phát-triển dân-chủ.(9)

Về phần Việt-Nam, chúng ta đã có hơn 15 năm kinh nghiệm xây-dựng dân-chủ. Qua hai chế-độ chính-trị, các định chế dân-chủ đã được thiết-lập và nhiều phương-thức dân-chủ đã được áp-dụng, nhưng liệu những thành-tích đó đã thực-sự đáp ứng được nhu-cầu phát-triển chính-trị chưa? Hay chúng ta chỉ có được một bức tranh nhiều màu đến độ xướm rã, nhưng nước sơn dân-chủ vẫn chưa được sáng sủa?

Để trả lời những thắc mắc đó, thiết-tưởng cũng nên hình-dung tổng-quát khung-cảnh sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam Cộng-Hòa đã diễn tiến như thế nào.

Theo thiển ý, có ba phương-thức để công dân tham gia sinh-hoạt chính-trị :

1. Sử-dụng lá phiếu trong các cuộc bầu-cử (cử-trì).
2. Gia-nhập một đảng-phái chính-trị (đảng-viên).
3. Khách hàng của một tờ báo (độc-giả).

Phương-thức 1 : Đây là một hình-thức biểu-lộ thái-độ chính-trị một cách cụ-thể, nhưng không có tính-cách thường xuyên và chỉ có thể thực-hiện trong những mùa bầu-cử. Hơn nữa, theo định-luật đa số, phương-thức này chỉ có tác-dụng nếu tạo được sức mạnh trên số lượng. Muốn thế, một số lớn cử-trì phải dồn sự tín-nhiệm vào một ứng cử-viên trội yếu.

Phương-thức 2 : Việc gia-nhập một chính-đảng cùng lập-trường và xu-hướng chính-trị là hình-vi tích-cực nhất của sự tham-gia chính-trị của công-dân.

---

(9) Lucian W. Pye, "The Concept of Political Development", The Annals of The American Academy Of Political And Social Science, 358 (March 1965) p. 4.

Tuy nhiên, điều đáng buồn là trong sinh-hoạt chính-trị hiện nay, hầu hết chính-đảng lại tỏ ra kém hữu hiệu và thiếu căn-bản quần-chúng. Vì thế, công-dân hầu như rất thờ ơ và thận trọng khi quyết-định gia-nhập một đảng chính-trị để theo đuổi lý-tưởng của họ. Mặt khác, hệ-thống đa đảng tại Việt-Nam cũng là nguyên-nhân của tình trạng bất ổn chính-trị.

Phương thức 3 : Nếu hai phương-thức trên không phải là những "nút xã an-toàn" cho nhu-cầu tham-gia chính trị của công-dân, họ sẽ giải-quyết những ẩn ức chính-trị bằng một lối thoát khác có tính-cách tiêu-cực và thụ-động hơn. Người công-dân sẽ chọn lựa một tờ báo thích-hợp với lập-trường và xu-hướng chính-trị của họ. Qua sự lựa chọn một tờ báo ủng-hộ chính-quyền, trung-lập hay đối-lập với chính-quyền, ta có thể suy-đoán lập-trường của một độc giả.

Mặc dù báo-chí cũng mang đầy triệu-chứng của căn bệnh chậm tiến và phân-hóa cùng cực, nhưng báo-chí lại là phương-tiến thông-tin đại-chúng duy nhất nằm trong tay tư nhân. Trong hoàn-cảnh ấy, báo-chí Việt-Nam đã đóng góp vào công cuộc xây-dựng dân-chủ qua vai-trò giáo-dục chính-trị và phản ảnh dư-luận của quần chúng đối với hoạt động của chính-quyền.

Chính vì lý-do đó, chúng ta cần phải xét lại vị trí của báo-chí trong sinh-hoạt chính-trị ngõ hầu báo-chí có thể đảm nhận hữu hiệu hơn sứ-mạng cao cả của nó.

### ĐẶT VẤN-ĐỀ KHẢO-CỨU

Khi đặt báo-chí là tiêu-điểm cho cuộc nghiên-cứu, điều đó không có nghĩa tiên thiên xác nhận báo-chí là phương-tiến duy nhất đáp-ứng được nhu-cầu phát-triển dân-chủ. Thật ra, chúng tôi chỉ mong muốn đặt đúng sự lưu-tâm vào một khía-cạnh quan-yếu của sinh-hoạt chính-trị, vì lẽ báo-chí hiện đang đảm nhận vai-trò điều-hợp sinh-hoạt dân chủ một cách khá hữu-hiệu.

Trong ý-niệm đó, chúng tôi quan-niệm rằng muốn thực-hiện sự phát-triển chính-trị, cần phải tạo những trung tâm phát-triển đồng nhịp, từ đó sẽ phát sinh những tác-

động dây chuyền, thúc đẩy sự tiến-bộ trong toàn thể hệ-thống chính-trị của quốc-gia. Nhưng trung-tâm phát-triển theo nghĩa ấy có thể là Đảng-phái, Tôn-giáo, Nghiệp-đoàn, các Đoàn-thể áp-lực hay Báo-chí...

Trong phạm-vi hạn-chế của một luận-văn, chúng tôi chỉ đặc biệt phân-tích sự đóng góp của báo-chí vào nỗ lực phát-triển dân-chủ tại Việt-Nam hiện nay.

Với mục-tiêu giới-hạn đó, chúng tôi mạo muội đặt một tam-đoạn luận điều-hướng cho cuộc khảo-cứu như sau :

1. Phát-triển chính-trị là phát-triển dân-chủ.
2. Báo-chí là một định-chế chính-trị.
3. Vậy, phát-triển báo-chí sẽ mang lại phát-triển dân-chủ.

Và như thế, luận-văn sẽ được khai triển trong hai phần chính :

**Phần I : BÁO-CHÍ : MỘT ĐỊNH-CHẾ QUAN-YẾU TRONG SINH-HOẠT CHÍNH-TRỊ**

**Phần II : TƯƠNG-QUAN GIỮA BÁO-CHÍ VÀ SINH-HOẠT CHÍNH-TRỊ TẠI VIỆT-NAM**



## phần thứ nhất

# ***báo-chí :*** ***một định-chế quan yếu*** ***trong sinh-hoạt chính-trị***

*Xã-hội loài người càng tiến-bộ thì các vấn-đề chính-trị càng phức-tạp và nhu-cầu về kiến-thức chính-trị của công-dân càng gia-tăng.*

*Đáp ứng đà tiến-triển đó, báo-chí ngày nay đã chứng tỏ là một định-chế' chính-trị quan-yếu qua hai vai-trò :*

- Một diễn-đàn chính-trị.*
- Một lực-lượng chính-trị.*

CHƯƠNG I

BÁO-CHÍ : MỘT ĐIỂN-DÀN CHÍNH-TRỊ

\*\*\*\*\*

Vào tháng 4 năm 1947, Ủy-ban nghiên-cứu về tự-do báo-chí của Đại Học-đường Chicago do Viện-Trưởng Robert Hutchins điều-khiển đã công-bố bản tường-trình về câu hỏi : "Quần-chúng đòi hỏi gì nơi báo-chí trong một xã-hội tự-do ?"

Ủy-ban đã đúc kết dư-luận của quần-chúng Hoa-kỳ như sau : (1)

1. Một bản tường thuật kèm theo sự giải thích về các biến cố thường nhật một cách trung thực, rành rẽ và mạch lạc.

2. Một diễn-dàn tranh luận và phê phán.

3. Một phương-tiện phản-ảnh dư-luận và thái-độ của các nhóm trong xã-hội với những nhóm khác.

4. Một phương-thức trình-bày, soi sáng những mục-tiêu và giá-trị của xã-hội.

5. Một phương-cách tạo sự thông-cảm giữa mọi thành-phần trong xã-hội bằng sự phổ-cập của tin-tức, tư-tưởng và cảm xúc.

Dựa vào công-trình nghiên-cứu này, chúng tôi sẽ lần lượt trình-bày hoạt-động của báo-chí dưới hai khía cạnh:

- phương-tiện phổ-biến tin-tức sinh-hoạt chính-trị.
- phương-tiện phổ-biến kiến-thức chính-trị.

---

(1) Zebariah Chaffe, "The press under pressure" in M. Louis Lyons (eds), Reporting the news, Selections from Niemen Reports (Massachusetts : Cambridge, 1965), p. 63.

## PHƯƠNG-TIỆN PHỔ-BIẾN TIN-TỨC SINH-HOẠT CHÍNH-TRỊ

Theo sự hiểu biết thông thường, một tờ báo là "một bản sưu-tập tin-tức" (a collection of informations) dưới nhiều hình-thức như nhật báo, tuần báo, bản nguyệt-san, nguyệt-san ... Trong số đó, nhật báo giữ một vai trò quan-trọng trong việc phổ-biến tin-tức vì đi sát với những biến-cố chính-trị và thời-sự hơn.

Cuộc điều-tra thăm dò của tờ Editor and Publisher vào tháng 8 năm 1958 đã cho biết tỷ-lệ quần-chúng Hoa-Kỳ theo dõi tin-tức qua các phương-tiện thông-tin như sau: (2)

- nhật báo	57%
- vô-tuyên truyền hình	22%
- vô-tuyên truyền thanh	16%
- tạp chí	4%

Mặc dù ngày nay sự tiến-bộ kỹ-thuật về phương-diện truyền-tin đã làm hải lòng một số lớn khán, thính-giả vô-tuyên truyền-hình và vô-tuyên truyền-thanh, nhưng thật ra báo chí vẫn còn giữ ưu-thế của nó. Những bản tin tường-thuật rõ ràng và đầy đủ chi-tiết trên nhật báo giúp độc-giả dễ theo dõi và có thể truy cứu lúc nào họ muốn.

### ĐOẠN I - Ý NGHĨA CỦA SỰ THÔNG-TIN

Sự phổ-biến tin-tức là cứu cánh của báo-chí. Hơn thế, thông-tin là nhiệm-vụ đầu tiên và căn-bản của báo chí để đáp ứng một nhu-cầu, hay nói đúng hơn là một thú quyền :

---

(2) Theo tài-liệu của Sở Thông-Tin liên-vụ Hoa-kỳ (Juspa) năm 1970, thì tỷ-lệ độc-giả nhật-báo trên toàn quốc là 66 o/o so với : VTTT 77 o/o, VTTT 75 o/o, chớp bóng 32 o/o, đọc tạp-chí 24 o/o, đọc sách 23 o/o.

quyền của quần-chúng được thông-báo về diễn-tiến sinh-hoạt quốc-gia.

Báo chí công hiến cho dân-chúng các bản tin về những biến-cố chính-trị càng ngày càng phức-tạp, vượt khỏi khả-năng quan-sát và kinh-nghiệm của một cá-nhân. Báo chí không những phải tường thuật một cách trung thực, không thiên-vị và đầy đủ mà còn phải kèm theo những bản tin những lời giải-thích sự việc để mọi thành-phần độc-giả có thể thụ nhận và thông-cảm một cách dễ-dàng.

Nhiệm-vụ thông-tin của Báo-chí còn có một ý nghĩa xã-hội sâu xa vì nhờ sự phổ-biến tin-tức, khối quần-chúng sẽ được thông báo đầy đủ. Đây là bước đầu chuẩn-bị cho sinh hoạt dân-chủ, vì "công dân chỉ thích, chỉ chú ý những gì mà họ biết và chỉ kiểm-soát những gì mà họ hiểu.(3) Để thực-hiện nhiệm-vụ này, quyền tự-do thông-tin của báo-chí đã được công-nhận như "quyền tự-do đệ nhất" (the first freedom).

Một tờ báo muốn phục-vụ độc-giả một cách hữu-hiệu, cần có một lực-lượng phóng-viên hùng-hậu, phân công từng lãnh-vực săn tin chuyên biệt.

Theo dõi phần tin-tức hàng ngày trên nhật báo Chính Luận, chúng ta có thể thấy sự phân công đã được thực-hiện khá qui củ về phần tin quốc nội :

Phóng viên	Lãnh-vực phụ-trách
Anh Trinh Lê-hoàng-Phú Trần-Tuyên	Sinh-hoạt tôn-giáo, đảng phái chính-trị. - nt - Hoạt-động của sinh-viên, học-sinh và các đoàn-thể quần chúng.
Nguyễn-Syên	Sinh-hoạt nghi-trường .
Tâm-Chung	Sinh-hoạt công-quyền .
Lê-văn-Thiệp	Sinh-hoạt công-quyền .
Đường-Thiên-Lý	Sinh-hoạt kinh-tế .
Nhut-Hà	Sinh-hoạt kinh-tế .
Nguyễn-Tú	Sinh-hoạt chính-trị tại miền Trung và tình-hình chiến-sự tại Quân-Khu I.

(3) Nguyễn-văn-Bông, Luật Hiến-Pháp và Chính-trị-học (Saigòn : Thư-lâm  
án-thư Quán, 1969) tr. 212.

Tác-dụng của sự phổ-biến tin-tức về phương-diện chính-trị có thể được chứng-minh khi nghiên-cứu một vài lãnh-vực hoạt-động của Báo chí sau đây :

## ĐOẠN II - THỜI-SỰ CHÍNH-TRỊ

Như đã nói ở phần trên, sinh-hoạt dân-chủ cho phép dân-chúng quyền được biết (right to know) về những hoạt-động trong lãnh-vực công-quyền cũng như những biến-cổ chính-trị ngoài biên-giới quốc-gia liên-hệ đến đời sống của họ.

Alfred Sauvy, một chuyên-gia về báo chí đã khẳng định rằng :

Sẽ không có dân-chủ nếu không có một sự thông-tin sâu rộng và trung thực. Độc-giả các nhật-báo, thỉnh giả đại truyền thanh và khán giả vô tuyến truyền-hình phải có quyền biết tất cả sự thật. Cần lưu ý rằng, được thông-tin một cách sai lạc, dân chúng chỉ là những thân dân (sujets), được thông-tin đúng đắn, họ mới là những công-dân (citoyens). (4)

### Tiết 1 - Thông-tin về hoạt-động công-quyền

Nơi nào có hoạt-động công-quyền, nơi đó có mặt phóng-viên : Đó là câu tâm niệm của người làm báo. Một quyết định của chính-phủ làm thay đổi tình-trạng của dân-chúng, những lời tuyên-bố của các nhân-vật chính-trị, các cuộc công du của vị nguyên-thủ quốc-gia ... đều được báo-chí khai-thác để công-hiến cho những độc-giả quan-tâm đến sinh-hoạt chính-trị trong nước.

Để giúp báo chí có đầy đủ tin-tức, chính-quyền thường lập những cơ-quan đặc-trách có nhiệm-vụ cung-cấp cho

---

(4) Jean Boniface, Arts de masse et grand public, préface d'Alfred Sauvy (Paris : Les Editions ouvrières, 1961) p. 13.

báo chí những tin-tức về những hoạt-động trong lãnh-vực này, đồng thời phối kiểm để tránh những nguồn tin sai lạc và thất thiệt.

Tại Hoa-Kỳ, các nhân-viên chính-phủ thuộc mọi cấp, từ Tổng-Thống cho đến một viên chức khiêm nhường đều dành cho ký-giả những sự dễ dãi để họ hành sử quyền sẵn tin. Những cuộc họp báo tại Tòa Bạch Ốc hay tại văn-phòng các Bộ đã trở thành một loại định chế đặc-biệt từ lâu đời. Chính tại những nơi này, ký-giả có thể tìm thấy những nguồn tin đáng giá. (5)

Riêng tại Việt-Nam, những tin-tức về hoạt-động công-quyền thường được phổ-biến cho báo chí dưới hình-thức những cuộc họp báo thường nhật vào lúc 4 giờ chiều tại Trung tâm Quốc-Gia Báo-chí. Một vài sáng-kiến cũng đã được áp-dụng chẳng hạn những cuộc họp báo để công-bố những quyết-định quan-trọng thuộc thẩm-quyền của các Bộ, các bản tin hàng ngày của Tham-vụ Báo-chí Phủ Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống, Thủ-Tướng ... Ngoài ra, Đô-Trưởng Sài Gòn có thông lệ tiếp-xúc hàng tuần với báo chí trong những buổi điếm tâm với ký giả trong nước để giải-thích và trình-bày những hoạt-động trong quân-hạt Đô-thành Sài Gòn.

Sự phổ-biến tin-tức về hoạt-động công-quyền cũng giúp cho dân-chúng hiểu rõ đường lối, chủ-trương cùng chính sách của chính-phủ đang thực-hiện để giải-quyết các vấn-đề hệ-trọng của quốc-gia.

Sự theo dõi một cách thường xuyên tin-tức trên báo chí cho phép dân chúng phán đoán về hiệu năng và sự hữu hiệu của một chính-phủ.

Sự phổ cập các loại tin tức này đã giúp cho uy-tín giới lãnh-đạo gia-tăng. Nhiều nhân-vật chính-trị đã tuyên-bố

---

(5) Pierre Denoyer, La Presse Moderne (Paris : PUF, 1958), p. 85.

là họ rất ưa thích được báo chí đề-cập đến họ một cách thường xuyên hơn là tự phô-trương thanh-thế bằng những phương-tiện thông-tin công cộng đang nắm trong tay. Đặc-biệt là trường-hợp của Tổng-Thống Franklin D. Roosevelt đã được tái cử ba lần mặc dù bị đa số báo chí Hoa-Kỳ công-kích dữ dội chương-trình New Deal của Ông. (6)

### Tiết 2 - Thời-sự quốc ngoại

Mặt khác, những tin-tức về thời-sự quốc-tế đã cho thấy rằng những vấn-đề chính-trị của một quốc-gia đã vượt ranh giới hạn hẹp của lãnh-thổ và mở rộng sự liên-hệ với các quốc-gia khác trên thế-giới.

Dù nặng đầu óc quốc-gia đến đâu, người ta cũng không thể phủ-nhận sự kiện một vài cường-quốc lãnh-đạo hiện nay đã ảnh-hưởng mạnh-mẽ đến những biến-chuyển chính-trị tại các quốc-gia nằm trong hệ-thống của họ. Chẳng hạn các cuộc biểu-tình phản chiến ở Hoa-Kỳ, những lời tuyên-bố của các nhân-vật chính-trị trên thế-giới đều ảnh-hưởng phần nào đến giải-pháp hòa-bình tại Việt-Nam.

Cuộc Hoa du và Nga du của Tổng-Thống Hoa-Kỳ trong năm 1972 cũng đã vén "bức màn sắt" bao trùm thế-giới huyền-bí của các quốc-gia lãnh-đạo khối Cộng và đánh tan những huyền-thoại về "thiên đường cộng-sản" nhờ những bản tin viên ký và truyền-hình vệ-tinh của các hệ-thống báo-chí phổ-biến đi khắp nơi trên thế-giới.

Qua những bản tin, báo chí đã nối những mối dây liên-hệ hỗ-tương giữa các quốc-gia, khiến người ta có thể căn cứ vào số lượng phóng-viên tập-trung tại một địa-điểm

(6) Wilbur Schramm, L'Information et le Développement National (Paris : Nouveaux Horizons, 1968), p. 122.

nào đó cũng có thể lượng định tầm quan-trọng của biến-cố đang làm dư-luận thế-giới quan-tâm.

Richard R. Fagen đã đưa ra một thí-dụ rất có ý nghĩa về tính-cách quan-trọng của sự thông-tin của báo-chí. Ông đặt giả-thuyết rằng nếu không có sự hợp-tác của hơn 2.000 phóng-viên tại những địa-điểm rải rác khắp hoàn-cầu thì hầu hết 200 triệu dân Hoa-Kỳ có thể bị huyền hoặc về nguồn tin Tổng-Thống của họ đã từ trần hay vũ-khí nguyên-tử đang được sử-dụng ở Trung-cộng.(7)

Gần đây kỹ-thuật ấn-loát tiên-bộ, đã đem đến cho độc-giả những hình ảnh rõ ràng kèm theo các bản tin (in offset thay vì bản kẽm), khiến khuôn mặt của các nhà lãnh-đạo đầu não trên thế-giới trở nên quen-thuộc với dân-chúng Việt-Nam.

Hình thức tin ảnh (news picture) đã tăng thêm sự hấp dẫn cho những hàng tít 8 cột. Qua hình ảnh trên báo chí, những cái bắt tay thân thiện, những nụ cười cởi mở trong các cuộc gặp gỡ giữa các nhà lãnh-tụ, độc-giả Việt-Nam có thể suy-luận dễ-dàng rằng số phận của quốc-gia họ không tùy-thuộc ở ý chí phân đấu của dân-tộc mà do ở những biến-cố xảy ra tại một nơi cách xa thủ-đô Sài-gòn hàng vạn cây số.

Để có một ý niệm rõ ràng hơn về tác-dụng của sự phổ-biến tin-tức, chúng tôi đã thực-hiện một cuộc phỏng-vấn vào cuối tháng 4 năm 1972 trong khuôn khổ hạn hẹp tại 4 xã thuộc quận Giáo-Đức, tỉnh Định-Tường. Các xã được lựa chọn (Hùng-Thuận, An-Hữu, An-Thái-Đông, Mỹ-Đức-Tây) đều nằm trên quốc-lộ số 4, cách thủ-đô Sài-gòn hơn 100 cây số và tình-hình an-ninh rất khả-quan. Những người được phỏng-vấn là độc-giả thường-xuyên nhận được những nhật báo xuất-ban tại

---

(7) Richard R. Fagen, Politics and Communications (Boston : Little, Brown and Company, 1966) pp. 42-43.



Sài-gòn để giúp cho cuộc trắc-nghiệm được tương-đổi chính-xác.

Kết-quả cuộc phỏng-vấn được chúng tôi ghi nhận như sau :

Nội-dung các câu hỏi

1. Tên Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa
2. Đề-nghị 8 điểm của Việt-Nam Cộng-Hòa (1/1972)
3. Hòa-đạm Ba-Lê (5/1968)
4. Tên Thủ-Tướng Bắc-Việt
5. Luật "Người cấy có ruộng"
6. Chuyến Hoa-du của Tổng-Thống R. Nixon (2/1972)
7. Hoa-ky triệt thoái quân đội khỏi Việt-Nam
8. Tên vị Tỉnh-Trưởng đương nhiệm.
9. Hành-quân của Việt-Nam Cộng-Hòa sang Kampuchia (4/1970)
10. Hành-quân của Việt-Nam Cộng-Hòa sang Hạ-Lào (2/1971)

Câu hỏi	SỐ NGƯỜI TRẢ LỜI		PHƯƠNG-TIỆN THU NHẬN TIN TỨC			
	Biết	Không biết	Báo chí	Vô tuyến tr. thanh	Vô tuyến tr. hình	Khẩu truyền
1	100	00	80	13	7	-
2	8	92	5	2	1	-
3	51	49	27	11	7	4
4	32	68	30	2	-	-
5	92	8	54	12	20	6
6	64	36	40	18	4	2
7	14	86	8	2	-	1
8	35	65	3	-	-	32
9	84	16	40	14	8	22
10	62	38	38	12	8	4

### Tiết 3 - Khả-năng cung-cấp tin-tức của báo-chí Việt-Nam

Những con số trên đây cho ta thấy sự quan-tâm của dân-chúng Việt-Nam đối với các biến-cố thời-sự và sinh-hoạt chính-trị quốc-nội và quốc-tế.

Tuy nhiên, phải công-nhận rằng tin-tức của báo chí Việt-Nam rất nghèo nàn. Chúng ta có thể kể hai lý-do quan-trọng nhất :

1 - Lý-do nghề-nghiệp : Kỹ-thuật ấn-loát truyền-tin, và phát-hành chậm chạp khiến tin-tức mất thời-gian tính. Cho đến nay, hầu hết các nhật báo vẫn còn dùng phương-pháp sắp chữ và đúc bản để in báo. Các phóng-viên Việt-Nam chưa hề biết đến hệ-thống viển ký để chuyển tin-tức về tòa soạn, ngoài phương-tiện điện-thoại liên tỉnh. Mặc khác, nhật báo xuất-bản tại Sài-gòn chỉ đến tay độc-giả ngoài thủ-đô (nhất là miền Trung và Cao-Nguyên Trung-phần) một ngày sau khi phát-hành. Những lý-do đó khiến cho bản tin mất tính-cách hấp dẫn và trở nên lỗi thời.

2 - Lý-do tài-chánh : Phần lớn các nhật báo đều không thể đài-thọ phóng-viên săn tin quốc-ngoại nên phải trích-thuật những bản tin của các hãng thông-tấn quốc-tế như UPI, Reuter, AP, AFP. Ngay cả tờ Chính Luận, được xem là một nhật báo có phần tin tức đầy đủ nhất, cũng chỉ có thể lo liệu được phần tin quốc nội mà thôi.

Trường-hợp duy nhất mà ký-giả Việt-Nam có cơ-hội tranh tài với đồng-nghiệp ngoại-quốc là dịp được "tháp tùng miễn phí" Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ sang Paris giám-sát cuộc hòa đàm về Việt-Nam vào tháng 10 năm 1968.

Sự yếu kém về phương-diện tin-tức quốc-nội cũng như quốc-tế của báo chí Việt-Nam đã khiến dân chúng phải đi tìm một người cung-cấp tin-tức khác nhanh lẹ và đầy đủ hơn. Nhất là trong những dịp có biến-cố chính-trị quan-trọng xảy ra ở Việt-Nam, người ta đã chứng-kiến cảnh nghịch thường là

dân chúng đã theo dõi một cách thường xuyên và đầy tin-tưởng các bản tin trong chương-trình phát-thanh bằng Việt-ngữ trên các đài bá âm VOA, BBC, Úc-đại-Lợi, Nhật-Bản ... do các phóng-viên của họ tại Việt-Nam gửi về. Điều mỉa mai là các bản tin này dù vượt hàng ngàn cây số để chuyển về đài và phát-thanh lại, cũng nhanh hơn những tin-tức đăng tải trên báo-chí xuất-bản tại quốc-gia đang xảy ra biến-cố đó !

Ngoài những lý-do nội tại vừa kể, chúng ta còn có thể tìm thấy một nguyên-nhân khác quan-trọng hơn, khi bàn đến giới-hạn của sự thông-tin.

#### Tiết 4 - Giới-hạn của sự thông-tin

Do quyền tự-do thông-tin, báo-chí có toàn quyền ghi lại tất cả những khía cạnh của sự kiện xảy ra một cách trung thực và vô-tư như một tấm kính phản chiếu một hình ảnh. Theo nghĩa này, ý nghĩa của tin tức tùy thuộc hoàn toàn vào khuynh hướng của người ký giả hay vị chủ bút của tờ báo. Độc giả sẽ định giá-trị của một tờ báo bằng cách tiếp-tục tín-nhiệm hay đào thải nó.

Tại Anh-quốc, người ta chủ-trương bất cứ cái gì cũng có thể viết trên mặt báo, nếu có sai lầm, chỉ việc đính chính. Hệ-thống thông-tin tại nước này căn cứ vào sự tin-cậy hỗ-trợ giữa làng báo với nhau và giữa làng báo với chính-quyền. Ngay trong thời đệ-nhi thế-chiến, Thủ-Tướng Winston Churchill cũng để cho báo chí được tự-do loan tin về chiến-sự với lời nhắc nhở là nên tránh những tin tức có hại cho an-ninh quốc-phòng. Quan-niệm tự-do trong tinh-thần trách-nhiệm đã đưa báo chí Anh-quốc lên hàng tiên-bộ nhất thế-giới.

Nước Mỹ cũng để cho báo-chí tự-do thông-tin, kể cả việc công kích Tổng-Thống và đăng tải những tài-liệu

tối mật của Bộ Quốc-phòng. Vụ án gây sôi nổi trong dư-luận Hoa-Kỳ và thế-giới gần đây là những bài báo tiết-lộ bí-mật của Ngũ-giác-dài về Việt-Nam ngày 13.6.1971 trên tờ New York Times và Washington Post. Khi quyết-định đăng tải những tài liệu do O. Daniel Ellsberg, một cựu chuyên-viên của Ngũ-giác-dài cung-cấp, tờ New York Times đã biện luận là "không muốn đắc tội với lịch-sử và nhân dân Mỹ vì đã không làm tròn thiên chức và không sử-dụng đúng mức quyền tự-do báo chí".

Theo lời yêu cầu của chính-phủ Hoa-Kỳ, Tòa án Mahattan đã truyền tạm ngưng loạt bài nói trên trong 4 ngày, nhưng đã không ngăn chặn được làn sóng tham-gia của hơn 10 nhật báo khác. Sau cùng, chính-quyền đã thất kiện với phán quyết 6 thăm chống 3 của Tối Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ. Trong dịp này, thẩm-phán niên-trưởng Hugo L. Black đã tuyên-bố :

Quan trọng hơn hết trong tất cả các trách-nhiệm của một nền báo-chí tự-do là bốn phận ngăn chặn không để bất cứ một cơ cấu nào của chính-phủ lừa dối nhân dân... Theo ý tôi, thay vì phải bị trừng phạt vì những bài báo can đảm, *Nữ-Ước Thời-báo* và các nhật báo khác đang được hoan nghênh." (8)

Tuy nhiên, đối với những quốc-gia dân trí còn thấp kém, người ta không thể hoàn toàn tin tưởng vào sự phán xét của độc-giả. Walter Lippmann đã nhận xét rằng : "những hình ảnh trong đầu chúng ta chính là thực-chất và nội-dung của dư-luận" (les images dans notre tête, voilà la matière et le contenu de nos opinions).(9) Khi tường-thuật tin-tức, báo chí đã tạo ra những hình ảnh trong đầu độc-giả. Nó có thể cho độc-giả những tiên kiến và ấn tượng chính xác hay sai lầm về sự việc.

Vì tính cách quan-trọng của tin-tức và của cách-thức trình bày tin-tức, nhiều quốc-gia đã phải ấn-định một giới-hạn cho sự thông-tin của báo chí. Năm 1960, tờ US News and World Report đã cho biết có 96 quốc-gia trên thế-giới ấn-định những biện-pháp kiểm-soát việc thông-tin dưới nhiều

(8) "Vụ tiết lộ bí mật của Ngũ Giác-dài ngày 13.6.1971", *Thời-Nay*, 293 (tháng Giêng 1972), tr. 17.

(9) Pierre Denoyer, *op. cit.*, p. 121

hình-thức. Ngay tại quốc-gia dân-chủ nhất là Hoa-Kỳ, chính phủ cũng đã áp-dụng phương-thức "news management" đối với báo-chí.

Vấn-đề đặt ra cho chúng ta là làm sao có thể dung-hòa sự mâu-thuẫn giữa hai ý niệm "thông-tin trung-thực" và "quyền-lợi của quốc-gia", vì dưới nhãn quan của chính-quyền hay báo giới, vấn-đề này đã được quan-niệm một cách khác nhau.

Tại Việt-Nam, mặc dù chế-độ kiểm-duyệt đã được bãi bỏ, nhưng sự thông-tin của báo-chí trên thực-tế vẫn còn bị giới-hạn. Theo luật-lệ hiện nay, tin-tức phải chịu sự kiểm-soát tiên thiên (nạp bản 2 giờ trước khi phát-hành tại Phòng Điểm Báo, Nha Báo-chí) và hậu thiên (Tòa Án xét xử các vụ báo chí phổ-biến tin-tức vi-phạm điều-khoản đã ấn-định trong luật). Như vậy, trên nguyên-tắc luật-lệ đã công nhận cho báo-chí quyền tự-do thông-tin (đ. 23 và 25, luật 19/69 ngày 30.12.1969), nhưng đồng thời các điều khoản dành cho chính-quyền phản ứng lại báo chí thì rộng rãi vô cùng. (10)

Chúng ta có thể xét qua một vài ví-du tiêu biểu :

1 - Ngày 17.6.1971, 15 nhật báo bị tịch-thu vì đăng tải lời tuyên-bố của Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ trong dịp ông đến chủ-tọa buổi lễ kỷ-niệm 13 liệt-sĩ Yên Bái do Việt-Nam Quốc-Dân-Đảng miền Nam (Độc Khu Việt-Hoa) tổ-chức tại chợ Hố-Hồ, Chợ-lớn.

2 - Ngày 13.10.1971 nhiều nhật báo đã bị tịch-thu vì tường thuật cuộc biểu tình của sinh-viên Khoa-học (bên cạnh Bộ Tư-Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia) có kèm theo hình ảnh. Một giới chức Cảnh-sát có thẩm-quyền sau đó đã xác nhận với

---

(10) Riêng về lãnh-vực tin-tức chính-trị, xin xem các điều 27, 28 và 29 của Luật 19/69 ngày 30.12.1969.

nhật báo Chính-Luận là bản tin trên không có tác-dụng chính trị trầm trọng đáng e ngại.

3 - Nhật báo Sóng-Thần và Hòa-Bình bị tịch-thu các số báo phát-hành ngày 30.9.1971 vì đăng tải một tấm hình chụp một kẻ lạ mặt đang cầm súng nhỏ bắn vào đám biểu tình của một nhóm sinh-viên học-sinh tại chợ Phú-nhuận ngày 28.9.1971. Hình này do phóng viên nhiếp ảnh chụp tại chỗ, nhưng không có lời ghi chú về lý lịch của người cầm súng (được dư-luận suy-đoán là nhân-viên công-lực).

Dĩ nhiên, chúng ta không thể quên rằng có một số báo chí ý thức thấp kém vai trò thông-tin của mình, thường đặt những "tít" giật gân hay phóng đại sự-khiến vốn không quan-trọng để kêu gọi lòng hiếu kỳ của độc-giả. Tin tức được viết ra với dụng ý như vậy nên nội dung của bản tin trở nên mâu-thuẫn với nguồn gốc thực của nó.

Cho đến nay, mâu-thuẫn giữa báo giới và chính-quyền vẫn chưa dung-hòa được, khiến chúng ta khó lòng ấn-định một tiêu chuẩn hợp-lý và khách-quan cho việc thông-tin tin-tức.

Báo giới thì lập-luận rằng họ đã thông-tin trung-thực các sự-khiến và diễn biến của sinh-hoạt chính-trị với những bằng chứng rõ rệt (qua những thí-dụ kể trên). Nhưng phía chính-quyền, nhân danh quyền-lợi quốc-gia vẫn có thể kết tội báo chí đã loan tin "thất thiệt, có ác ý, xuyên-tạc sự thật" vì đăng sau những quyết-định tịch-thu còn có những nguyên-nhân tiềm ẩn tế-nhị khác.

Đó là lý-do tại sao các nhà lãnh-đạo hiện nay, nhất là tại các quốc-gia chưa thấm nhuần dân-chủ, e ngại tác-dụng của sự thông-tin đối với sinh-hoạt chính-trị của quốc-gia. Tổng-Thống Hồi-quốc Ali Bhutto đã biện-luận cho quan-niệm ưu thắng của "quyền-lợi quốc-gia" mà ông đại-diện khi ra lệnh bắt nốt 3 vị chủ bút nhật báo ngày 6.4.1972 rằng : "không có ai ở trên luật-pháp, cả Tổng-Thống lẫn chủ

bút. Đây là luật của nền dân-chủ". (11)

Theo thiên ý, việc tôn-trọng quyền tự-do thông-tin vẫn là điều cần-thiết cho sinh-hoạt chính-trị. Vì nếu không có báo-chí để thông-tin cho dân-chúng biết, lúc đó họ sẽ chỉ nhận được những lời đồn đãi khiến dư-luận thêm hoang-mang. Nhất là trong lúc này, có những phần-tử gây rối sẵn sàng khai-thác các tin đồn ấy vào những mục-tiêu bất lợi cho quốc-gia.

Tuy nhiên, để hưởng quyền đó, trước hết báo-chí phải luôn luôn tôn trọng và bảo-vệ quyền-lợi chung của quốc gia. Trên căn-bản ấy, báo-chí có thể chấp-nhận một phần nào sự can-thiệp của chính-quyền. Sự can-thiệp này cần qui-định thật rõ ràng với những chế-tài về hành-chánh và tư-pháp để quyền tự-do ngôn-luận được thực thi. Tiếc thay, cho đến nay, người ta vẫn chưa phân biệt được đâu là giới-hạn dành cho sáng-kiến tư-nhân, đâu là giới hạn các nỗ lực của chính-phủ để thúc-dẩy và phối-hợp. (12)

### ĐOẠN III - THÔNG-TIN VỀ SINH-HOẠT NGHỊ-TRƯỜNG

Tại Việt-Nam, việc tường-thuật sinh-hoạt của Quốc-Hội là một khía cạnh mới mẻ của báo chí, vì trong thời Đệ-nhất Cộng-Hòa, hoạt-động lập-pháp ít được báo giới quan tâm.

Ngày nay, hầu hết các báo đều có đặt những phái-viên thường trực tại Quốc-Hội để theo dõi các cuộc biểu-quyết, nghe ngóng những chuyện ngoài hành lang, ghi nhận những lời tuyên-bố của các vị dân-biểu và nghị-sĩ... để tường-thuật cho độc-giả.

---

(11) "Tin Điện", Chính-Luận, 8 tháng Tư 1972, tr. 12

(12) Phạm-kim-Vinh, "Báo-chí và xây-dựng Dân-chủ", Hòa-Bình, 27 tháng chạp 1971, tr. 2.

Tiết 1 - Nghị-trường dưới nhãn-quan của báo-chí

Quốc-Hội là một cơ-quan biểu hiệu cho sinh-hoạt chính-trị của quốc-gia dưới hai khía cạnh :

- một diễn đàn tập-trung mọi khuynh-hướng chính trị
- một trung-tâm phát-triển chính-trị.

Sự tường-thuật sinh-hoạt nghị-trường cho độc-giả những yếu-tố để so sánh những việc làm trên thực-tế và những lời hứa hẹn của các vị đại-diện dân cử khi ra tranh cử. Sự so sánh đó sẽ ảnh hưởng đến thái-độ của cử-tri trong các cuộc bầu cử kế-tiếp.

Ngược lại, các vị dân cử cũng có thể theo dõi dư-luận thể hiện trên báo chí để đi sát với nguyện vọng của dân chúng. Nhiều chính-trị-gia đã tỏ ý nghi ngờ về sự hữu hiệu của cơ-quan lập-pháp nếu không được thông-tin một cách chính xác sinh-hoạt thực-tế và nguyện-vọng của quần-chúng, các vị dân cử dễ bị sự chi-phối của các đoàn-thể áp-lực hoặc giả họ sẽ quá chú-trọng đến các quyết-định cố tính cách mị dân, nhất thời. (13)

Báo chí cũng có thể cung-cấp cho các vị dân cử một diễn đàn đối thoại chính-trị để trình-bày lập-trường của họ về những vấn-đề chính-trị hoặc quan-điểm của họ về một dự-luật đang bàn cãi ... Đây là dịp để cử-tri có thể tranh-luận với đại-diện của họ về các vấn-đề quan-trọng của quốc-gia. Nhờ sự trao đổi lập-trường và chính-kiến theo thể-thức này, Quốc-Hội có thể phản ảnh mọi khuynh-hướng chính-trị và tạo một hậu-thuần nhân dân vững chắc.

---

(13) Jean Boniface, op. cit., p. 10



Nhiều nghị-sĩ hay dân-biểu đã đứng ra xuất-bản báo để dùng quyền tự-do báo chí hỗ-trợ cho hoạt-động lập-pháp của mình. Ta có thể kể nghị-sĩ Hồng-Sơn-Đông (Điện-Tín) Đặng-văn-Sung (Chính Luận), Tôn-Thất-Đỉnh (Công-Luận), Nguyễn-Lý-Tường (Da Vàng), Lý-Quý-Chung, Nguyễn-Hữu-Chung (Điện-Tín), Hồ-Ngọc-Nhuận, Ngô-Công-Đức (Tin Sáng) ...

Hậu-quả là tùy theo khuynh hướng chính-trị của vị nghị-sĩ hay dân-biểu chủ-nhiệm mà sinh-hoạt nghị-trường sẽ được mô tả hay tường thuật một cách khác nhau.

Dù sao chúng ta cũng phải công-nhận rằng tại Quốc-Hội, tinh-thần dân-chủ sẽ được phát-triển tối đa vì những ý kiến dị-biệt đều được chấp-nhận. Hiến-pháp 1967 đã dành cho các vị dân-biểu và nghị-sĩ quyền được công-bố công khai tại diễn đàn Quốc-Hội những quan-điểm chính-trị của mình mà không bị luật-pháp chi-phối. Thế-thức tranh-luận bình đẳng và tự-do tại Quốc-Hội là một khuôn mẫu cho sinh-hoạt dân-chủ. Tại đây, cá-tính và tài-năng của những chính-trị-gia ưu tú sẽ phát-lộ và được báo chí giới-thiệu với độc-giả qua những bài tường thuật.

Nếu sinh-hoạt chính đảng không phải là môi trường đào tạo các nhân tài chính-trị cho tương-lai, thì tại diễn đàn Quốc-Hội, quốc-dân có thể khám phá những khuôn mặt lãnh-đạo mới.

Tiết 2 - Báo-chí có thể tường-thuật trung-thực sinh-hoạt nghị-trường không ?

Trước hết, tường cũng nên nhắc lại một dữ-kiện đặc-biệt là vào tháng 7 năm 1969, trong 8 điểm phúc-nghị của Hiến-pháp về qui-chế báo chí, Quốc-Hội đã bác bỏ khoản qui-định cấm báo chí đăng tải hay tường thuật những lời tuyên-bố có tính-cách chính-trị của dân-biểu hay nghị-sĩ tại diễn-đàn Quốc-Hội.

Điều này chứng tỏ rằng Hành-pháp rất e ngại hậu quả của sự phổ-biến sinh-hoạt nghị-trường. Thực-tế đã được chứng-minh :

1 - Ngày 5.5.1971 nghị-sĩ Hồng-sơn-Đông sau khi đi ngoại-quốc về đã tuyên-bố trong một phiên khoáng đại tại Thượng-nghị-viện rằng "Hòa Hội Ba-lê vừa chính thức ra một thông-cáo cho biết kể từ phiên họp tới, ngoài sự hiện diện của Ông Cabot Lodge sẽ còn có đại-diện Nga, Pháp và hai Ủy viên Trung-ương đảng Lao-động Bắc-Việt".(14)

Bộ Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa trong thông-cáo ngày 6.5.1972 đã minh xác rằng các tin của nghị-sĩ Đông đưa ra đều thất thiệt. 6 tờ báo đã đăng tải lời tuyên-bố của nghị-sĩ Đông đã bị tịch-thu và đưa ra tòa vì đã đăng tin với "đụng ý làm phương-hại an-ninh quốc-gia".

2 - Ngày 5.6.1971, các báo tường thuật diễn tiến cuộc biểu quyết tại Hạ-nghị-viện về điều 10, khoản 7 trong dự luật Bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm-kỳ 1971-1975 đã lập lại lời của dân-biểu Nguyễn-Đắc-Dận cho là có sự mua bán ở hành lang Hạ-nghị-viện. Một số nhật báo khác đăng tải danh sách 101 dân-biểu đã đưa tay chấp-thuận điều khoản này. Kết-quả là 13 nhật báo bị tịch-thu. Lý-do Bộ Thông-Tin nêu ra là các báo đã "cố tình xuyên tạc và bôi nhọ Hạ-nghị-viện là cơ-quan dân cử và hiến định".(15)

Nếu xét vấn-đề một cách khách-quan, hiển nhiên là khó lòng trách cứ báo chí khi họ chỉ đăng tải hay tường thuật trung thực một lời tuyên-bố hay một sự kiện tại Quốc-Hội. Tuy nhiên, cũng như trong trường-hợp đã nêu ra ở phần trước, hai tính từ "trung-thực" và "ngay tình" có một ý nghĩa xung khắc vì tùy thuộc vào đối tượng giải-thích nó (báo chí hay chính-quyền).

(14) "Nội-Vụ, Ngoại-Giao chơi NS Đông báo hại 6 báo lãnh đủ", Hòa-Bình, 7 tháng năm 1972, tr. 1.

(15) "Báo-chí bị tịch thu nhiều vì đã cố tình bôi nhọ xuyên-tạc Hạ-Viện", Chính-Luận, 9 tháng sáu 1971, tr. 3.

Đặc-biệt, không riêng gì ở Việt-Nam, mà tại Hoa-Kỳ, một quốc-gia có nền tự-do báo chí tiêu biểu nhất cũng đã tỏ ra rất lúng túng về trường-hợp này :

Vào năm 1800, Thượng-nghi-viện Hoa-Kỳ đã truy-tố Ông William Duane của tờ L'aurora về tội đã phổ-biến những bài tường thuật "sai lạt, xấu xa và đầy ác ý" những cuộc tranh luận tại Viện này. Khi nêu ra lý do này, Bernard A. Weisberger đã nhận xét như sau : "Tự-do báo-chí phải chăng là quyền dành cho ký-gia được tường thuật những hoạt-động và các cuộc tranh-luận tại Quốc-Hội ? Chắc chắn không có một sự qui-dịnh chính thức nào cho phép một sự phổ-biến công khai như thế vào lúc đầu." (16)

So sánh hai trường-hợp, ta thấy vấn-đề hình như có tính cách tế-nhị hơn ở Việt-Nam vì luật-lệ đã minh định rõ rệt tại điều 23, Luật 19/69 ngày 30.12.1969.

Điều này qui-dịnh rằng : "Báo chí không thể bị truy-tố khi tường thuật hay đăng tải trung-thực và ngay tình :

- các cuộc thảo-luận công khai tại diễn đàn Quốc-Hội hay trong các Ủy-Ban Quốc-Hội.

- Các lời tuyên-bố về quan-điểm chính-trị của Dân-biểu hay Nghị-sĩ.

- Các bài tham-luận, thuyết-trình hay phúc-trình đã được đọc trong các phiên họp công khai của Quốc-Hội, hoặc mọi văn-kiện không có tính cách mật hoặc kín do Quốc-Hội chính-thức phổ-biến".

Hơn nữa, trong vụ thứ nhất, chính nghị-sĩ Hồng-Son-Đông sau đó đã xác nhận lời tuyên-bố của ông dựa vào một bản tin trên báo ngoại-quốc. Như vậy, căn cứ vào điều luật nào để tịch-thâu khi báo chí đăng tải trung-thực (nguyên văn) lời tuyên-bố này.

Trong vụ thứ nhì nếu cho rằng báo chí đã "xuyên tạc hay có ác ý" khi tường-thuật cuộc biểu-quyết thì

---

(16) Bernard A. Weisberger, Journaux et Journalisme aux Etats-Unis (Paris : Nouveaux Horizons, 1965) tr. 63.

Quốc-Hội mới có đủ thẩm-quyền để truy-tố tờ báo liên-hệ (thay vì Hành-pháp) vì chính Quốc-Hội là nạn-nhân trực-tiếp, như trường-hợp Thượng-nghị-viện Hoa-Kỳ đã hành-động.

Phải chăng những vụ án này phải được quan-niệm là một cuộc tương-tranh giữa các "quyền" trong chế-độ dân-chủ mà thẩm-quyền xét đoán phải do cơ-quan tối-cao của ngành tư-pháp đảm trách, chứ không thể liệt vào hàng những vụ phi báng, mà lý thông thường do một Tòa án cấp thẩm xét xử.

#### ĐOẠN IV - THÔNG-TIN VỀ SINH-HOẠT ĐẢNG PHÁI

Ngày nay, khi nghiên-cứu sự bộc phát mạnh-mẽ về hoạt-động của đảng phái, chúng ta không thể bỏ qua sự đóng góp của báo chí đã được xem như một yếu-tố xúc tác của hiện tượng này.

Sự-kiện đảng phái dùng báo chí như một phương-tiện phổ-biến chủ-thuyết và lập-trường chính-trị của mình không phải là một điều nghịch thường. Qui-chế Báo chí Việt-Nam cho phép đảng phái có quyền xuất-bản báo trong mục-đích ấy ngõ hầu có thể tham-dự tích-cực vào sinh-hoạt chính-trị (đ. 3).

Một hệ-thống báo chí phản ảnh các khuynh-hướng chính-trị từ cực tả đến cực hữu cho phép người dân có những nhận định sâu sắc hơn về các vấn-đề chính-trị.

Sự hữu ích của báo chí về phương-diện này được thể-hiện rõ rệt qua những điểm sau :

#### 1 - Báo-chí thể-hiện chủ-trương và lập-trường của một chính đảng

Tại Anh, Pháp, Hoa-Kỳ những chính đảng lớn đều xuất bản những tờ báo riêng để phổ-biến lập-trường chính-

trị của mình. Chẳng hạn tại Anh, đảng Lao-Động có tờ Daily Herald ; ở Pháp đảng Cộng-sản xuất-bản tờ L'humanité, đảng Xã-Hội có tờ La Populaire; tại Hoa-Kỳ, tả phái nuôi dưỡng tờ New York Times ... Nếu không có cơ-quan ngôn-luận chính thức, các chính đảng thường kiểm-soát và chi-phối một số lớn báo chí bằng cách tập hợp thành những "dây". Dân chúng ủng-hộ chính đảng nào thì mua tờ báo đó. (17)

Tại Việt-Nam, sau cuộc chính-biến năm 1963, nhiều chính đảng đã lập những cơ-quan ngôn-luận riêng để vừa làm nhiệm-vụ thông-tin vừa phổ-biến sinh-hoạt và quan-điểm chính-trị của đảng. Nhưng trên thực-tế, một tờ báo chỉ chú trọng đến lãnh-vực chính-trị khó lòng tồn tại lâu, vì độc-giả mua một tờ báo không hẳn vì một liên-hệ chính-trị.

Cho đến nay, hầu như chỉ có tờ Cấp Tiến (của Phong-Trào Quốc-Gia Cấp-Tiến) còn cố ngoi lên một cách khó khăn trong vũng lầy cạnh tranh. Một số báo khác đã phải nghỉêng một phần nào về thương-mại, nhưng cũng không thành-công như tờ Da Vàng của Đại-Việt Cách-Mạng Đảng, tờ Cửu-Long của Phật-Giáo Hòa-Hảo.

Ngay tại các quốc-gia tiên tiến, tờ báo nào dính líu tới các đảng chính-trị đều tự làm giảm sút uy tín. Chẳng hạn tờ New York Times đã mất sự ủng-hộ của độc-giả Hoa-Kỳ kể từ khi tờ báo này chống đối lại đường lối tham-dự chiến-tranh của Mỹ tại Việt-Nam, tờ Daily Worker thiên Cộng cũng phải tự đình bản vì không được quần-chúng ủng-hộ, tờ L'Humanité của đảng Cộng-sản Pháp mỗi tháng lỗ 27 triệu quan vì quá ít độc-giả và cũng không gây được ảnh-hưởng gì trong quần-chúng Pháp.

## 2 - Tác-dụng của báo-chí đối với sinh-hoạt đảng-phái

Như vậy, không phải chỉ có các chính đảng mới làm

---

(17) Nguyễn-hữu-Chí, "Các quốc-gia tân-lập với kỹ-thuật dân-chủ Tây-phương", Quê-Hương, 35 (tháng năm 1972) tr. 65.

công việc phổ-biến tin-tức về sinh-hoạt đảng phái, mà Báo chí nói chung cũng đã góp phần lớn vào việc thông-tin hoạt-động đảng phái đến tay quần-chúng (trong đó có cả những đảng viên liên-hệ).

Báo chí Việt-Nam đã mô tả một cách trung-thực tình-trạng yếu kém của sinh-hoạt chính đảng, từ sự tan vỡ của Mặt Trận Liên-Minh Dân-Chủ Xã-Hội do Tổng-Thống Nguyễn văn-Thiệu triệu-tập đến sự bất thành trong nỗ-lực kết hợp đảng phái của "Ủy-Ban Phối-Hợp hành-động các chính đảng" (4/72) do sáng-kiến của Ông Trương-vĩnh-Lê.

Tin tức về sinh-hoạt đảng phái cho thấy vào lúc nhu-cầu kết hợp chính-trị được đặt ra lại là khi sự tranh-chấp và phân hóa giữa các hệ phái chính đảng lại mạnh-mẽ hơn bao giờ hết. Không có sự đồng tâm và thống-nhất ý chí, đảng phái không còn là một lực-lượng quần-chúng hữu-ích nữa. Sự từ chối một tờ báo do chính đảng phát hành hay bảo-trợ đã chứng tỏ rằng dư-luận quần-chúng rất thờ ơ, nếu không nói là chán nản trước sự bất lực của các chính đảng đối với hoàn cảnh của đất nước.

Nói như thế, không có nghĩa là báo chí đã bỏ quên không đề-cập đến sự đóng góp của đảng phái vào sinh-hoạt chính-trị. Thật ra, qua những bản tin, báo chí cũng đã từng cổ vũ những nỗ-lực kết-hợp và thanh-lọc đảng viên của Quốc-Dân Đảng tại Đà-nẵng, hay khuyến khích sự thống-nhất hóa các lực-lượng thuộc Dân-Xã đảng (Hòa-Hảo) trong những tháng đầu năm 1972.

### 3 - Báo chí và hoạt-động của các đoàn-thể phi chính-trị và nhóm áp-lực.

Trên một lãnh-vực khác, những phóng-viên tức trực thường xuyên ở Chùa Ấn-Quang, Việt-Nam Quốc-Tự, các văn-phòng nghiệp-đoàn, các giáo xứ công-giáo, các trụ-sở hội đoàn ... đã thường xuyên ghi lại những tin tức về hoạt-động chính-trị của những đoàn thể tôn giáo và nghề

ngiệp. Những lời tuyên-bố, nhận định, tuyên-cáo, tuyên ngôn của các vị lãnh-đạo những đoàn-thể này đã gây những tác-dụng không ít đối với dư-luận trong nước.

Phản ảnh các loại hoạt-động này, Báo chí đã làm lu mờ vai trò của đảng phái và gia-tăng tính cách quan-trọng của những đoàn-thể phi chính-trị đang có những lực lượng hậu-thuần mạnh-mẽ sau lưng để đạt những mục-tiêu chính-trị. Ví dụ rõ ràng nhất là sự thành-công của khuynh-hướng Phật-giáo Ấn-Quang trong các cuộc bầu cử vừa qua đã phát hiện nhu-cầu tham-chính theo thể-thức tranh quyền hợp-pháp của nhóm này.

Tóm lại, sự phô bày công khai trên báo chí sự yếu kém hay thành-công của một đảng này hay nhóm nọ là điều-kiện tiến-bộ của sinh-hoạt dân chủ. Nhờ vậy, các chính-trị-gia có thể nhận thức rõ ràng về sức mạnh của sự kết hợp để đạt ưu thế trong sinh-hoạt chính-trị. Và chẳng, mỗi nguy cơ của một thảm kịch chính-trị không phải ở chỗ trình bày một cách can-đảm và thành thật tình-trạng không mấy lạc-quan của sinh-hoạt chính đảng, mà ở sự thụ-động và đứng đưng trước dư-luận quần-chúng thể-hiện trên báo chí.

Trong tinh-thần đó, việc thực-hiện lý tưởng "luồng đảng" như Hiến-Pháp 1967 mong ước, ngoài nỗ lực của các nhà lãnh đạo chính-trị, báo chí sẽ góp một phần không nhỏ.

#### ĐOẠN V - THÔNG-TIN VỀ SINH-HOẠT ĐỊA-PHƯƠNG

Nhận định về hiện-trạng xã-hội chính-trị tại các tân quốc-gia, Henry Kissinger đã viết : "Thông thường, vì quốc-gia này hoàn-toàn thiếu sự hợp quần trong cộng-đồng xã-hội của họ, hoặc mỗi quốc-gia lại bị chia xẻ ra từng phe nhóm, mỗi phe có một ý-thức thực thể riêng biệt quá nặng nề." (18)

---

(18) Henry Kissinger, Central Issues of US policy, Kissinger Dialogue, Volume 2, 1969, n<sup>o</sup> 3.

Nhận xét ấy rất xác đáng đối với trường-hợp của Việt-Nam : chúng ta có ý thức dân-tộc mà thiếu ý thức quốc-gia dân-tộc.(19) Hậu-quả của chính-sách "chia để trị" của thực-dân để lại là một xã-hội phân hóa, nặng đầu óc địa-phương, ngăn trở mọi nỗ-lực thống-nhất ý chí toàn dân.

Sự phổ biến sinh-hoạt địa-phương chính là yếu-tố tạo nên ý thức dân-tộc và tạo sự đồng thuận chính-trị. Trong đó, báo chí là phương-tiện phổ-biến tin-tức đến các địa-phương và thực-hiện sự thông-đạt chính-trị địa-phương trên toàn quốc.

Trước đây, ngoài Thủ-đô, chỉ có một nhật báo duy nhất xuất bản tại Huế, đó là tờ Công-Dân của Luật-sư Lê-trọng Quát, nhưng đã bị khai tử khi cuộc chính biến năm 1963 xảy ra. Mặc dù Luật Báo chí hiện nay rất dễ dãi về điều kiện ra báo, nhưng các nhật báo xuất bản ở địa-phương cũng rất hiếm hoi. Có thể nói rằng, trong số 44 Tỉnh và 10 Thị-xã trên toàn quốc hiện nay, chỉ có Saigon có đủ khả-năng về báo chí (vốn, phương-tiện ấn-loát, ký giả chuyên nghiệp, trường đào tạo báo chí ...). Tuy vậy, hiện nay cũng có vài nhật báo đang hoạt-động tại vài tỉnh ở miền Tây như tờ Đuốc miền Tây (Cần-thơ), Thời Sự miền Tây (Vĩnh-Long). Đặc biệt, tuần báo Thời Mới ở Đà-nẵng chuyên về các vấn-đề chính-trị thời-sự đã có lần bị tịch-thu và ra Tòa Sơ-thẩm sơ-tại vì xâm phạm điều 28a của Luật Báo chí hiện hành. Các tỉnh khác như Phước-Tuy, Đà-lạt, Pleiku, Nha-trang, Huế, Biên-Hòa chỉ có những tạp chí định kỳ dưới hình-thức nội-san và phổ-biến hạn-chế.

Như thế, báo chí xuất-bản tại Thủ-đô vẫn còn nắm ưu thế trong việc thông-tin sinh-hoạt địa-phương.

---

(19) Trần-văn-Ân, Việt-Nam trước vận-hội mới (Saigòn : Đời Mới, 1970) tr. 100.



1 - Báo-chí thực-hiện sự thông-đạt chính-trị qua sự trao-đổi tin-tức giữa các địa-phương.

Một trong những yếu-tố đưa đến sự trao đổi nhanh chóng các tin-tức địa-phương là cuộc chính biến năm 1963. Biên-cố chính-trị này có những nguyên-nhân phát-khởi từ một Thị-xã cách xa Thủ-đô hàng ngàn cây số, đã phá vỡ "tình-thần khép kín" của dân chúng Việt-Nam. Từ trước, với chính sách tập quyền hành-chánh, các địa-phương trên toàn quốc hầu như chỉ lưu tâm đến việc phát-triển trong địa-hạt của mình và phó mặc việc giải-quyết các vấn-đề chính-trị cho trung-tâm sinh-hoạt đầu não ở Sài-gòn. Nhưng trong những năm sau 1963, các địa-phương đã chứng tỏ sự hiện diện của mình trong sinh-hoạt chung của quốc-gia.

Gạt đi những biến động chính-trị cuồng-nhiệt trong những năm 1965 - 1966, nhất là tại miền Trung, hiện tượng đáng kể nhất là các Hội-Đồng dân cử tại địa-phương đã hoạt-động như một trung-tâm chính-trị bao quanh trung-tâm đầu não ở thủ-đô.

Hơn lúc nào hết, dân-chúng trên toàn cõi Việt-Nam đang có nhiều cơ-hội để hiểu tường tận về những biến chuyển chánh-trị tại khắp các địa-phương. Nhật báo Sóng Thần, tự nhận là số phát-hành có lúc lên tới 93.000 số trong ngày (cao nhất hiện nay) rất tự hào về hệ-thống thông-tin-viên rải rác khắp các tỉnh trên toàn quốc. Những văn-phòng đại-diện tại các Tỉnh lãnh nhiệm-vụ ghi nhận và chuyển những tin-tức về sinh-hoạt tại địa-phương về tòa-soạn. (20)

Sự-kiện báo chí phát hành tại thủ-đô đăng tải những tin tức hay phóng-sự về các địa-phương khiến dân-

---

(20) Trên trang 5, nhật-báo Sóng-Thần có ghi đầy đủ địa-chỉ của 27 văn-phòng đại-diện tại tỉnh và thị-xã trên toàn quốc, chia ra : Trung-Phan : 9, Cao-nguyên : 3, Đông Nam-Phần : 7, Tây Nam-Phần : 8.

chúng sống bên ngoài phạm-vi thủ-đô thêm hứng khởi và gây sự hứng thú cho họ tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị nói chung.

Như vậy, Báo chí đã tạo được một giây liên-hệ kết chặt các địa-phương vào sinh-hoạt của cộng-đồng quốc-gia. Sự thông-đạt chính-trị đa-phương theo thể-thức này đã phá vỡ những mặc cảm và sự kỳ thị do truyền-thống xã-hội cổ-truyền để lại đã từng được thực-dân khai-thác triệt-để nhằm làm suy yếu ý chí thống-nhất và tiềm lực của dân-tộc.

## 2 - Tác-dụng của việc phổ-biến và trao đổi tin-tức về sinh-hoạt địa-phương

Hệ-quả đáng kể nhất của sự thông-đạt chính-trị mà báo chí đã thực-hiện trong những năm gần đây là Quốc-Hội trên thực-tế không còn là trung-tâm chính-trị duy nhất đại-diện cho dân-chúng nữa. Đồng thời và song song với những hoạt-động của diễn đàn Quốc-Hội, các nghị-viên Hội-Đồng địa-phương có chiều hướng tạo cho những cuộc thảo-luận của họ một màu sắc chính-trị thuần-túy..

Thêm vào đó, những đại hội mở ra tại Saigon nhằm kết hợp các thành-phần nghị-viên địa-phương thành một lực-lượng toàn quốc (Liên-minh các nghị-viên, Đại-Hội Nghị-viên Đô, Tỉnh, Thị ...) là những nỗ-lực đang được chính các nghị-viên thực-hiện hoặc được sự khuyến-khích của vị lãnh-đạo quốc-gia. Điều này chứng tỏ rằng các vị dân cử tại địa-phương đang có những tham-vọng chính trị vượt khỏi những nhiệm-vụ được qui-định hay theo quan-niệm thông thường của một Hội-Đồng Tỉnh hay Thị-xã.

Tất nhiên là những hiện-tượng mới mẻ đó đã được báo-chí lưu ý và khai thác. Những phản ứng, lời tuyên-bố, kiến nghị, thảo-luận của các Hội-Đồng địa-phương hay của cá-nhân nghị-viên đã bắt đầu chiếm những cột tin trên báo chí và đang được độc-giả theo dõi với nhiều khích-lệ.

Diễn hình nhất là việc chạy đua thu thập chữ ký giới-thiệu của các nghị-viên trong cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống vừa qua (1971) đã được Báo chí mô tả và tường thuật với tất cả những khía cạnh tế-nhị của vấn-đề.

Tóm lại, những tin tức về sinh-hoạt địa-phương sẽ giúp cho độc-giả và chính-trị-gia mọi cấp có những dữ-kiện tổng-hợp để so sánh và rút tĩa bài học kinh-nghiệm chính-trị thực-tế cho tương-lai.

Hiểu theo nghĩa tin tức chính-trị tạo ra ý thức chính trị, ta có thể nói rằng báo chí đã cống hiến cho dân chúng toàn quốc chất liệu chính để họ có lập-trường và quan điểm chính-trị trước những vấn-đề chung của đất nước. Dân chúng được thông-báo đầy đủ, thì việc tạo một ý thức chính trị hay sự đồng thuận quốc-gia sẽ được thực-hiện dễ dàng.

## MỤC II

### PHƯƠNG-TIÊN PHỔ-BIẾN KIẾN-THỨC CHÍNH-TRỊ

Đối với một ký giả thức thời như Thomas Ritchie thì "công-dân và chính-trị-gia chỉ là một" (le citoyen et le politicien ne faisaient qu'un).

Quan-niệm như vậy, dân-chúng chỉ có thể tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị, nếu có một kiến-thức vững vàng về chính-trị.

Trong hiện trạng yếu kém của một quốc-gia đang thực-tập dân-chủ như Việt-Nam, báo chí là một bộ-phận bổ-túc cho hệ-thống chính đảng trong nhiệm-vụ hướng dẫn và giáo-dục chính-trị cho công-dân.

Theo một chu-trình giản-dị, tin-tức và những bài xã-thuyết trên báo chí về các biến cố chính-trị là những chất liệu chính để tạo nên lập-trường chính-trị, đồng thời thỏa-mãn nhu-cầu về kiến-thức chính-trị của dân-chúng.

ĐOẠN I - HUẤN CHÍNH ĐỘC-GLÁ

Không riêng gì các quốc-gia chậm tiến mà ngay tại những nước tiên tiến, con số công-dân quan-tâm đến các vấn đề chính-trị cũng không mấy lạc-quan. Các cuộc điều-tra xã-hội đã cho biết như sau :

- 20% chú ý thật đến chính-trị.
- 40% chỉ biết sơ sài về chính-trị.
- 40% không biết gì về chính trị.(21)

Tỷ lệ trên còn thấp hơn tại những quốc-gia tân lập, nơi mà điều kiện sinh sống thấp kém và trình-độ học thức phổ-thông không cho phép họ lưu tâm nhiều đến chính-trị. Các vấn-đề chính-trị càng ngày càng phức-tạp, lại chứa đựng nhiều xấu xa, lừa đảo, nên đối với dân chúng, vấn-đề cơm áo thường nhất có tính cách thực tiễn hơn. Tình-trạng thờ ơ đó đã đưa đến thái độ thụ-động, phó thác hoàn toàn việc giải-quyết chính-trị cho các vị đại-diện dân cử và chính-trị-gia chuyên nghiệp.

Lý do thường được dẫn chứng để giải-thích tình-trạng này là đảng phái đã không đảm-nhiệm một cách hữu-hiệu vai trò giáo dục cho dân chúng như tại các quốc-gia dân-chủ Tây-phương. Chẳng hạn tại Việt-Nam, ta thấy một hiện-tượng nghịch thường là những tu-sĩ, cán-bộ nghiệp-đoàn, sinh-viên học-sinh, thương phế binh, các hội-đoàn chuyên-nghiệp đã phải làm nhiệm-vụ thông-tin và trao đổi quan-điểm chính-trị với các đoàn-viên của họ.

Tình-trạng này đặt cho chúng ta một vấn-đề phải giải-quyết là làm sau có thể thực-hiện được sự lưu-thông quan-điểm chính-trị ?

Theo ý kiến của chúng tôi, công-dân có thể bàn

---

(21) Nguyễn-văn-Bông, Op. Cit., tr. 178

cải chính-trị, chú ý đến sinh-hoạt thường xuyên của quốc-gia xuyên qua báo chí. Tại đây, chúng ta có thể áp-dụng quan-niệm của giáo-sư Nguyễn văn Bông về vai trò huấn chính của các chính đảng, xem Báo chí như "một tổ-chức có nhiệm-vụ tổng hợp các vấn-đề, đưa các vấn-đề lên một mức độ đại-cương, đặt các vấn-đề trong một khung cảnh chính-trị và cho mỗi vấn-đề một ý nghĩa chính-trị".(22)

Thật vậy, Báo chí đã đảm nhiệm vai trò này một cách tương đối hữu hiệu vì đã tạo nên "ngôn ngữ chính-trị", giản-dị-hóa các ý niệm trừu tượng cho phù-hợp với mọi trình độ của độc-giả. Sự phổ cập của Báo chí giúp độc-giả làm quen với những ý niệm và những danh-từ thời thượng như : dân-chủ, tự-do, triệt-thoái, giải kết, Việt-hóa, hòa-bình công-chính, cách-mạng xã-hội ...

Những ý niệm và ngôn ngữ xa lạ đó đã được cụ-thể hóa bằng cách lồng vào các biến-cố quốc-tế và quốc nội xảy ra hằng ngày, giúp độc-giả có một kiến-thức chính-trị tương đối. Nhờ ở lối trình bày mạch lạc và rõ ràng, quần-chúng tỏ ra ưa chuộng tin-tức và những bài bình-luận trên báo-chí so với những phương-tiện thông-tin đại-chúng khác.

Vai trò huấn-chính độc-giả của báo-chí được thực-hiện một cách thường xuyên, tuy có tác-dụng chậm chạp nhưng chắc chắn. Người dân trong những giờ rỗi rảnh, có thể đọc qua những hàng tít quan-trọng, ghi nhận những dữ kiện chính yếu và trao đổi lập-trường của họ với những bài xã-thuyết, tham-luận trên báo chí. Tiến trình xâm nhập trí óc của độc-giả một cách tự nhiên, không có tính-cách cưỡng-bách của báo chí có ảnh-hưởng mạnh-mẽ đến lối lý luận và quan-điểm của họ về một vấn-đề chính-trị. Người ta có thể dựa vào khuynh-hướng của một tờ báo mà độc-giả mua hàng ngày để suy-đoán lập-trường chính-trị bảo-thủ hay

---

(22) Ibid, tr. 191

tả khuynh, đối-lập hay ủng-hộ chính-quyền của họ.

Tuy nhiên, phải công-nhận rằng công-tác huấn chính độc-giả của báo-chí chỉ có ảnh-hưởng sâu xa đối với thành-phần có tầm mức hiểu biết trung-bình. Thông thường, họ là những thị dân tập-trung tại Đô-thành và những thị-trấn trên toàn quốc.

Theo thống-kê đáng tin-cậy, hiện nay tại Việt-Nam chỉ có 60% dân số biết đọc và biết viết có đủ khả-năng nhận thức chính-trị và 22% thị dân trên toàn quốc. Như vậy, nếu đặt vấn-đề huấn-chính cho quần-chúng thiết tưởng không thể xem nhẹ tầm quan-trọng của hai điều-kiện tối yếu : một hệ-thống phát hành báo chí mau chóng và phổ-cập tận nông-thôn song song với một chương-trình chống nạn mù chữ thật rộng rãi.

Tóm lại, cho đến khi nào các phương-tiện thông-tin không còn là độc quyền của thị dân, bấy giờ vai trò huấn chính độc-giả của báo chí mới đạt được tính cách hữu ích tích-cực của nó.

## DOAN II - BÌNH-LUẬN CHÍNH-TRỊ

Không ai có thể phủ-nhận rằng dân-chúng Việt-Nam đang có nhiều cơ-hội chia sẻ mối ưu tư về các biến chuyển thời cuộc với những người xung quanh. Sự ý thức về thân phận của họ trước những toan tính của các đại cường, sự khao khát hòa bình, lòng ham chuộng tự-do, dân-chủ ... đã đem họ lại gần với những vấn-đề chính-trị.

Hơn nữa, theo nghĩa thực-tế, dân chủ là một cuộc đối thoại chính-trị sâu rộng và liên tục giữa các thành-phần trong xã-hội chứ không phải là độc-quyền của nhà cầm quyền hoặc các chính-trị-gia.

Trong hoàn cảnh đó, sự trao đổi tư-tưởng, chính

kiến về các vấn-đề chung trở thành một nhu-cầu cho cuộc sinh-hoạt chính-trị.

Có thể nói, ngoài đảng phái, Báo chí là nơi tập trung dư-luận của quần-chúng.

Báo chí đã thể-hiện phản-ứng và thái-độ của dân chúng như thế nào ?

### Tiết 1 - Mục Xã-thuyết

Thường chiếm một vị-trí quan-trọng ở trang 1 do chính vị chủ bút, giám-đốc chính-trị hoặc một ký-giả kinh-nghiệm phụ-trách. Một số nhật báo lại làm việc theo lối tập thể, hàng ngày tổ-chức một phiên họp để chọn lựa những tin tức quan-trọng, phân tích các dữ-kiện và giao cho một bình luận gia trong tòa soạn đúc kết phần thảo-luận chung.

Dù với hình-thức nào thì mục xã-thuyết là một bài phân tích hay nhận-định tình hình xung quanh một vấn-đề chính-trị thời-sự. Nhà xã-thuyết có nhiệm-vụ tổng hợp các sự-kiện, giải-thích ý nghĩa của biến-cố một cách khách quan để độc-giả có thể am-tường những khía cạnh sâu xa của vấn-đề.

Vì tính cách đa diện của các vấn-đề chính-trị, một tờ báo có tổ-chức qui-mô thường lập một Ban xã-thuyết riêng, trong đó mỗi ký-giả phụ-trách một lãnh-vực chuyên biệt.

Thực-tế, các bài xã-thuyết hay bình-luận có giá-trị chỉ được thành-phần độc-giả trí-thức chú ý vì tính-cách tổng-quát và phức-tạp của nó.

Những bình-luận-gia có giá-trị của làng báo Việt-Nam có thể kể là : Trần-Triệu-Việt, Hà-Minh-Lý, Á Trình (Chính Luận), Lý-Đại-Nguyên (Sóng Thần), Phạm-kim-Vinh, Trần-Việt-Sơn (Hòa-Bình), Sơn Điền Nguyễn-Việt-Khánh

(Thời Thế), Trần-Tân-Quốc (Đuốc Nhà Nam), Thiên Hồ (Xây Dựng) ...

Tại Hoa-Kỳ, những mục "On the record" của Dorothy Thompson, "Today and Tomorrow" của Walter Lippmann là những mục rất được độc-giả Hoa-Kỳ ưa thích. Ngoài ra, bình-luận-gia Stewart Alsop của tờ Newsweek thường có những bài dịch đăng trên báo Việt-Nam.

### Tiết 2 - Mục "phim" (potin)

Đối với những độc-giả thích đắm mình trong xảo ngữ thì mục "phim" có một tác-dụng mạnh-mẽ và hấp dẫn. Dưới hình-thức này, nhà xã-thuyết khai thác một vấn-đề với giọng văn chua chát, châm biếm, ẩn dấu những dụng ý sâu xa.

Các mục "Mây chó", "Bia miệng", "Vui buồn với bạn đọc", "Luật rừng" (Hòa Bình), "Số tay" (Chính Luận), "Lá nặt, lá trái" (Bút thép), "Nói chuyện với đầu gối" (Sống-Thần), "Buồn tênh lại cười" (Độc-Lập), "Tin Vịt" (Tin-Sáng) ... rất được độc-giả ưa thích.

Những tay viết "phim" hay "potin" nổi tiếng như VIP.KK (Sức Máy), Đạo-Cây, Dê-Húc-Càn, Tiêu Lang, Bút Chì, Thọ-Đá, Tư Trời Biển, Kiều Phong, Bạch Thủ Chì, Chu Tử ... là những cây gai nhọn gây khó chịu cho những đối tượng chính trị của họ.

Tác-dụng của mục "phim" đã được chứng-minh qua một bản án báo chí hi hữu : ngày 24.12.1971 Tối-Cao Pháp-Viện Việt-Nam Cộng-Hòa đã khởi-tố "người mang bút hiệu" Tiêu Lang trong mục "vui buồn với bạn đọc" trên nhật báo Hòa Bình về tội "phỉ báng, mạ lỵ phán quyết vụ độc cử ngày 3.10.1971".(23) Trong vụ kiện này, Ông Phạm-kim-Vinh đã

---

(23) "Vip KK, Tiêu-Lang đều lãnh án : mỗi bản án là một trận cười", Hòa-Bình, 25 tháng chạp 1971, tr.1.



bị gán cho bút hiệu Tiêu Lang và đã bị Tòa Sơ-Thẩm Saigon phạt tù và tiền (mặc dù nhật báo Hòa Bình minh xác rằng Tiêu Lang là một bút hiệu chung của nhiều người). Cũng theo nhật báo Hòa Bình, nguyên-nhân sâu xa của Tội-Cao Pháp-Viện liên kết "ký giả" Phạm kim Vinh vào bút hiệu Tiêu Lang là vì "công dân" Phạm kim Vinh đã từng đứng đơn kiện "vụ độc cử" vi-hiến (sic).

Có nhiều người cho rằng hình thức viết "phim" đang thịnh hành tại Việt-Nam là hệ-quả của sự thiếu hụt những bình luận gia và tin-tức nghèo nàn. Nhận xét này có phần xác đáng, nhưng dù sao, chúng ta cũng phải công-nhận rằng mục "phim" là một sắc thái đặc thù của làng báo Việt-Nam, đáng cho chúng ta nghiên-cứu.

### Tiết 3 - Tranh hí-họa (political cartoon)

Tại những nước Tây-phương, các họa-sĩ chuyên về tranh hí họa là những bình-luận-gia rất sâu sắc, nhưng họ dùng tranh vẽ thay cho chữ viết.(24)

Câu tục ngữ Trung-Hoa : "một hình vẽ có giá-trị như hàng ngàn chữ viết" (A picture is worth a thousand words) đã được các nhà xã-thuyết triệt-đé khai-thác. Nhìn vào các nét phác họa (caricature) có dụng ý khôi hài, châm biếm, độc-giả có thể suy đoán hậu ý của hình vẽ. Dưới nét vẽ linh-hoạt của người họa-sĩ, những đặc điểm về nhân dạng của các nhân-vật chính-trị quốc nội và quốc-tế được biểu thị rõ ràng khiến độc-giả liên tưởng ngay đến đối tượng và ý-nghĩa của người vẽ.

Tại Hoa-Kỳ, John T. Cutcheon của tờ Chicago Tribune, Clifford Kennedy Berryman của tờ Evening Star là

---

(24) George Fox Mott, New Survey of journalism (New-York : Barnes and Nobles, Inc., 1958), p. 272.

những họa-sĩ lừng danh dùng hình vẽ để bình-luận thời-sự chính-trị. Jaffrey K. Mac Nelly của tờ Richmond News Leader đã đoạt giải Pulitzer 1972 nhờ một bức hí họa.

Riêng tại Việt-Nam, những tranh vẽ hàng ngày của Chóc (Sóng Thần), CAP (Hòa Bình), Tuyết (Chính Luận), Ôt (Điện Tín), Hăm (Con Ong) ... đã cống hiến cho độc-giả những tranh vẽ thâm trầm đầy ý nhị của sinh-hoạt chính-trị.

Về tác-dụng của loại tranh vẽ, chúng ta có thể nhắc lại vụ đóng cửa tờ báo trong năm 1964 chỉ vì đã vẽ quấy hình Quốc-Trưởng Dương văn Minh với cái răng sún đặc-biệt của Ông.(25)

### ĐOẠN III - TRAO ĐỔI Ý KIẾN VÀ QUAN-ĐIỂM CHÍNH-TRỊ

Đây là một hình-thức tiến-bộ của sinh-hoạt dân-chủ, giúp độc-giả có cơ-hội trao đổi ý kiến và quan-điểm chính-trị với tờ báo, dưới hình-thức tham luận. Trong các cuộc vận-động tranh cử, báo chí cũng là một phương-tiện tạo mối liên lạc giữa ứng-cử-viên và cử-trì.

#### Tiết 1 - Các bài tham-luận của độc-giả

Trước một vấn-đề liên-quan đến đời sống của dân-chúng và quốc-gia, báo chí thường phân tích và đề xuất các giải pháp, đồng thời sẵn sàng đón nhận những bài tham-luận của độc-giả.

Phần lớn các nhật báo đều dành một trang báo để độc-giả có thể bày tỏ quan điểm của họ đối với những vấn-đề chính-trị của quốc-gia. Việc đăng tải những bài tham luận

---

(25) Sức Mấy, mục "Số Tay", Chính-Luận, 19 tháng năm 1971, tr. 3.

của độc-giả là một hình-thức cụ-thể nhất về quan-niệm báo chí là một diễn đàn chính-trị.

Khi chấp-nhận những cuộc tranh-luận công khai, dựa trên căn-bản lý-luận như vậy, quần chúng sẽ có những hành-động đúng đắn, trầm tĩnh hơn thay vì bị lôi cuốn vào những xúc-động tâm lý nhất thời.

Về phía chính-quyền, những bài tham-luận có giá trị, phản ánh những phản-ứng của quần-chúng trước những quyết-định liên-quan đến đời sống của họ, giúp chính-quyền có những yếu-tố mới để xét-định và chọn lựa những giải-pháp thích-hợp.

Như vậy, tại diễn đàn tham-luận này, sự thông-đạt chính-trị đã được thực-hiện, tạo nền tảng vững chắc cho một cuộc sinh-hoạt dân-chủ đúng nghĩa.

Tuy nhiên phải nhận rằng độc-giả Việt-Nam vẫn chưa mấy quen-thuộc với lối tranh-luận chính-trị trên báo chí. Ngoại trừ vài chính-trị-gia hay học giả đã trao đổi quan-điểm của họ về một vấn-đề nào đó thuộc phạm-vi hoạt-động của mình, cũng không tạo được một tiền lệ khuyến khích sự tranh-luận trong tinh-thần dân-chủ một cách sâu rộng.

### Tiết 2 - Báo-chí trả lời thư độc-giả

Một ký giả Nhật báo Sóng Thần cho biết đã thường xuyên nhận được thư của độc-giả gửi về tòa soạn nêu ý kiến hoặc yêu cầu được cung-cấp thêm dữ kiện và giải-thích những biến-cố chính-trị quan-trọng. 2/3 tổng số thư là của các độc-giả địa-phương gửi về.

Điều này chứng tỏ rằng dân chúng Việt-Nam rất quan tâm đến các vấn-đề chính-trị của quốc-gia.

Không riêng gì những quốc-gia dân-chủ mà tại các nước Cộng-sản, Báo chí cũng rất chú-trọng đến dư-luận và

phản ứng của quần-chúng.

Trong cuộc hội-thảo về báo chí tại Strasbourg năm 1962, ký giả Ý.Poliakov (Nga-sô) đã cho biết riêng tờ Izvestia trong năm 1961 đã nhận được 211.379 lá thư của độc-giả hỏi về những vấn-đề liên-quan đến sinh-hoạt của liên-bang. Nhiều độc-giả đã nhận xét về kế-hoạch ngũ niên của Khrushchev.

Ký giả này còn cho biết thêm là mỗi nhật-báo đều có đặt một bộ-phận nhận thư của độc-giả và những chuyên-viên về bình-luận trong Ban Biên-tập. Những chuyên-viên này đã đón tiếp một số độc-giả không lồ đến hỏi về những vấn-đề khác nhau liên quan đến mọi khía cạnh trong sinh-hoạt liên-bang. Mỗi tuần một lần, Ban xã-thuyết nghiên-cứu những lá thư nhận được và quyết-định phải làm gì. Phần lớn số thư nói trên được công-bố lên mặt báo, chừng 50% - 60% được gửi đến các cơ-quan liên-hệ để tùy nghi trả lời.(26)

Áp-dụng lời xưa "tri kỷ, tri bỉ", thiết tưởng chấp-nhận ưu điểm của một quốc-gia có ý-thức-hệ đối nghịch với ta chẳng phải là một hành-vi a tòng vô ý thức. Và chẳng, đây là một hình-thức mới mẻ đối với các nước chậm tiến đang trên đường tìm những phương-thức hữu hiệu để phát-triển dân chủ.

Hiện nay, Báo chí Việt-Nam chỉ trả lời thư độc-giả hỏi về các vấn-đề liên quan đến pháp-luật, kiến-thức tổng-quát, y học thường thức ..., chưa có một tờ báo nào phát-triển tính-cách sống động của mục "Thư gửi cho chủ bút" (Letters to the editor) như những tờ báo tại các quốc-gia tiên tiến, để khuyến-khích sự tham-gia của quần-chúng vào sinh-hoạt chung của quốc-gia.

---

(26) E. Lloyd Sommerlad, The press in developing countries (Sidney : Sidney University Press, 1966) p. 58

### Tiết 3 - Hướng-dẫn cử-tri trong các cuộc bầu-cử

Nền dân-chủ được đặt trên một định đề căn-bản : để có thể phát-biểu ý kiến một cách đúng đắn, người dân phải được thông-tin đầy đủ để hiểu tường tận vấn-đề. Họ phải có quyền được biết về những luồng dư-luận dị-biệt. Có được hai điều-kiện này, người ta mới có thể mong chờ ở cử-tri những quyết-định sáng suốt và hợp-lý.

Vì vậy, trong một cuộc bầu cử, những nguồn dư-luận khác biệt, đôi khi đối nghịch cần được giải-thích rõ ràng qua sự trung-gian của Báo chí.(27)

Nhờ báo chí, độc-giả cử-tri sẽ có dịp thấy rõ bộ mặt thật, khả-năng thực-sự, những ưu, khuyết điểm của các ứng-cử-viên, do đó mới hy vọng lá phiếu được sử-dụng đúng đắn.

Vì tính-cách quan-trọng như vậy, nên báo chí cần phải hết sức vô tư.

Trong những dịp như vậy, Báo chí thường dành riêng những trang báo cho các chính đảng và các ứng-cử-viên độc-lập vận-động cử-tri. Các mục quảng-cáo có trả tiền hoặc những bài phỏng-vấn nhằm giới-thiệu các ứng-cử-viên đã tạo một cơ-hội bình-dẳng cho những người chạy đua danh phiếu cử-tri trình-bày lập-trường chính-trị và chương-trình hoạt động của họ một cách sống động.

Cuộc nghiên-cứu để tìm hiểu thái-độ cử-tri trong cuộc bầu cử bán phần Thượng-nghị-viện Việt-Nam Cộng-Hòa trong năm 1970 do giáo-sư Tạ-văn-Tài và một nhóm sinh-viên Quốc-Gia Hành-Chánh thực-hiện đã cho thấy ưu thế của Báo Chí trong cuộc vận-động tranh-cử.

---

(27) Jacques Bourquin, La liberté de la presse (Paris : PUF, 1950) p. 182.

Với câu hỏi : "nhờ phương-tiện nào cử-tri biết đến các liên-danh tranh-cử, kết-quả thu-thập được như sau : (28)

- Báo chí	689	cử-tri
- Bích-chương, biểu ngữ	655	"
- Truyền thanh, truyền hình	636	"
- Rỉ tai, tuyên truyền	237	"
- Ảnh-hưởng của những người khác	144	"
- Định kiến	125	"
- Cảm-tình với cá-nhân	53	"
- Bảng đủ thứ	49	"

Trong các cuộc bầu-cử khác như Hội-Đồng Tỉnh, Thị-xã, Đô-Thành, Hạ-nghi-viện, Tổng-Thống ... các ứng-cử-viên cũng đã tận dụng phương-tiện Báo chí trong mục-đích thuyết phục cử-tri ủng-hộ mình.

Tuy nhiên, ngoại trừ những tờ báo đứng đắn, người ta không thể tin tưởng hoàn toàn vào những bài giới-thiệu hay phê-bình của báo chí về một ứng-cử-viên hay một liên-danh, vì còn có những yếu-tố khác chi phối đã khiến báo chí không còn vô tư.

Những yếu-tố ngoại chính-trị này đã từng cho thấy giá-trị của một số nhật báo tại Việt-Nam, như một bình-luận gia đã nhận xét :

Mặc dù tất cả những sự vấp vấp, sai lầm, thiên vị, báo-chí Việt-Nam tỏ ra có một vai-trò rõ-ràng hơn, táo bạo hơn, có hiệu-lực hơn. Nhưng cũng có người cho rằng có một vài điều đáng tiếc, như những cuộc bôi đen khủng khiếp... Trong cảnh náo loạn, thật khó mà kiếm ra một thứ dư-luận thật sự vô-tư! (29)

---

(28) Tạ-văn-Tài, "Thái-độ cử-tri trong cuộc bầu cử bán phần Thượng Nghị-Viện 1970", Nghiên-cứu Hành-chánh, XIV (Tháng 1, 2, 3/1971) tr. 97.

(29) Trần-triệu-Việt, "Vài nét về cuộc chạy đua vào Hạ Nghị-Viện", Chính-Luận, 25 tháng Tám 1971, tr. 2.

Nhất là trong cuộc bầu cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống vừa qua một số báo chí đã vận-dụng tối đa những danh từ tồi tệ để gán cho các ứng-cử-viên đối thủ của họ. Đến nỗi có người đã nhận-xét là trong thời gian này nhiều tờ báo đã trở thành một tờ truyền đơn mạt sát không hơn không kém.

Nhưng ngược lại, nếu báo chí hành-động một cách khách-quan, người ta có thể dựa vào kết-quả của những cuộc thăm dò dư-luận cử-tri để tiên đoán sự ưu thắng của một ứng-cử-viên trong cuộc bầu cử. Để đạt được lý tưởng đó, ít nhất trình-độ ý thức chính-trị của cử-tri phải đạt được mức tương-đối như tại một vài quốc-gia dân-chủ tiên-bộ.



## CHƯƠNG II

### BÁO-CHÍ : MỘT LỰC-LƯỢNG CHÍNH-TRỊ

\*\*\*\*\*

Một trong những đặc điểm của chế-độ dân-chủ là chấp nhận mọi khuynh-hướng chính-trị dị-biệt. Những lời chỉ-trích, phê-bình trong trường-hợp này là điều-kiện để xây-dựng chế-độ mà không nhằm hủy-diệt hay lật đổ chính-quyền.

Trong ý nghĩa đó, thông-tin là một biện-pháp để thực-hiện nền dân-chủ một cách "thực-sự và toàn diện" như Jacques Bourquin đã từng nhận xét :

Trong một nền dân-chủ, dự-luận quần-chúng có thể được diễn tả qua các vị dân-cư, nhưng cũng còn được lý hội một cách trực tiếp bởi cơ-quan ngôn-luận chính -yếu là báo-chí. Báo-chí sẽ phản-ánh những ý-kiến, chỉ-trích hay tán-đồng của dự-luận... Báo-chí không những chỉ đóng vai-trò thông-tin mà còn thực-hiện những cam nghĩ, phản-ứng và nguyện-vọng của quần-chúng. (1)

Vì vai-trò quan trọng này, có người đã xếp báo-chí vào loại những đoàn-thể áp-lực (pressure groups) quan trọng không kém các chính đảng, có thể dùng thế-lực của mình để ảnh-hưởng tới Hành-Pháp và Lập-Pháp. (2)

Kiểm-soát chính-quyền và xây-dựng dân-chủ là hai khía-cạnh của hoạt-động báo-chí mà chúng ta sẽ xét sau đây.

---

(1) Jacques Bourquin, La liberté de la presse (Paris : PUF, 1950), p. 184.

(2) Nguyễn-hữu-Chí, "Các quốc-gia tân lập và kỹ-thuật dân-chủ Tây-phương", Quê-Hương, 2 (tháng năm, 1962) tr. 64.



## KIỂM-SOÁT CHÍNH-QUYỀN

Quan-niệm tự-do báo chí cho rằng những sự sai lầm chỉ có thể sửa chữa nếu được tiết-lộ một cách công khai và dân chúng chỉ có thể có những quyết-định đúng đắn, thích-hợp nếu họ được cung-cấp đầy đủ dữ-kiện.

Dịch-vụ quan-trọng nhất mà báo chí hiện nay đang công-hiến cho dân-chúng là sự kiểm-soát thường xuyên những hành-vi của chánh-quyền và các viên chức công-quyền. Quyền mỗi cá-nhân công-dân được biết rất quan-trọng cho một dân-tộc tự-do (The individual citizen's right to know is much more important to a free people). (3)

Hiện nay tại Việt-Nam hầu hết các cơ-quan trong chính-quyền đều có thiết-lập những bộ-phận theo dõi tin-tức và bình-luận trên báo chí liên-quan đến hoạt-động của họ. Sự kiện này chứng-minh sự hữu hiệu của báo chí về phương-diện kiểm-soát chính-quyền đồng thời cũng chứng tỏ rằng chính-quyền đã chấp-nhận cho báo chí quyền được đại-diện cho "tiếng nói của quần-chúng".

### ĐOẠN I - ĐỐI-TƯỢNG CỦA SỰ KIỂM-SOÁT

Về phương-diện nội-dung, báo chí sẽ thực-hiện sự kiểm-soát chính-quyền dưới hai hình-thức : phê-bình chính-sách của chính-phủ và dự phần vào việc thanh lọc guồng máy công-quyền.

#### TIẾT 1 - Phê-bình chính-sách

Báo chí thường sử-dụng mục xã-thuyết và tham-luận

---

(3) Duane Bradley, The Newspaper : its place in a democracy (New Jersey : D. Van Nostrand Company, 1966) p. 83.

đề gây ảnh-hưởng đối với các quyết-định của nhà cầm-quyền. Người viết xã-thuyết hay bình-luận-gia nghiên-cứu điển tiên của sự việc để sẵn sàng chỉ trích những hành-vi không thích hợp và đề-nghị những biện-pháp cải-thiện.

Một chính-sách dù đã được soạn-thảo công-phu với những mục-tiêu tốt đẹp đến đâu cũng có thể thất-bại khi đem thi-hành, vì hai lý-do : thiếu thực-tế và nhân-viên thi-hành không đúng đắn.

Một mặt, các nước chậm tiến thường thiếu những cơ-quan cung-cấp đủ-kiện cho việc hoạch định chính-sách. Mặt khác, những chương-trình, kế-hoạch thường được ban-hành nhằm đáp ứng nhu-cầu có tính-cách chính-trị, nhất thời. Cũng có thể vì sự thúc bách của thời-gian khiến những nhà lãnh-đạo bỏ quên yếu-tố tối-thiết là chuẩn-bị dư-luận về phương-diện tâm-lý để quần-chúng sẵn sàng chấp-nhận và hợp-tác khi thi-hành chính-sách. Một chính-sách được thi-hành một cách vội vã, dân-chúng chưa được giải-thích về sự hữu-ích của nó, nhân-viên thừa hành chưa hiểu rõ đâu là mục-tiêu chính yếu, nên chỉ có tính-cách mị dân, không tương.

Những sự chỉ trích, phê-bình của báo chí về những ưu khuyết điểm của một chính-sách sẽ giúp cho nhà cầm-quyền bổ khuyết những sai lầm, hoặc ban hành những biện-pháp mới phù-hợp với nhu-cầu thực-tế hơn.

Thí-dụ điển hình nhất liên-hệ đến báo chí là sắc lệnh số 006-SL/TT ngày 21.1.1971 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa ấn-định thể-thức thi-hành Chương II của Luật 19/69 (Qui-chế Báo-chí) đã bị Báo chí Saigon và Quốc-Hội công-kích kịch-liệt, nhất là các khoản bắt buộc Ban Quản-lý và Bộ Biên-tập các nhật-báo phải kê khai lý lịch và khai báo với Bộ Thông-Tin và Bộ Nội-Vụ các Hãng Thông-Tán thường cộng-tác với mình (đ.4 và 6) ... Trước sự sôi-động của dư-luận các giới, Hội-Đồng nội-các do Thủ-Tướng chủ-tọa trong phiên họp ngày 8.2.1971 đã quyết-định thành-

lập một Ủy-ban Liên Bộ do Ông Tổng-Trưởng Tư-Pháp làm Chủ-tịch để nghiên cứu tường-tận về những lời phê phán liên-quan đến Sắc-lệnh nói trên, nhất là liên-hệ giữa quyền lập pháp và lập qui. Cuối cùng, trong phiên họp ngày 15.2.1971, sau khi nghe Ủy-ban Liên-Bộ tường trình kết-quả cuộc nghiên cứu, Thủ-Tướng Chính-Phủ đã quyết-định thu hồi sắc-lệnh này.

Người ta cũng không quên rằng những bài phân-tích của Báo chí về đời sống kham khổ và thiếu thốn của công tử chức đã đưa đến quyết-định miễn thuế lương bổng cho một vài thành-phần có lợi-tức thấp kém.

Báo chí cũng góp phần trong việc hoàn hảo hóa luật "người cày có ruộng" bằng cách nêu lên những sự-kiện thực-tế mà những nhà hoạch-định chính-sách đã lãng quên.

Mặt khác, khi chấp nhận sự phê - phán của báo chí, vị lãnh-đạo quốc-gia có thể kiểm-soát được toàn-thể guồng máy quốc-gia từ trung-ương đến địa-phương. Dựa vào sự thật, Ông có thể bênh-vực nhân-viên của mình hoặc cải-thiện những khuyết điểm về nhân sự và tổ-chức bị chỉ-trích. Thái-độ can đảm này sẽ đem đến cho chính-quyền nhiều lợi điểm là vừa tránh được những cuộc tranh đấu phi-pháp, lại vừa tạo được sự tương kính giữa chính-quyền và nhân dân. Đó là những bí-quyet thành-công của chế-độ dân-chủ.

Tại Hoa-Kỳ, bài xã-thuyết được công nhận đã có tác-dụng lớn lao nhất mang nhan đề "The prayer of twenty millions" của Horace Greeley viết trong tờ New York Tribune, nhằm đối tượng là Tổng-Thống Lincoln trong cuộc nội chiến Nam Bắc. Trong đó, ký-giả này đã thỉnh-cầu Tổng-Thống Hoa-Kỳ giải-phóng những người nô lệ da đen ngay tức khắc.(4)

---

(4) George Fox Mott et al., New Survey of journalism (New York : Barnes and Noble , Inc, 1958) p. 271.

Gần đây nhất, ngày 7.5.1972 Báo New York Times và bình-luận-gia Jack Anderson đã đoạt hai trong số các giải thưởng Pulitzer năm 1972 với loạt bài phê-bình chính sách đối ngoại của chính-phủ Hoa-kỳ.

## TIẾT 2 - Hữu-hiệu-hóa guồng máy công-quyền

Sự công khai hóa tổ-chức và hoạt-động công-quyền trên Báo chí giúp chính-quyền phục-vụ dân-chúng được hữu-hiệu hơn.

Tin tức về sinh-hoạt công-quyền đã làm cho guồng máy chính-quyền không còn bí-mật và giúp cho các viên chức ý thức hơn về trách-nhiệm công cộng.

Joseph Pulitzer đã nhận xét rằng sự bất chính chỉ có thể tồn tại ở những nơi bí mật. Nếu nó bị soi sáng công khai thì không sớm thì muộn, sự hiện diện của nó cũng sẽ bị thiên hạ đâm tiếu và sửa sai. (5)

Những bài xã-thuyết và tham luận trên báo chí là lời báo-động để thức-tỉnh các viên chức hữu quyền trở lại với trách-nhiệm của họ. Những cuộc cảnh-sát, sở thuế-vụ, hưu bổng, cấp dưỡng ... hàng ngày cần theo dõi dư-luận để đo lường sự hữu hiệu của cơ-quan trong công-tác phục-vụ dân chúng. Báo chí ghi lại phản ứng của dân-chúng bằng cách vạch rõ những thủ-tục rườm rà, tổ-chức thiếu hợp-lý, tác-phong và tinh-thần phục-vụ thấp kém của nhân-viên ... đã làm dân-chúng mất nhiều thì giờ và gây nhiều phiền toái vô ích. Những lời chỉ-trích này có tác-dụng xây-dựng giúp các cơ-quan này tìm những biện-pháp sửa cái phù-hợp với nhu-cầu và ước vọng của dân chúng hơn.

Điều này rất cần-thiết cho những quốc-gia chậm

---

(5) Ibid., p. 273.

tiến đang nỗ-lực cải-tổ guồng máy hành-chánh để phát-triển.

Nếu không có báo chí, lòng trung-thành của các viên chức dễ bị chi-phối bởi những khuynh-hướng chính-trị và quyền-lợi vị kỷ, quên mục-đích phục-vụ công ích.

### TIẾT 3 - Thanh-lọc guồng máy công-quyền

Ai cũng công-nhận rằng tham-nhũng là nguyên-nhân ngăn trở sự tiến-bộ và làm chính-quyền xa dần quần-chúng.

Tại những nước chậm tiến, tham-nhũng là một căn bệnh nan y bắt rễ từ sự thụ-động và đồng lõa của những thành-phần thiếu hiểu biết trong xã-hội. Nếu Báo chí không đi tiên-phong trong nỗ-lực "tây uế" tình-trạng đó, các quốc-gia này khó lòng thoát ra khỏi cái vòng luẩn quẩn bế tắc mà mọi chương-trình, kế-hoạch phát-triển sẽ trở nên vô ích. Jules de la Fosse đã nói : "Nếu báo-chí có nhiều khuyết điểm, thì cũng có nhiều điểm hay. Nó là một viên giám thị sáng suốt đối với những nhân viên công quyền."

Riêng tại Việt-Nam, Báo chí đã chính-thức tham-gia tích-cực trong lãnh-vực bài trừ tham-nhũng một cách liên-tục. Thực-tế cho thấy dù Hiến-pháp 1967 đã trừ-liệu những cơ-quan hiến-định (Thượng-nghị-viện, Giám-sát-viện) có thẩm quyền phán xét và trừng phạt những phần-tử xấu xa trong guồng máy công-quyền, nhưng những hoạt-động của các cơ-quan này đã làm nản lòng những ai đặt nhiều tin-tưởng vào nó.

Những nạn lính ma, lính kiếng, lính vú em cho các sĩ-quan cao cấp trong quân-đội ; những Tỉnh-Trưởng, Quận-trưởng tham-nhũng, lạm dụng công-quỹ, nạn cường hào ác bá ở nông-thôn ; cảnh đòi hối lộ, đút lót tại các cơ-quan công-quyền... đã được báo chí mổ xẻ tặn tình trên các trang báo hàng ngày.

Nếu căn bệnh tham-nhũng không được các cơ-quan

giám-sát chưa tri đúng mức thì sự công-khai-hóa trên báo chí đã gây xúc-động tâm-lý mãnh-liệt trong dư-luận khiến những đối-tượng bị công-kích phải ngưng những hành-động phạm-pháp của họ.

Điểm đặc-biệt đáng lưu ý là người dân bị áp bức hay nạn-nhân của tham-những thường chọn giải-pháp đăng tải lời kêu cứu hay khiêu-nại trên báo chí thay vì tố-cáo tại các cơ-quan giám-sát đã ấn-định. Lý-do được giải-thích là khi chọn lựa phương-thức này, họ sẽ được khỏi độc-giả đọc đến và hậu-thuần (dù trầm lặng) để chống lại những phần-tử sâu mọt của xã-hội.

Phải chăng đó là lý-do thúc-đẩy Phó Tổng-Thống Trần văn Hương phải kêu gọi báo chí tiếp tay Ông diệt trừ tham-những khi ông được giao-phó trách-vụ này.

Cũng trong mục-đích khuyến-khích Báo chí tham-gia vào lãnh-vực lãnh-mạnh-hóa xã-hội, giải Pulitzer tại Hoa-Kỳ thường được trao cho những tờ báo nào đã vận-động được trong thời-hạn 1 tháng hay 1 tuần chống lại những phần-tử xấu xa, tham-những và lường gạt.

Trong năm 1972, các ký-giả Timothy Leland, Gerald Mac O.Neil, Stephen A. Murkjian và Ann Desantis của tờ Boston Globe (đặc biệt về tin địa-phương) đã được trao tặng giải Pulitzer vì "đã phanh phui nạn tham-những bành-trướng ở Somerville, Massachusetts.

Tại đây, thiết tưởng cũng cần đặt vấn-đề đầu là giới-hạn giữa việc tố-cáo tham-những hay lạm-quyền và sự mạ ly, phi-báng (diffamation). Chính sự khó khăn trong việc tìm ra một tiêu chuẩn định hạn cho mỗi lãnh-vực đã khiến một hành-động có tính-cách hữu ích lại trở nên nguy hại cho người cầm bút.

Để có một ý niệm rõ ràng hơn, thiết tưởng chúng ta nên ôn lại bản án của Tối Cao Pháp-Viện tiểu bang New York xử vụ Zenger, chủ nhiệm tờ New York Weekly Journal

chống lại Thống-Đốc Cosby năm 1735.

Trong vụ này, công-tổ-viện đã cho rằng những bài đăng trong tờ New York Weekly Journal có tính cách phỉ báng, mạ lỵ nhân viên chính-quyền và như thế "đã xúc-phạm luật-pháp Anh-quốc và Thượng-đế".

Luận cứ của Luật-sư Hamilton cho đến nay vẫn được coi là khuôn mẫu cho những bài biện-hộ trong những vụ án tương-tự :

Người công dân tự-do phải có quyền phản đối công khai bằng những lời công kích cương quyết chống lại những sự lạm quyền...  
Họ có quyền lo âu bảo cho mọi người công-dân khác được biết hành-động ngầm ngấm hay công khai của những người lạm quyền ;  
họ có quyền minh xác ý tình của họ đối với lợi ích của tự do ... (6)

Vào năm 1932, nhân một vụ án phỉ báng giữa thành phố Chicago và tờ Chicago Tribune, Tối-Cao Pháp-Viện Tiểu bang Illinois đã phán quyết rằng : "Dân-chúng có quyền chỉ trích chính-quyền của họ mà không lo ngại bị tòa án kết tội".  
(7)

Tại Việt-Nam, vụ tố-cáo những hành-vi tham-nhũng và bê bối của Thiếu-Tướng Nguyễn-văn-Toàn trên nhật báo Sóng Thần vào tháng 1.1972 đã đưa đến hậu-quả là nhật báo này đã bị truy-tố về tội "phỉ báng". Rất tiếc, cho tới nay vụ án vẫn chưa được xét xử để chúng ta có một án lệ căn-bản cho nền báo chí Việt-Nam.

Như vậy, nếu ý thức được trách-nhiệm và thiên chức cao cả của mình, người ký giả mới thực-sự là vị "hiệp-sĩ" chống lại những tệ-đoan xã-hội đáng cho quần-chúng tin-tưởng. Ngược lại, họ chỉ đáng được xếp vào thành-phần xấu

---

(6) Trần-văn-Tuyên, " Tự-do báo-chí và chế-độ dân-chủ " , Báo-chí tập-san , Bộ 1, số 2 (Hạ 1968) trang 190.

(7) Pierre Denoyer, La presse moderne (Paris : PUF, 1958) p. 84.

xa cần loại trừ để xã-hội có thể tiến-bộ.

## ĐOẠN II - HÌNH-THỨC CỦA SỰ KIỂM-SOÁT

Báo chí đã thực-hiện sự kiểm-soát qua những hình thức như sau :

### 1 - Tin tức và xã-thuyết

Trong dịch-vụ đem những vấn-đề công cộng đến với độc-giả, báo chí đã cung-cấp một diễn đàn tranh luận bằng hai cách :

- Tường thuật những lời tuyên-bố của những viên chức chính-quyền và hoạt-động của các cơ-quan công-quyền.
- Đề xuất những giải-pháp tiên khởi cho vấn-đề, làm căn-bản cho cuộc tranh-luận.

Muốn dân-chúng phán đoán, chỉ trích một cách xác-đáng những hành-động của nhà cầm-quyền, báo chí phải tường thuật rõ ràng, đúng đắn những hành-động và chính-sách của chính-quyền. Nếu các vấn-đề công cộng được thảo-luận công-khai, dư-luận mới nảy nở. Không có tranh-luận, kẻ có ưu thế sẽ độc-quyền nắm giữ chân-lý.

Những bài phân-tích và tham-luận về "Quý tiết kiệm quân-đội", thuế lợi-tức lương bổng, những vụ hòa giải các cuộc đình công, các biện-pháp dân sinh ... nếu được phát-triển trong tinh-thần dân-chủ, là những tiếng nói thức tỉnh chính-quyền sửa chữa những lỗi lầm và thiếu thực-tế của mình.

### 2 - Phóng-sự điều-tra

Báo chí rất nhạy cảm trước dư-luận và nỗi thống-khổ của quần-chúng. Các ký-giả sẵn sàng thực-hiện những cuộc điều-tra tại chỗ (từ trung-ương đến địa-phương) để tìm hiểu sự thật về những lời chỉ-trích hay tố-cáo bằng



những thiên phóng-sự.

Gần đây, loạt bài ký-sự điều-tra của nữ ký-giả Kiều-Mỹ-Duyên của nhật-báo Hòa-Bình về tình-hình miền Trung đã gây những ảnh-hưởng mạnh-mẽ trong dư-luận miền hỏa tuyến Việt-Nam.

Tiếp theo, loạt bài tố-cáo hành-vi bê bối của một vị tướng lãnh của một đại đơn-vị quân-đội thuộc miền Trung trong những ngày đầu năm nay cũng gây những tiếng vang không nhỏ.

Rõ rệt nhất là những thiên điều-tra về việc sử-dụng số tiền của quân-nhân đóng góp cho "Quỹ tiết-kiệm quân-đội" đã đưa đến hậu-quả là Thủ-Tướng phải quyết-định ngưng chức một số sĩ-quan cao cấp liên-hệ. Đồng thời, Phó Tổng-Thống Trần-văn-Hương phải đứng ra lãnh nhiệm-vụ điều-tra tiếp-tục để công-bố trước dư-luận toàn quốc.

### 3 - Thơ châm biếm

Đây là một hình-thức đặc-biệt của làng báo Việt-Nam do ảnh-hưởng của nền văn-hóa chuộng thơ phú. Dân-chúng Việt-Nam vẫn thường dùng thi-vận để diễn tả những ước muốn, cảm nghĩ và những điều bất như ý trong cuộc sống hàng ngày bằng những bài vè, hát nói ...

Trong tinh-thần đó, các nhà xã-thuyết Việt-Nam đã sử-dụng những vần thơ song thất lục bát, ngũ ngôn và lục bát để chỉ-trích việc làm và hành-vi của các nhân-vật trong chính-quyền.

Những nhà "thơ chua" thường vận-dụng âm điệu của ngôn từ trong mục-đích này là Hà-thượng-nhân (Tiền Tuyên), Thăng Dân Đen (Hòa Bình), Năm Lèo (Công-Luận), Mách Lèo (Bút thép), Tú Kêu (Sóng Thần) ...

Tác-dụng của những bài thơ châm biếm rất đáng kể vì tính-cách thâm trầm và bình dân. Một vụ án hi-hữu cho làng báo Việt-Nam là ngày 24.12.1971, nhà "thơ chua" Thăng

Dân Đen của nhật báo Hòa-Bình đã bị tòa Sơ-thẩm Saigon phạt tù (mặc dù lý lịch và căn cước không được xác-nhận) vì "tội phỉ báng và mạ lỵ phán quyết của Tối-Cao Pháp-Viện về vụ độc cử ngày 3.10.1971".

Nhà thơ chưa nổi tiếng Tú Kêu, chủ-nhiệm tuần báo Tin Vịt cũng bị lưu ý khe khắt đến nỗi Ông phải than van trong một bức tâm thư gửi Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu là: "nền dân-chủ của chúng ta sẽ không còn ý nghĩa nếu tự-do báo chí bị bóp nghẹt một cách tệ hại như vậy".

#### 4 - Tranh hí họa

Ngoài mục-dịch gây ý thức về những vấn-đề chính-trị thời-sự, họa-sĩ hài hước cũng dùng tranh vẽ để thức tỉnh các nhà lãnh-đạo và những viên chức trong chính-quyền về những hành-vi sai lầm của họ.

Tác-dụng của tranh vẽ rất mạnh mẽ vì qua vài nét vẽ đơn-giản, nhà xã-thuyết đã ngụ ý đầy đủ những khía cạnh tế-nhị của vấn-đề.

#### 5 - Mục tránh tin

Các sự-kiện hay những lời tuyên-bố của các nhà lãnh-đạo hoặc những chính-trị-gia được viết ra theo dụng ý sâu xa của nhà xã-thuyết. Thông thường lối hành văn được được nguy trang dưới hình-thức "mập mờ" hay các điển tích xưa để tránh lối kéo kiem duyệt.

Tương-tự trong phần tranh hí họa, mỗi nhân-vật nổi danh vẫn được tượng trưng bằng những nét vẽ đặc-biệt, những đặc danh như "vua đầu bạc", "hán tử áo đen", "phù thủy mắt xanh", "ngư ông" ... được báo chí dùng để biểu-thị cho những nhân-vật chính-trị thời danh.

Những mục tin đáng kể nhất là "Tin Bí ký" của

VIPKK (Hòa-Bình), "nửa kín nửa hở", "nghe qua rồi bỏ" của Tư trời biển (Tin Sáng và Điện Tín) đã mô tả những diễn tiến bên trong hậu-trường chính-trị.

Loại tin này cũng rất thông-dụng tại Hoa-Kỳ, nhất là mục Periscope (Newsweek), Thử Thăm (US News and World Report).

#### 6 - Hộp thư dân ý

Phần lớn các nhật báo đều dành một khu-vực riêng biệt của trang báo để đăng tải những thư khiếu-nại những điều oan ức, tố-cáo hay thỉnh-cầu của độc-giả.

Những mục thuộc loại này được phổ-biến công-khai dưới những tên như "Ý dân ý trời", "Tiếng dân kêu", "Đèn trời soi thấu"... có tác-dụng nhắc nhở các cơ-quan liên-hệ những trường-hợp bị bỏ quên trong việc ban phát quyền-lợi và dịch-vụ, những vụ hà hiếp, những lạm tại Trung-ương hay địa-phương hoặc những vụ vi-phạm luật-pháp, lạm-dụng quyền thế của các nhân-viên chính-quyền.

Qua những "hộp thư trung-gian" mà báo chí đang đảm trách, chính-quyền phải xét lại hiện-trạng để chấn chỉnh tác-phong nhân-viên hay sửa đổi lại lề lối làm việc trong các cơ-quan cho thích-hợp với nguyện-vọng của dân-chúng hơn.

Tóm lại, vì những dịch-vụ hữu ích nói trên, Báo chí dần dần đã được quan-niệm như một công sở có tính cách công ích. Do đó, giáo-sư Pinto đã có lần đặt vấn-đề thừa nhận tính cách công sở cho các hoạt-động của báo chí vì lẽ các nguyên-tắc bình đẳng, liên tục, vô tư đã được Báo chí tôn trọng và cố xúy. (8)

Nhưng báo chí không những chỉ hữu ích trong việc kiểm-soát chính-quyền mà còn hợp-tác để xây-dựng chế-độ nữa.

---

(8) Roger Pinto, La Liberté d'Opinion et d'Information (Paris : Editions Domat Montchrestien, 1955) p. 42.

## XÂY-DUNG CHẾ-ĐỘ

Những lời chỉ trích hay phê-bình nhằm vào chính-quyền sẽ không còn là một hành-động hữu-ích nếu không kèm theo những giải-pháp đề-nghị sửa chữa và không nhằm mục-đích xây-dựng. Đạt được điều-kiện đó, Báo chí mới thực sự là một định-chế điều-hợp sinh-hoạt chính-trị.

Hơn nữa, là một cơ-quan phản ảnh dư-luận quần-chúng, Báo chí còn có nhiệm-vụ xây-dựng chế-độ hiện hữu mà toàn dân lựa chọn trong hai khía cạnh : kiện toàn guồng máy dân-chủ, tuyên truyền chính-nghĩa.

### ĐOẠN I - KIẾN-TOÀN GUỒNG MÁY DÂN-CHỦ

Ai cũng thấy rõ nhu-cầu phát-triển dân-chủ tại những quốc-gia chậm tiến. Nhưng kinh-nghiệm thực-tế cho thấy không phải thiết-lập nhiều định-chế hoặc phân tán quyền-lực đến tối đa là có dân-chủ. Thực-sự, sinh-hoạt dân-chủ chỉ phát-triển nếu thực-hiện được sự phối-hợp điều hòa giữa những hoạt-động của các cơ-chế hiến-định.

Hơn ai hết, Việt-Nam đã có những bài học chua cay về hai chữ "dân chủ". Đó là lý do các nhà lập-hiến 1967 thiết định một chế-độ gồm quá nhiều định-chế hiến-định. Hậu quả nhãn tiền là hoạt-động của hành-pháp kém hữu-hiệu, diễn trình lập-pháp bị ngưng trệ, chậm chạp và ngành tư-pháp đã phải lúng túng với những vụ án hoàn toàn có tính-cách chính trị.

Với một hệ-thống thượng tầng rườm rà, thiếu phối-hợp như vậy, sinh-hoạt chính-trị của quốc-gia đã gặp nhiều trở ngại, bế-tắc. Một mặt, muốn hoạt-động hữu-hiệu, các nhà lãnh-đạo hành-pháp đã phải tìm đủ mọi cách để khống chế Quốc-Hội và Tòa án. Ngược lại, những cơ-quan này cũng phản

ứng tách khỏi sự kềm tỏa và khống chế của Hành-pháp để bảo toàn tính cách độc-lập của mình. Trong trường-hợp đó, sự phân quyền đã trở nên đối quyền.

Để hòa giải những mâu-thuân giữa các cơ-quan đầu não của quốc-gia, nhất là giữa Hành-pháp và Lập-pháp, nhiều quốc-gia đã dùng phương-thức "trưng cầu dân ý", dành quyền phán xét tối hậu cho dân chúng như tại Pháp thời De Gaulle hay ở Cam-bốt thời Sihanouk. Nhưng với tình-thế bất ổn thường xuyên như tại Việt-Nam, chính-quyền không thể thực-hiện một sự vận-động hậu-thuần như vậy. Cuối cùng, người ta đã phải cầu viện đến một cơ-quan hòa-giải, đại-diện cho dư-luận quần-chúng, được xem như ngang hàng với ba quyền kia là Báo-chí.

Nếu chấp nhận quan-niệm của Robert de Jouvenel, đề cao uy-thế của Báo chí trong sự điều-hòa sinh-hoạt chính trị rối rạc của đệ tam Cộng-Hòa Pháp, (9) chúng ta thử xét vai trò của Báo chí trong mối tương quan giữa các ngành như thế nào ?

### TIẾT 1 - Đối với Hành-pháp

Khi phản ảnh dư-luận quần-chúng, Báo chí sẽ cung cấp cho Hành-pháp một hậu-thuần cần-thiết để thực-hiện những chương-trình, kế-hoạch phù-hợp với nhu-cầu thực-tế. Nhưng đồng thời Báo chí cũng là cái thắng giữ cho Hành-pháp ở đúng vị-trí và quyền-hạn của nó. Danh rằng Hành-pháp phải mạnh để có thể vận-dụng tối đa tài-nguyên vào công cuộc phát-triển quốc-gia, nhưng Hành-pháp không thể quyết-định một biện-pháp nào mà không cần để ý đến những phản ứng, nguyện-vọng của dân-chúng thể hiện trên Báo-chí.

---

(9) Jacques Bourquin, Op. cit., p. 185

Báo-chí đứng trung-gian để thực-hiện sự thông-đạt song phương giữa Hành-pháp và dân-chúng. Một nền Hành-pháp mạnh được dựa trên sự ủng-hộ của quần-chúng, mất căn bản đó, Hành-pháp sẽ bị vô-hiệu-hóa trong mối tương-quan quyền-lực giữa các cơ-chế hiến-định của quốc-gia.

Đối với nhân dân Hoa-Kỳ thì điều đáng lo lắng nhất chính là hàng ngày phải đọc một luận điệu duy nhất là chính-quyền của họ luôn luôn đúng và chẳng bao giờ sai lầm. Vì thế, Tổng-Thống Nixon đã từng nói với báo chí rằng : "Tôi rất có kỷ-luật đối với những lời công-kích, những lời công-kích không bao giờ làm tôi phiền lòng. Tôi đọc tất cả những lời công kích đối với những yếu-tố, chứ không phản-đối với cá-nhân".(10)

## TIẾT 2 - Đối với Lập-pháp

Nhiệm-vụ chính-yếu của Quốc-Hội là làm luật, nhưng các vị đại-diện dân-cử lại thường chú-trọng đến các vấn-đề chính-trị nhiều hơn. Diễn đàn Quốc-Hội được biến thành một địa điểm để các vị dân-biểu và nghị-sĩ phô-trương lập-trường và sự nghiệp chính-trị của họ hơn là để tranh-luận lập-pháp. Từ bỏ nhiệm-vụ chính-yếu mà quốc-dân giao-phó cho mình, Quốc-Hội đã trở thành một địa danh tai tiếng trước dư-luận quần-chúng.

Nếu so sánh thành-quả làm luật của Quốc-Hội các nước bạn, chúng ta sẽ có một nhận-định rõ ràng hơn :

Hoạt-động lập-pháp trong 5 niên-khoá từ 1967-1972	Hoa kỳ	Nhật	Phi	Đại Han	Mã-Lai	Kampu chea	Tân Giaba	Thái-Lan	Việt-Nam
	6.596	555	575	453	272	230	209	88	60
Trung-bình mỗi niên-khoá	1.319	111	115	90	68	46	41	29	12

(10) "Nixon : Báo-chí tha hồ chỉ-trích", Chính-Luận, 15 tháng năm 1971, tr. 3.

Khi đưa ra những con số nói trên, các nghị-sĩ tham-luận trên báo chí đã đưa ra một nhận-xét chua chất như sau :

..... Những cố gắng đó cho thấy một nhược điểm khác của bộ máy làm luật của chúng ta ngày nay. Đó là các điều-khoan trong thủ-tục lập-pháp của chúng ta long leo cho đến nỗi thời-gian lập pháp tùy thuộc ở thiện chí một vài cá-nhân, nếu vui thì làm nhanh, nếu buồn thì "ngâm tôm". Hiển nhiên, là một bộ máy đã bị sự chi-phối của sự vui buồn của một vài cá-nhân không còn là một bộ máy và không có gì bảo đảm để chúng ta có thể tin tưởng vào đó được. (11)

Những bài tham-luận trong khuôn-khố xây-dựng như vậy là những tiếng chuông của dư-luận khiến các vị dân cử phải đặt lại vấn-đề trách-nhiệm của họ. Đi xa hơn, khi phân-tích thủ-tục lập-pháp lưỡng viện và mối tương-quan giữa Hành-pháp và Lập-pháp, người ta có thể tìm ra nguyên-nhân của sự trì trệ để tu-chỉnh những nguyên-tắc lỗi thời, kể cả Hiến-pháp.

Một khi đã khai thông được sự bế-tắc trong thủ-tục lập-pháp và khi các dân-biểu và nghị-sĩ thấy ra được nhu-cầu luật-lệ cần-thiết cho đời sống của dân-chúng, Quốc-Hội mới phản ảnh được ý nguyện của nhân dân. Quốc-Hội sẽ không còn bị thao túng bởi những phần-tử đồng hóa đối-lập xây-dựng chế-độ với đối lập, chính-quyền. Nhất là đối các nước chậm tiến các nhà lập-pháp cần phải nhận chân rằng nhu-cầu khẩn-thiết của dân-chúng, nhất là tại các quốc-gia đang phát-triển, không có tính-chất chính-trị (nature politique).

Thực-tế cho thấy rằng Quốc-Hội Việt-Nam đã tập họp được nhiều khuynh hướng chính-trị tiêu biểu cho toàn quốc, nhưng chính vì thế đã thiếu nhiều phần-tử có khả-năng lập-pháp. Quốc-Hội đã trở nên một cơ-quan "biểu-quyết các đạo luật" của Hành-pháp đưa sang, thay vì "làm luật".

---

(11) Đoàn-văn-Cừ và Lê-văn-Đông, "Tìm giải-pháp cải-tiến công-tác làm luật của Quốc-Hội", Chính-Luận, 23 tháng sáu 1972, tr. 2 và 3.

### TIẾT 3 - Đối với Tư-pháp

Khi cần ngăn chặn sự lạm quyền của Hành-pháp hoặc giải-quyết những mâu-thuẫn giữa Lập-pháp và Hành-pháp, người ta thường tin tưởng vào sự phán xét tối hậu của cơ-quan tư-pháp.

Tuy nhiên, kinh-nghiệm dân-chủ Việt-Nam cũng chứng tỏ rằng Tối-Cao Pháp-Viện đã công-bố nhiều bản án gượng ép, thiếu phân minh và "ba phải" vì chân-lý của pháp-đình đã bị ảnh hưởng bởi những nguồn dư-luận ồn ào tại Quốc-Hội hay sự âm thầm chi-phối của Hành-pháp.

Chính Báo-chí trong những dịp vừa qua đã cảnh-tình và lôi kéo ngành Tư-pháp ra khỏi những phán quyết có tính-cách chính-trị để trở về với nhiệm-vụ thuần túy pháp-lý.

Từ bên ngoài nhìn vào sinh-hoạt chính-trị, Báo-chí sẽ có những nhận-định khách-quan và vô-tư về các sự-kiện. Những tin-tức và bình-luận trên Báo-chí giúp cho độc-giả có những nhận-định chính-xác về hoạt-động cùng mối-tương-quan giữa các cơ-cấu hiến-định của quốc-gia.

Dĩ-nhiên, để đạt được vai trò này, Báo-chí phải luôn luôn đề cao quyền-lợi tối cao của dân-tộc lên trên hết và dân-chúng sẽ là những hàng rào hướng dẫn Báo-chí đi đúng đường.

### DOAN II - TUYÊN TRUYỀN

Sự tuyên truyền là một hình-thức phổ-cập được sử-dụng thường xuyên trong những cuộc tranh quyền hợp-pháp giữa các lực-lượng chính-trị trong quốc-gia. Mặt khác, nó được dùng như một phương-tiện để tranh-thủ quần-chúng và làm sáng tỏ chính nghĩa của một quốc-gia.



Tại đây, chúng ta chỉ bàn đến hai khía cạnh chính yếu :

- tuyên truyền chính-trị.
- tuyên truyền chính-nghĩa.

### TIẾT 1 - Tuyên truyền chính-trị

Sinh-hoạt dân-chủ cho phép các lực-lượng chính-trị tranh dành ưu thế trong sinh-hoạt quốc-gia miễn là hợp pháp. Diễn-dàn báo chí là phương-tiện cho chính-quyền, các chính đảng, các đoàn-thể áp-lực tranh-thủ sự ủng-hộ của quần-chúng.

Pierre Denoyer đã nhận định về điểm này như sau :  
"Ngoại trừ những quốc-gia độc-tài, sự chú-trọng đặc-biệt vào những nhật-báo quả rất hợp-lý, vì những hoạt-động tái diễn mỗi ngày của báo chí đã tạo một ảnh-hưởng đáng kể đối với tinh-thần của độc-giả" (12)

Chúng ta có thể lấy ví dụ về diễn tiến của những hàng tít nhân biến cố Napoléon rời đảo Elbe để trở lại Pháp-quốc vào năm 1815 để chứng-minh tính-cách quan-trọng của Báo-chí đối với dư-luận quần-chúng. Một tờ báo xuất-bản tại Paris trong thời-gian này đã thay đổi những hàng tít liên tiếp như sau :

- Tên quý đã trốn thoát.
- Hắn đã đổ bộ ở Cannes.
- Tên bạo chúa đã đi qua Lyon.
- Sáu chục giờ nữa kẻ tiếm quyền tới kinh-đô.
- Bonaparte sắp tới rồi.
- Ngày mai Nã-phá-Luân sẽ tới kinh-đô.
- Hoàng-đế hiện ở tại Fontainebleau.

---

(12) Pierre Denoyer, Op. cit., p. 123

Vì tính-cách quan-trọng nói trên, bên cạnh những tờ báo của tư-nhân, và đảng phái, chính-quyền cũng thường xuất-bản hay bảo trợ nhiều tờ báo, để cố vò hay thuyết phục dân-chúng ủng hộ lập-trường và chính-sách của chính-phủ.

Thông thường, sự tuyên truyền chính-trị có thể thực-hiện ở hai khu vực : những cột tin và mục xã-thuyết.

Tuy nhiên, theo thiên ý của chúng tôi, để giữ sự thuần khiết của tin tức, sự tuyên truyền chính-trị chỉ nên thực-hiện ở mục xã-thuyết. Ở đó, độc-giả có thể tranh-luận chính-trị thích-hợp hơn.

Có hai lý-do để biện luận cho quan-niệm trên :

1 - Tin tức có thể bị bóp méo tùy theo dụng ý của người chủ-trường tờ báo hay khuynh-hướng chính-trị của ký-giả : tin-tức sẽ được chọn lựa và phổ-biến do sự cân nhắc lợi hại cho họ. Báo thân chính-quyền sẽ chú-trọng đến thành-quả của chính-phủ. Ngược lại, những tờ báo đối lập sẽ khai thác triệt-để những tin-tức bất lợi với mục-đích làm giảm uy-tín chính-quyền. Như vậy, lập-trường của độc-giả sẽ bị lái theo khuynh-hướng chính-trị của tờ báo.

A. J. Liebling đã cho một thí-dụ về trường-hợp này :

Tin-tức của báo-chí Hoa-kỳ chỉ có một chiều khi đảng Cộng-Hòa chi-phiối hoàn-toàn làng báo và đảng Dân-chủ toàn thắng trong các cuộc bầu cử. Trong năm 1964, một lãnh-tụ của nhóm Cộng-Hòa trẻ đã khuyến-khích các đảng-viên của họ gia-nhập vào làng báo để đoạt lại ưu thế về thông-tin hiện đang nghiêng về phía Dân-chủ. (13)

Nhìn lại Báo-chí Việt-Nam, ta thấy rằng các báo Điện Tín, Lập Trường, Bút Thép, Tin Sáng ... thường khi chỉ đăng tải những tin-tức bất lợi cho chính-quyền. Trong khi đó, những tờ báo thân chính-quyền như Tin Sống, Tiến-Bộ, Quạt Cường được sử-dụng như một cơ-quan thông-tin nhằm mục-đích đề-cao những hoạt-động công-quyền.

---

(13) Duane Bradley, *Op. cit.*, p. 105

Người ta tự hỏi, trong trường-hợp đó, liệu độc-giả có đủ sáng suốt để nhận-định đâu là chân lý, đâu là trá-nguỵ không ?

Điều này phù-hợp với nhận xét của J. R. Wiggins, chủ bút tờ Washington Post : "Nếu dân chúng chỉ được thông-tin một cách thiên vị, họ sẽ không có những ý-kiến riêng mà chỉ có những ý-kiến do người chọn lựa tin-tức cho phép họ có mà thôi." (14)

2 - Mục xã-thuyết là địa điểm thích-hợp để thực-hiện cuộc đối thoại trong tinh-thần dân-chủ : Tại đây, mọi khuynh-hướng chính-trị của các phe phái hay chính-quyền được dịp phô bày để độc-giả phê phán. Phương-thức này được xem là tốt đẹp nhất cho cuộc tranh đua tạo sự thông-cảm và gây hậu thuẫn trong quần-chúng. Nhờ vậy, dân chúng có thể nhìn thấy đầy đủ những khía cạnh của cuộc sinh-hoạt chính-trị một cách đúng đắn, khách-quan.

Trong cuộc tranh-luận để thuyết-phục dư-luận, ủng hộ lập-trường của mình, nếu một bên đạt được ưu thế bằng những biện-pháp thiếu tính-cách dân-chủ, sự tuyên-truyền sẽ biến thành nhồi sọ.

## TIẾT 2 - Tuyên-truyền chính nghĩa

Vấn-đề đang làm những nhà lãnh-đạo các quốc-gia chậm tiến bận tâm không ít là làm sao để phổ-biến chính-nghĩa của quốc-gia trên cả hai lãnh-vực quốc nội và quốc ngoại. Đối với các quốc-gia đang ở trong tình-trạng qua phân lãnh-thổ, vấn-đề thông-tin tuyên-truyền có một tầm quan-trọng đặc-biệt.

Riêng tại Việt-Nam, nơi đang xảy ra cuộc chiến-tranh giữa hai luồng ý-thức-hệ xung-khắc, chính-phủ cả hai miền Nam Bắc đều nỗ lực huy động và phát-triển các phương-tiện thông-tin vào mục-đích thu phục quần-chúng và giải-thích lập-trường của mình đối với dư-luận thế-giới.

---

(14) Ibid, p. 100

Thật vậy, nếu trên bình-diện quân-sự, người ta có thể tạm yên tâm về con số lãnh-thổ và số dân-chúng đang được kiểm-soát, thì trên bình-diện chính-trị, những thành-quả thu đạt được lại không mấy lạc-quan. Vấn-đề đặt ra thật cấp bách là làm sao có thể thực-hiện được một sự tập hợp mọi xu-hướng chính-trị trên một mặt trận chung để hỗ-trợ cho những thắng lợi về quân-sự ?

Tại hòa-đàm Paris, câu hỏi sẽ được giải đáp rõ ràng.

Tuy nhiên, cho đến nay chúng ta phải công-nhận rằng hệ-thống thông-tin quốc-ngoại và quốc nội của Việt-Nam Cộng-Hòa vẫn chưa đạt được sự hữu hiệu tích-cực của nó. Sự yếu kém đó đã làm tan vỡ những chiến-thắng quân-sự, như một bình-luận-gia đài BBC đã hằng nhận xét ngày 23.4.1972 :

Nhờ thao túng được về phương-diện tin-tức tuyên-truyền mà Cộng-quân có được khả-năng lấy thế chủ-động về quân-sự đối thành thắng lợi về chính-trị. Cũng tựa như hồi Tết Mậu Thân, Cộng-quân đã tổn thiệt về mặt quân-sự và có tới hàng năm mới phục-hồi được. Nhưng mặt khác, đó lại là một thắng lợi về vang về phương-diện chính-trị, ảnh hưởng tới được các chính-sách của Hoa-kỳ. (15)

Phân-tích các bài xã-thuyết và tin-tức trên hai nhật-báo Nhân Dân và Hà-nội Mới hiện đang xuất-bản tại Hà-nội, ta sẽ thấy nội-dung hướng về những mục-tiêu rõ rệt như sau :

<u>Đề-mục</u>	<u>Nhân Dân</u>	<u>Hà-nội mới</u>
- tuyên truyền chống Mỹ	20%	97%
- cổ vũ cho chiến-tranh xâm lăng miền Nam	18%	16%

Để đối phó với mặt trận tuyên truyền của cộng-sản, chúng tôi quan-niệm rằng, công-tác thông-tin tuyên-truyền chính-nghĩa không phải là những công việc dành riêng cho Bộ Ngoại-giao hay Bộ Thông-tin mà còn là một công-tác chung

---

(15) \*VNCH không bác chước Mỹ là hay, nhưng bung bít tin là giúp Cộng-sản tuyên-truyền", Chính-Luận, 25 tháng tư 1972, tr. 3.

của toàn dân trong cuộc đấu tranh chính-trị hiện nay. Vì thế, Báo chí phải tích-cực hỗ-trợ chính-quyền trong công-tác tạo ảnh-hưởng và hậu-thuận đối với dư-luận thế-giới.

Tiếc rằng Báo chí Việt-Nam chưa có một khuôn khổ hoạt-động có tính-cách quốc-tế và mĩa mai hơn nữa là Báo chí ngoại-quốc đang lãnh trách-nhiệm phổ-biến chính-nghĩa của Việt-Nam Cộng-Hòa tùy theo nhận định của họ về cuộc chiến tại đây.

Dù báo chí tỏ ra yếu kém về phương-diện này, nhưng trong vai trò cộng-tác tích-cực với chính-quyền, báo chí đã phục-vụ dân-chúng hữu-hiệu hơn.

### ĐOẠN III - CÔNG-TÁC VỚI CHÍNH-QUYỀN

Khi đặt Báo-chí ngang hàng với các ngành khác trong hệ-thống phân quyền quốc-gia, người ta thường kỳ vọng báo chí thực-hiện nhiệm-vụ một lực-lượng đối lập với chính-quyền.

Thật ra quan-niệm đó có phần khe khắt vì Báo chí không những là một cơ-quan bảo-vệ dân chúng chống lại cường-quyền, mà còn phục-vụ dân-chúng trong vai trò cộng-tác với chính-quyền nữa.

#### TIẾT 1 - Vận-động quần-chúng ủng-hộ chính-quyền

Không phải riêng các báo thân chính-quyền mới làm công việc này vì có những trường-hợp tất cả mọi phe phái, khuynh hướng chính-trị phải quên đi màu sắc dị biệt của mình để cùng thỏa-thuận hợp-tác chống lại nguy cơ xâm lăng hay thực-hiện một cách-mạng xã-hội cần-thiết cho quốc-gia.

Trong những trường-hợp đó, một tờ báo yêu nước có nhiệm-vụ tích-cực hỗ-trợ chính-quyền để kêu gọi và vận-động

quần-chúng tham-gia vào công cuộc chung, vì một khi tại diễn đàn Quốc-Hội người ta không thể ngăn chặn tiếng nói vô trách-nhiệm của những phần-tử đồng-hóa "đổi-lập để xây-dựng chế-độ" và "đổi-lập để lật đổ một cá-nhân", khi các đảng-phái chỉ biểu-thị cho quyền-lợi phe nhóm, thì Báo chí chính là phương-tiện kết-hợp duy nhất mà dân-chúng có thể tin-tưởng trong lúc quốc-gia nguy biến.

Một thí-đụ điển hình là trong cuộc xâm-lăng của Trung-cộng vào lãnh-thổ Ấn-Độ năm 1962, toàn-thể báo-chí của quốc-gia này đã đồng thanh khước từ quyền-hạn dành cho báo chí để sắp hàng sau lưng chính-phủ, cùng hợp-tác chống lại quân xâm lăng.

Tại Việt-Nam, trong những ngày cộng-sản Bắc-Việt tấn-công miền Nam từ tháng 4.1972, một viên chức cao cấp đặc-trách về Báo-chí đã cho biết báo giới tỏ ra rất có tinh-thần trách-nhiệm và tích-cực đề-cao sự đề kháng anh-dũng của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa.

Mặt khác, nếu quan-niệm rằng những cuộc cách-mạng xã-hội là cần-thiết cho nhu-cầu phát-triển của quốc-gia thì các lực-lượng trong nước có nhiệm-vụ hỗ-trợ chính-quyền thi-hành những công-tác có ích-lợi công cộng này. Trong tinh-thần đó, với một diễn đàn thường xuyên, Báo chí sẽ góp phần vào việc giải-thích mục-tiêu của chính-sách, phân-tích ưu và khuyết điểm của nó và nêu rõ tác-dụng của việc thi-hành chính-sách đối với đời sống của dân-chúng. Dân có hiểu, họ mới sẵn lòng đóng góp tài-nguyên và chấp-nhận hy-sinh quyền-lợi riêng tư của mình cho những mục-tiêu có tính-cách ích lợi chung.

Tiếc thay, báo chí tại Việt-Nam chưa chú-trọng mấy về phương-diện này, vì mặc cảm " ủng-hộ" là "xu-nhình" chính-quyền. Hiện tượng nhiều tờ báo đổi lập đối với bất cứ một lãnh-vực nào của chính-quyền là một điều đáng buồn cho sinh-hoạt dân-chủ phôi-thai ở Việt-Nam.

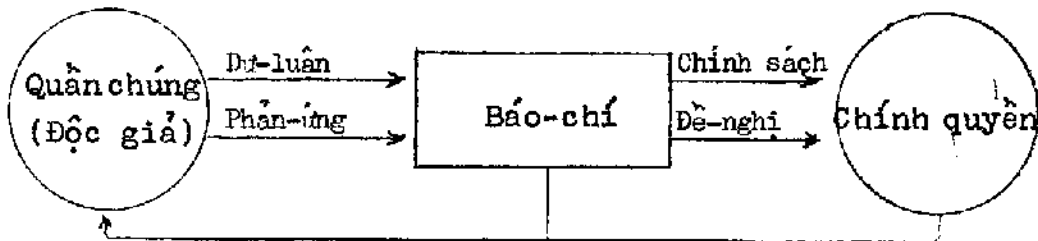
Làm sao để lập được hồ nghi kỵ giữa chính-quyền và báo chí, bấy giờ mới tương-quan giữa báo chí và sinh-hoạt chính-trị mới có cơ cải-thiện tốt đẹp.

TIẾT 2 - Chuyển hóa nguyện-vọng của dân-chúng thành chính-sách

Chính-quyền tại một quốc-gia dân-chủ được xây-dựng theo phương-thức : bởi dân, do dân và vì dân. Vì thế, chính-quyền cần biết nguyện-vọng của họ để hành-động phù-hợp với nhu-cầu thiết thực của dân-chúng.

Tuy nhiên, tại những quốc-gia chậm tiến, các cơ cấu chính-trị trung-gian kết-hợp quyền-lợi và chuyển hóa nguyện-vọng của dân chúng thường không phản ảnh đúng đắn dư-luận của nhân dân. Một phần vì hệ-thống đảng phái hoạt-động không hữu hiệu, một phần vì ý thức chính-trị thấp kém nên dân chúng thờ ơ với chính-trị. Hậu-quả của tình-trạng này là càng ngày chính-quyền càng xa rời quần-chúng. Nền móng độc-tài phát-sinh từ đó.

Trong khi chờ đợi sự phân công rõ rệt về cơ năng giữa các hệ-thống chính-trị ngoài chính-quyền, báo chí có thể đảm nhiệm vai trò trung-gian thông-đạt giữa chính-quyền và dân-chúng theo mô hình dưới đây :



Trong diễn trình này, báo chí sẽ hệ-thống-hóa nguyện-vọng của những thành-phần quần-chúng thành những chính-sách và đề-nghị thiết-thực lên chính-quyền. Đồng thời đem sự giải-thích và đáp ứng của chính-quyền trả lại

quần-chúng.

Sự thông-đạt hai chiều theo phương-thức này giúp cho chính-quyền hiểu rõ nhu-cầu của dân-chúng và những sự kiện thực-tế để có thể hoạch-định những chương-trình, kế-hoạch hợp-lý. Mặt khác, dân chúng có thể thông-cảm những khó khăn mà chính-quyền đang gặp phải.

Đây cũng là một hình-thức thực-thi dân-chủ để hai bên chính-quyền và nhân dân kiểm-hãm nhau (check and balance) không để ai đi quá trớn : uy quyền của chính-quyền quá lớn hay bị lạm dụng đến nỗi thân phận của người dân bị chà đạp trong sự tác tệ, vì nhân dân thì không có một phương-tiện, một môi trường nào để biểu lộ nguyện-vọng của mình, để phải bị lôi cuốn vào những phương-thức biểu dương thái-độ một cách phi-pháp và vô trật tự, như các cuộc biểu tình, đình-đất của Thương-phế binh, của Phong-trào đòi quyền sống, Cải-thiện chế-độ lao-tù trong những năm qua.

Nếu chính-quyền và nhân dân cùng chấp-nhận vai trò trung-gian của báo chí trong sự thông-đạt chính-trị, đó chính là bước đầu tạo một khuôn khổ căn-bản cho sinh-hoạt dân-chủ vậy.

Trong phần vừa qua, chúng ta đã nghiên-cứu về những nhiệm-vụ và vai trò của Báo chí trong sinh-hoạt chính-trị. Phần thảo-luận này sẽ soi sáng vào những điều mà chúng tôi sẽ phân-tích ở những trang kế tiếp, dưới tiêu đề "Tương quan giữa báo chí và sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam Cộng-Hòa".





## phần thứ hai

# **tương-quan giữa báo-chí và sinh-hoạt chính-trị tại Việt-nam cộng-hòa**

*Khảo-cứu riêng biệt về trường-hợp của báo-chí Việt-Nam trong khung-cảnh chính-trị phức-tạp hiện nay sẽ giúp chúng ta đi đến một kết-luận chính-xác về vai-trò của báo-chí trong sinh-hoạt chính-trị.*

*Để đạt mục-đích đó, hai vấn-đề sau đây cần được nghiên-cứu :*

- Đệ-tú quyền trong tay báo-chí Việt-Nam.*
- Báo-chí và phát-triển dân-chủ tại Việt-Nam.*

CHƯƠNG I .

ĐỀ-TỬ-QUYỀN TRONG TAY BÁO-CHÍ VIỆT-NAM

\*\*\*\*\*

Vào giữa năm 1971, khi phân-tích mục-dịch của 40 nhật-báo xuất-bản tại Sài-gòn, chúng tôi đã ghi nhận được tỷ-lệ như sau :

- Chuyên về chính-trị : 28%
- Khai-thác thương-mại : 54%
- Lung chừng : 8%

Thực ra, những con số nói trên không còn thích hợp trước những biến-cố chính-trị xảy ra trong bán-niên kế tiếp. Các cuộc bầu cử và những biến chuyển của thời-cuộc hầu như đã phủ một "lớp sơn chính-trị" lên hoạt-động của toàn-thể báo-chí Việt-Nam.

Mặt khác, chúng ta đang đứng trước một hiện-tượng rất đáng lưu tâm : báo-chí đã tham-dự tích-cực vào mọi lãnh-vực hoạt-động của sinh-hoạt quốc-gia.

Biến chuyển này đòi hỏi chúng ta phải tìm hiểu khuynh-hướng chính-trị của báo-chí Việt-Nam để có thể xác-định vị-trí của nó trong sinh-hoạt chính-trị hiện nay.

## KHUYNH-HƯỚNG CHÍNH-TRỊ CỦA BÁO-CHÍ VIỆT-NAM

Từ khi tờ Gia-Đình báo xuất-bản (1.4.1865), người Việt Nam đã thực sự biết đến một phương-tiện thông đạt khác, ngoài phương thức truyền-khẩu.

Thoạt tiên, Báo-chí chưa được phổ-cập trong quần chúng vì chữ quốc-ngữ chưa được hoàn-hảo, nhưng những nhà cách-mạng theo tư-tưởng Tây-Phương đã sử-dụng Báo-chí như một lợi khí thúc-đẩy phong-trào tranh-thủ độc-lập trên toàn-quốc. Vì Báo-chí ít nên các bài báo vận-động cách-mạng này có một mức quan-trọng vượt bậc. Người ta đã đọc, kể lại cho nhau nghe và bàn luận rất nhiều. Báo-chí không còn giới-hạn vào thành-phần trí-thức mà thôi, mà giới bình-dân cũng theo dõi nhờ phong-trào truyền-bá quốc-ngữ tiến-triển mạnh. Với thời-gian, dần dần Báo-chí đã đi sâu vào quần chúng, nhất là thị-thanh, và trở nên một phương-tiện mở rộng sự lưu-thông tin-tức để tạo một sự liên-kết đồng nhất giữa các thành-phần trong xã-hội vào mục-tiêu chung là kháng-chiến chống Pháp.

Hồi tiếp truyền-thống cách mạng này, Báo-chí Việt-Nam ngày nay cũng đi tiên-phong trong nhiệm-vụ chống lại bạo-quyền và bảo-vệ dân-chủ.

Trước hết, cũng nên nhắc lại những yếu-tố lịch-sử đã đem lại ưu-thế cho báo-chí trước khi đề-cập đến những mục-tiêu chính-trị mà Báo-chí ngày nay đang hướng đến.

### ĐOẠN I - BÁO-CHÍ TRONG QUÁ-KHỨ. MỤC-TIÊU : XÂY-DỤNG Ý-THỨC QUỐC-GIA, CHỐNG THỰC DÂN.

Theo Ông Trần-Tấn-Quốc, Chủ-nhiệm Nhật-báo Đuốc-Nhà-Nam xuất-bản tại Saigon, Báo-chí thời Pháp đô-hộ là công cụ đấu tranh chính-trị của người dân Việt. (1)

---

(1) Trần-tấn-Quốc. "Báo-chí Việt-Nam trước năm 1945", Thuyết-trình (Saigon: Thịnh đường Trương Taberd), 23 tháng Giêng 1972.

Dựa vào ý-kiến của Ông, chúng tôi chia quá trình tham gia chính-trị của Báo-chí Việt-Nam thời này làm 3 giai-đoạn :

Tiết 1 - Giai-đoạn phôi thai vô ý-thức chính-trị (1865 - 1920).

Mặc dù có đến 20 tờ xuất-bản, Báo-chí trong giai-đoạn này vẫn còn ở trong tình-trạng ấu-trĩ và phát-triển rất chậm-chạp. Lý-do là chữ quốc-ngữ chưa được phổ-biến sâu rộng, và dân-chúng thời đó xem những tờ báo Việt-Ngữ là tiếng nói của phe "tân trào".

Phần lớn chủ-nhân sáng-lập là người Pháp và một số người khác làm báo để lẫn bàn-đạp tiền thân hay bêu xấu lẫn nhau.

Hơn nữa, chữ quốc-ngữ chưa được hoàn-hảo nên lối trình-bày câu văn rất đơn-giản và bình-dân (Gia-Định báo, Đại-Nam Đồng-Văn nhật-báo, Dăng-Cổ tùng báo...).

Phải sang giai-đoạn kế tiếp, Báo-chí mới thực-sự được sử-dụng trong những mục-tiêu chính-trị rõ-rệt.

Tiết 2 - Giai-đoạn ý-thức quốc-gia dân-tộc (1920 - 1925)

Nhờ những biến-cố tình cờ hay thời-sự thúc-đẩy, Báo-chí đã có cơ-hội gây nên một ý-thức quốc-gia dân-tộc (national consciousness) qua những phong-trào do Báo-chí đề-xướng và lãnh-đạo. Chẳng hạn như :

1/- "Phong-trào tẩy-chay Café Các Chú" (1920) :  
Được báo-chí phong tay phát-động sâu rộng trong quần-chúng để tẩy chay người Tàu. Phong-trào bài "Các Chú" lên cao đến nỗi Tổng Lãnh-Sự Trung-Hoa phải nhờ chính-quyền Pháp can-thiệp.

2/- "Phong-trào tẩy chay hàng Bombay" (1923) :  
Do một sự xung-đột giữa một người đàn bà và chủ-nhân một tiệm vải của người Ấn-Độ, Báo-chí đã sách-động dân-chúng đứng trước các cửa hàng vải ngăn không cho khách-hàng lai-vãng. Phong-trào đã tiến một bước xa hơn : khuyến-khích dân ta dùng đồ nội-hóa với khẩu-hiệu "ta về ta tắm ao ta", vì

thế, đã đe-dọa đến quyền-lợi của thực-dân nên đã bị chính-quyền Pháp đàn-áp thẳng tay.

Hai phong-trào xã-hội nói trên đã đưa Báo-Chí Việt-Nam sang một khúc rẽ quan-trọng để trưởng-thành. Báo-Chí đã chú trọng đến sự phát-triển tinh-thần quốc-gia, tách khỏi quan-niệm "trung-quân, ái-quốc" của thời xa xưa. Từ đó, chính-quyền Pháp bắt đầu nể sợ sức-mạnh tinh-thần của báo-chí và áp-dụng những biện-pháp ngăn-chặn tàn-bạo.

### Tiết 3 - Giai-đoạn ý-thức chính-trị bóc-phát (1925-1945).

Khởi đầu, những bài tường-thuật phiên tòa Đền-hình xử Cụ Phan-Bội-Châu tại Hà-Nội đã khích-dộng lòng yêu nước của toàn dân. Ngoài ra, lý-tưởng dân-chủ cũng được Báo-chí phổ-biến với những bản tin trích đăng các bài diễn-thuyết của những nhà trí-thức Âu-học như Phan-Châu-Trinh, Nguyễn-An-Ninh ...

Cuộc vận-dộng dân-chúng tham-dự đám tang của Cụ Phan-Chu-Trinh cũng biểu-lộ sức-mạnh của Báo-Chí trong tinh-thần ôn-hòa.

Từ đó, Báo-Chí bắt đầu hướng đến những mục-tiêu mới : chống bất-công và thanh-toán nạn cường-hào ác-bá... khiến chính-quyền Pháp e-ngại và tìm biện-pháp ngăn-chặn như gian-cầm ký-giả, kiểm-duyet báo-chí...

Mặc dù người Pháp trừng-trị nghiêm-khắc, Báo-Chí đã trở thành một khí-cụ tranh-đấu chống thực-dân. Đặc-biệt là trong giai-đoạn này, Báo-Chí đã dành lại được phương-tiện phổ-biến tiếng nói của người Việt do người Việt chủ-trương.

Tuy nhiên, những ngòi bút yêu nước đó đã bị người Pháp bẻ gãy bằng những sắc-lệnh khắc-nghiệt buộc phải xin phép trước khi xuất-ban, ăn-dính những tội-phạm chính-trị như chống chính-quyền, phá-rối trị-an... Vì thế, những tờ báo có mục-dịch chính-trị (Phụ-Nữ Tân-Văn, Tân-Dân báo, Kỳ-Lân báo, Nhật-Tân báo, Tiếng Dân...) đã lần lượt bị đóng cửa.

Tiếp tục con đường tranh-đấu cho lý-tưởng quốc-gia, một số trí-thức trẻ đã chuyển sang viết báo bằng tiếng Pháp, dùng

luật-lệ Pháp để chống thực-dân Pháp, chẳng hạn tờ La Cloche Felee, L'Indochine của Tạ-Thu-Thầu và Nguyễn-An-Ninh.

Dù được viết bằng tiếng Pháp, nhưng loại báo tranh-đấu này dựa vào dân-chúng để phát-động phong-trào đòi dân-quyền khiến nhà cầm-quyền địa-phương phải lưu-ý. Người Pháp đã đàn-áp mạnh-mẽ đến nỗi Ông Nguyễn-An-Ninh phải tự viết bài, sắp chữ, lên khuôn, phát-hành và tự tay bán báo vì dưới áp-lực của nhà cầm-quyền, không ai dám in và nhận bán báo của Ông. Con người đầy nhiệt-huyết đó đã vượt qua nhiều khó-khăn để thực-hiện lý-tưởng của mình trong một thời-gian khá lâu, cho đến khi bị cầm tù ở Côn-Đảo.

Sự đàn-áp của thực-dân Pháp mạnh nhất vào năm 1930, khi phong-trào cách-mạng chống Pháp nổi lên khắp nước. Điển-hình nhất là vụ báo Dân-Mới do Ông Nguyễn-Bảo-Toàn làm chủ-nhiệm với bài xã-thuyết nhan-đề "Hắc-Họa". Luật-Sư Phạm-Văn-Thiết đã bị Tòa Sơ-Thẩm Saigon phạt 4 năm tù ở Côn-Son vì đã viết bài chỉ-trích những người da đen trong chính-quyền Pháp dựa thế thực-dân hà-hiếp dân Việt.

Trong giai-đoạn này, cuộc tranh-đấu của Báo-Chí tiến-hành song song với cuộc kháng-chiến chống thực-dân của nhân dân Việt-Nam. Vì thế, Báo-Chí được xem như một lực-lượng hỗ trợ tích-cực nhất trong nhiệm-vụ phát huy và kêu gọi lòng yêu nước của toàn dân.

Dưới thời Nhật trị, toàn cõi Việt-Nam chỉ có 3 tờ nhật-báo : Điện-Tín, Saigon, Tân-Báo, nhưng đã bị chính-quyền kiểm-duyet khắt-khe. Tác-dụng chính-trị của Báo-Chí trong thời-gian này không đáng kể vì những biến-chuyển của cuộc Đệ-Nhi Thế-Chiến và sự khan-hiếm giấy báo không cho phép Báo-Chí phổ-cập.

Tiếp theo, dù không tiếp-tục chính-sách đàn-áp mạnh-mẽ và tàn-bạo của Pháp và Nhật, Việt-Minh đã áp-dụng những biện pháp kiểm-soát rất khôn-khéo. Mỗi ngày, các Ủy-Viên báo-chí đến từng tòa-soạn xem bản vổ trước khi in và yêu-cầu đục bỏ những tin-tức và bình-luận bất-lợi cho họ. Dù vậy, những tờ báo đối-lập (Tranh-Đấu, Tiếng-Chuông) vẫn tiếp-tục viết bài

chống kiểm-soát báo-chí và sự thao-túng của Cộng-Sản trong Mặt-Trận Việt-Minh. (2)

Cuộc tranh-chấp giữa phe Quốc-Gia và Cộng-Sản bộc-phát rõ-rệt nhất trong những năm 1945 - 1946. Phía Cộng-Sản, có những tờ Cửu-Quốc, Độc-Lập lần ất, chi-phối báo tư-nhân. Nhưng phe Quốc-gia cũng có phát-hanh những tờ như Việt-Nam, Chính-Nghĩa để chống lại.

Trong thời-gian kế tiếp, Báo-Chí vẫn tiếp-tục những mục tiêu vận-động dân-chúng tham-gia vào công cuộc chống Pháp, nhưng đồng-thời cũng phổ-biến chủ-thuyết Cộng-Sản. Mãi đến khi đất nước chia đôi, Báo-Chí miền Nam mới thực-sự chuyển hướng sang một lãnh-vực khác.

ĐOẠN II - BÁO-CHÍ THỜI ĐỀ-NHẤT CỘNG-HÒA. MỤC-TIÊU : CHỐNG CÔNG, CHỐNG ĐỘC-TÀI.

Hầu hết các báo trong thời-kỳ này đều hướng vào mục-tiêu tuyên-truyền hơn là phát-triển những khuynh-hướng chính-trị đi-biệt. Công việc trước mắt mà Chính-Phủ Ngô-Đình-Diệm phải giải-quyết là làm sao để vận-động khối dân-chúng còn lại ở miền Nam vào cuộc chiến-tranh tuyên-truyền chống lại chủ-nghĩa Cộng-Sản.

Cuộc di-cư của gần 1.000.000 người từ miền Bắc vào đã tạo một khuôn mặt và một đường hướng mới cho Báo-Chí miền Nam. Trong một nỗ-lực kết-hợp chung, Báo-Chí trong giai-đoạn này hầu như cùng đồng-ý về một lập-trường căn-bản : Chống Cộng-Sản miền Bắc. Vì thế, nhiều tờ báo đã được chính-quyền yểm-trợ và khuyến-khích. Sự đồng nhất về nội-dung của báo-chí trong thời-gian này đã được Lucian W. Pye mô-tả là một phương-tiện diện đạt quan-điểm của chính-quyền đương thời.

Tuy nhiên, càng về sau, Báo-Chí càng có khuynh-hướng tách rời khỏi ảnh-hưởng của chính-quyền và đôi khi đã biểu-lộ những quan-điểm khác biệt với chính-sách cai-trị của

---

(2) Những người chủ-trương các tờ báo này đều bị Việt-Minh thanh-toán trong những ngày khởi đầu của cuộc kháng chiến Nam-Bộ.

Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm.

Ngay từ năm 1957, vài ba tờ báo đối-lập ý-thức được duyên cớ suy vong của chế-độ nên đã lên tiếng cảnh-cáo nhà cầm-quyền đương thời. Hai tờ báo đối-lập mạnh nhất thời đó là Thời-Luận và Đường-Sông đã viết bài đả kích và phê-bình "chính-sách độc-tại về cai-trị, ý lại về ngoại-giao, lạc-hậu về xã-hội" của Chính-phủ Ngô-Đình-Diệm. Đồng thời, cũng đề-nghị cải-cách, đòi thực thi tự-do cá-nhân, tự-do báo-chí đã được Hiến-Pháp bảo-đảm. (3)

Những tờ báo này đã bị đưa ra Tòa nhiều lần và đã bị phạt tù và tiền.

Khởi từ đó, Báo-chí đã có thêm một mục-tiêu mới : chống độc-tại. Những tờ báo đối-lập hay bị nghê-xy là có liên-hệ với những nhân-vật đối-lập đã bị chính-quyền bóp nghẹt (Thần Chung, Tin-Điền). Số còn lại đi vào con đường xu-ninh chính-quyền hay khai-thác thương-mại. Bên cạnh những tờ báo này, cũng xuất-hiện những tờ báo của các đoàn-thể ủng-hộ chính-quyền, như tờ Công-Dân của Luật-Sư Lê-Trọng-Quát ở Huế, tờ Cách-Mạng Quốc-Gia của Ông Đỗ-La-Lan và tờ The Time of Vietnam của Gene Gregory ở Saigon.

Mặc dù những bài báo chỉ-trích nói trên có vẻ như không ảnh-hưởng trầm-trọng đến sự tồn vong của chế-độ, nhưng chính vì đánh giá thấp tác-dụng của báo-chí, Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm cũng bị lật-đổ bởi một số quân-nhân "cách-mạng" vào đầu tháng 11 năm 1963.

Cuộc chính biến này đã vạch những mục-tiêu mới cho Báo-Chí Việt-Nam.

ĐOẠN III - BÁO-CHÍ THỜI ĐỆ-NHI CÔNG-HÒA. MỤC-TIÊU : CHỐNG CÔNG, CHỐNG ĐỘC-TẠI QUÂN-PHIỆT, XÂY-DỤNG DÂN-CHỦ.

Có lẽ đối với Báo-Chí Việt-Nam, đây là giai-đoạn có ý-

---

(3) Trần-văn-Tuyên, "Tự-do Báo-chí và chế-đô dân-chủ", Báo-chí tập-san, số 2 (Hà 1968) tr. 191.



nghĩa nhất. Cuộc chính-biến ngày 1.11.1963 đã mở rộng cánh cửa tự-do cho mọi hoạt-động. Vì thế, sinh-hoạt chính-trị đã trải qua những năm tháng xáo-trộn cùng cực, khiến ta cũng khó lòng nhận định được đâu là mục-tiêu chính-yếu mà Báo-Chí hướng đến.

Thật vậy, thanh-toán một chế-độ gọi là "độc-tài", có nghĩa là khi thanh-công, mọi người sẽ được hưởng tất cả những gì họ đã khao-khát trong dĩ-vãng bị kềm-kep. Thái-độ buông-thả của nhà cầm-quyền và khuynh-hướng vô chính-phủ đã làm gia-tăng mối nguy cơ của một quyền tự-do thái-quá. Báo-Chí trong thời-gian này đã được dùng vào những mục-tiêu tranh đoạt quyền hành gây uy-thế hoặc để thanh-toán một đối-thủ chính-trị của một cá-nhân hay một phe nhóm nào đó. Chỉ cần nhìn vào sinh-hoạt Báo-chí, người ta có thể hình-dung được bộ mặt hỗn-loạn, phi-luân của sân-khấu chính-trị.

Mục-tiêu đáng kể nhất của những tờ báo yêu nước là chống nguy cơ độc-tài quân-phiệt. Báo-chí đã theo sát ngọn đuốc mở đường của lớp người trẻ, nhưng cho dù đã được một Tướng lãnh Thủ-Tướng vi von "Một ngôi bút là một sự-doan" thì Báo-Chí cũng không thể ngăn-chặn nổi mưu toan của những người đã sử-dụng sức-mạnh của vũ-khí vào những mục-tiêu cá-nhân.

Tuy thế, mục-tiêu chống Cộng vẫn còn được xem như một điều-kiện căn-bản. Nhiều tờ-báo bị coi là có xu-hướng Cộng-Sản đã bị đóng cửa : tờ Dân-Chủ của Vũ-Ngọc-Các (22.8.1967), tờ Thân-Chung của Nam-Đình và tờ Sáng của Đỗ-Văn-An (2.9.67). Lý-do :

- Có ký-giả Cộng-Sản chi-phối tòa-soạn (Dân-Chủ).
- Đã nhiều lần phổ-biến tin-tức và luận điệu tuyên-truyền cho Cộng-Sản từ nội-dung đến hình-thức (Thân-Chung, Sáng).

Phải đợi đến đầu năm 1968, nghĩa là năm bắt đầu kỷ-nguyên Đệ-Nhi Cộng-Hoa, Báo-Chí mới tự thích-hợp với khuôn-khố hoạt-động của nó trong sinh-hoạt chính-trị.

Nói một cách tổng-quát, mục-tiêu của Báo-Chí trong giai-đoạn này gồm hai lãnh-vực :

- Chống Cộng (+ chống trung-lập).

- Xây-dựng dân-chủ.

Kết qua, ta thấy hình như có sự mâu-thuẫn giữa hai mục-tiêu, vì nếu có thể thoả-thuận chung trên lập-trường chống Cộng, thì về mục-tiêu xây-dựng dân-chủ, làng báo vẫn còn những quan-điểm dị-biệt về phương-thức kiểm-soát chính-quyền hay cộng-tác để xây-dựng chế-độ.

Tiết 1 - Lập-trường chung : Chống Cộng.

Thiết-tượng lập-trường chống Cộng là điều đương-nhiên, vì điều 4 Hiến-Pháp 1967 ghi rằng :

- "1. Việt-Nam Cộng-Hòa chống lại chủ-nghĩa Cộng-Sản dưới mọi hình-thức.
- 2. Mọi hành-vi nhằm mục-đích tuyên-truyền hay thực hiện chủ-nghĩa Cộng-Sản đều bị cấm chỉ."

Đây cũng là điều-kiện khá dĩ "thể nhân hay pháp nhân" có thể được chấp-thuận cho xuất-bản báo, nếu có đơn xin hợp-lệ. Điều 6, luật số 19/69 ngày 30.12.1969 thực thi điều 4 Hiến-Pháp qui-định :

"Chủ-nhiệm, chủ bút, và quản-lý phải hội đủ các điều-kiện sau đây :

- . . . . .
- . . . . .

- Không có hành-vi, nhằm mục-đích tuyên-truyền hay thực-hiện chủ-nghĩa Cộng-Sản".

Như vậy, ta không lấy làm lạ khi thấy tất cả báo-chí xuất bản hiện nay đều đề-cao chủ-trường chống Cộng, như một mục-tiêu căn-bản.

Để có một khái-niệm rõ-ràng hơn, chúng ta hãy duyệt qua lập-trường chính-trị căn-bản của làng báo Việt-Nam hiện nay trong bản phân-tích sau đây :

Số TT	Tên nhật báo	Chủ-nhiệm	Lập trường
1	Báo Đen	Trần-dạ-Tử	Thông-tin, nghị-luận, xây-dựng dân-chủ.
2	Bút Thép	Lê-Hiền	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng, xây dựng dân-chủ.

3	Bảo Lửa	Nguyễn-phú-Hòa n	Thông-tin, <b>trung thực</b> , chống Cộng, cai-tạo xã-hội,
4	Cấp-Tiến	Võ-văn-Ứng	Tranh-đấu cho tự-do dân-chủ, chống chủ nghĩa Cộng-sản.
5	Công-Luận	Tôn-Thất-Đỉnh	Phục-vụ quyền-lợi nhân-dân, xây-dựng chính-nghĩa quốc-gia, chống độc-tài, chống Cộng-sản.
6	Chính-Luận	Đặng-văn-Sung	Tranh-đấu cho tự-do dân-chủ, công-bằng xã-hội, chống độc-tài, chống Cộng-sản.
7	Dân	Dương-văn-Chánh	Lành-mạnh-hóa xã-hội, phát-triển nền báo-chí VN, chống Cộng-sản, độc-tài, thực-dân, trung-lập.
8	Dân-Ý	Trần-trọng-Nghĩa	Thông-tin, chống Cộng, chống trung-lập
9	Dân Ta	Nguyễn-Vỹ	Thông-tin, đề-cao tinh-thần quốc-gia, chống Cộng, chống mọi hình thức liên-hiệp với Cộng-sản.
10	Dân-Chủ Mới	Hà-thành-Thọ	Thông-tin xác thực và vô tư, chống kỳ thị, chia rẽ, bênh-vực lập-trường quốc-gia, chống Cộng-sản.
11	Độc-Lập	Hồ-quang-Châu	Chống Cộng, chống bất công xã-hội, xây-dựng dân-chủ.
12	Đồng-Nai	Huỳnh-thành-Vị	Thông-tin, nghị-luận, xây-dựng dân-chủ, phổ-biến tư-tưởng quốc-gia, tự-do và dân-chủ.
13	Đuốc-Nhà-Nam	Trần-tấn-Quốc	Thông-tin, nghị-luận, quốc-gia dân-tộc, chống Cộng-sản và độc-tài. Công-bằng xã-hội, dân-chủ pháp-trị.
14	Điện-Tín	Hồng-sơn-Đông	Thông-tin, nghị-luận.
15	Gió Nam	Nguyễn-văn-Xung	Thông-tin, nghị-luận, phát-huy dân-tộc tính, thực-hiện dân-chủ, xây-dựng xã-hội.
16	Hòa-Bình	L.M. Trần-Du	Nâng cao dân trí, dân quyền, dân sinh, phục-vụ quốc-gia dân-tộc. Chống Cộng, xây-dựng dân-chủ tiến-bộ.
17	Lập-Trường	Vũ-tài-Lục	Thông-tin, nghị-luận, chống cộng-sản, chống độc-tài, xây-dựng dân-chủ.
18	Minh-Châu	Thái-Duy	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng, chống tham nhũng, cường quyền, bất công, chống áp bức.
19	Ngôn-Luận	Phạm-trọng-Viễn	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng-sản.

20	Quạt-Cường	Nguyễn-việt-Chước	Thông-tin, văn-hóa, chống công-sản.
21	Sóng-Thần	Nguyễn-thị-Thái	Thông-tin, chống Cộng, vận-dộng cách-mạng xã-hội.
22	Sài-gòn Mới	Tô-thị-Thân	Thông-tin, nghị-luận, xây-dựng xã-hội.
23	Sự Thật	Trần-ngọc-Anh	Thông-tin, chống Cộng, chống liên-hiệp, bảo-vệ dân-chu.
24	Thời-Đại Mới	Nguyễn-thị-Niên	Thông-tin, nghị-luận, ủng-hộ chính nghĩa quốc-gia.
25	Tự-Cường	Lê-Phạm-Long	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng.
26	Thanh-Bình	Trương-hữu-Phát	Thông-tin, chống Cộng, thực-thi dân-chu, bảo-vệ Hiến-pháp.
27	Thần-Phong	Nguyễn-thanh-Hoàng	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng, chống chủ-thuyết ngoại lai.
28	Trắng Đen	Phạm-thu-Trước	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng, chống bất công xã-hội.
29	Tin Sớm	Nguyễn-kim-Cang	Thông-tin thuần-túy, phục-vụ quốc-gia.
30	Tiền-Tuyển	Phạm-Xuân-Ninh	Cơ-quan thông-tin, nghị-luận của quân-dân, chống Cộng.
31	Tia-Sáng	Nguyễn-Trung-Thành	Thông-tin, nghị-luận, giáo-dục, chống bất công xã-hội.
32	Tin-Sáng	Ngô-Công-Đức	Xây-dựng một xã-hội công-bằng, tự-do, dân-chu.
33	Tin-Sống	Phùng-thị-Hạnh	Thông-tin, lập-trường quốc-gia chống Cộng. Đề-cao vai-trò của người phụ-nữ trong cuộc chiến-đấu chống Cộng.
34	Tiến-Bộ	Trần-văn-Kỳ	Thông-tin, nghị-luận, bài-phong đa công. Bình-luận về các vấn-đề chính-trị, xã-hội, văn-hóa, giáo-dục.
35	Thách-Đố	Đặng-văn-Bé	Thông-tin, nghị-luận, chính-trị, xã-hội, văn-hóa, sưu-tầm, khảo-cứu.
36	Tin-Điển	Võ-văn-Ninh	Thông-tin, nghị-luận, chống Cộng, chống trung-lập.
37	Tiếng Vang	Nguyễn-văn-Hạnh	Thông-tin, nghị-luận, phát-triển dân-chu, chống Cộng, chống độc-tại.
38	Tiếng Việt	Nguyễn-trung-Ngôn	Thông-tin, nghị-luận, không kỳ-thị, không khuynh hướng chính-trị, lập-trường thuần-túy quốc-gia.
39	Đời-Sống Việt-Nam	Nguyễn-văn-Hương	Tranh-đấu cho nền độc-lập quốc-gia, dân-chu và tiến-bộ.
40	Xây-Dựng	LM. Nguyễn-quang-Lam	Thông-tin chính-xác, nghị-luận, chống Cộng.

Cước-chú : Thời-gian phân-tích : tháng 8/1971.

Tóm lại, lập-trường chống Cộng-Sản của Báo-Chí thể hiện ý chí chung của dân-chúng miền Nam. Nhưng như thế không có nghĩa là toàn-thể báo-chí đã chống Cộng triệt để. Khi Hòa-đàm Ba-Lê khởi diễn vào tháng 10.1968, một số báo-chí miền Nam say-sưa với men hòa-bình đã có những bài ca-tụng Cộng-Sản một cách trắng-trợn. Vụ án Dân-biểu kiêm ký-giả Hoàng-Hồ phụ-trách "báo-chí vụn" của Cộng-Sản đã tạo cơ-hội cho Báo-chí Việt-Nam xét lại lập-trường căn-bản của mình.

Chúng tôi cũng không liên-kết hai danh-từ "chống Cộng" và "chống trung-lập" theo nghĩa đồng nhất của chính-quyền hiện nay, vì thực-tế đã cho thấy có sự mâu-thuẫn lớn lao giữa quan-điểm của chính-quyền và một vài tờ báo. Nói cách khác, giữa Tổng-Thống Nguyễn-Văn-Thiệu với lập-trường "Bốn không" và một số chính-trị-gia đối-lập đề-cao chủ-thuyết "trung-lập toàn cõi Đông-Dương", đại-diện là Dân-hiếu Lý-Quý-Chung. Trên những tờ báo đã cộng-tác (Tin-Sáng và Điện-Tin), Ông Lý-Quý-Chung đã đả-kích quan-niệm của chính-quyền đồng-hóa "trung-lập theo nghĩa của Ông" với "trung-lập tiếp tay cho Cộng-Sản". Thực ra, chủ-trương của Ông đã không gây ảnh-hưởng sâu-xa lắm và chính vị dân-biểu này đã thu-nhận sự thất-bại của mình khi tự ví mình như "một người Việt cô-đơn".

Đó là đặc-điểm của hiện-tượng báo-chí đối-lập mà chúng ta sẽ có dịp phân-tích ở phần sau.

## Tiết 2 - Xây-dựng dân-chủ.

Kể từ khi bắt đầu nền Đệ-Nhị Cộng-Hòa, các chính-trị-gia tại miền Nam đã đưa ra một chủ-điểm mới : phát-huy và thực-hiện dân-chủ.

Thực ra, đây không phải là một vấn-đề mới được đặt ra, vì trong chế-độ Cộng-Hòa, nhiều định-chế đã được thiết-lập trên căn-bản dân-chủ. Tuy nhiên, kinh-nghiệm chính-trị đã chứng-minh rằng dân-chủ không có nghĩa là tự-do đầu phiếu mà phải tạo cho dân-chúng những cơ-hội tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị của Quốc-gia. Theo nghĩa này, họ phải được quyền kiểm-soát những định-chế của chế-độ và có thể trao-đổi quan-điểm chính-trị với nhà cầm-quyền.

Quan-niệm rộng-rãi này đã phát-sinh những luận cứ khác nhau về vai-trò của Báo-chí ngày nay.

Một số người chủ-trương rằng : xây-dựng dân-chủ là đối-lập với Hành-Pháp, không để cho một định-chế nào độc-quyền điều-khiển quốc-gia. Báo-Chí là đệ tử quyền nên có nhiệm-vụ ngăn-cản Hành-Pháp đi quá giới-hạn mà quốc dân đã ủy-nhiệm và hướng Hành-Pháp đến những mục-tiêu phục-vụ dân-chúng, chứ không phải phục-vụ cá-nhân.

Ngược lại, có người quan-niệm rằng phương-thức hữu-hiệu nhất để xây-dựng dân-chủ là cộng-tác với chính-quyền. Vấn-đề tiên quyết là phải tạo-dựng một chính-quyền mạnh được sự hỗ-trợ của mọi khuynh-hướng chính-trị, để có thể đáp ứng với nhu-cầu khẩn-thiết của Quốc-gia hiện nay. Khi chính-quyền có đủ khả-năng thực-hiện những chương-trình cải-tạo xã-hội, phát-triển quốc-gia, tự khắc dân-chúng sẽ có ý-thức chính-trị cao và sẽ tham-gia tích-cực vào công cuộc chung.

Thiết tưởng hai quan-niệm trên đều có tính-cách thái-cực, nhưng cho đến nay ta vẫn chưa có một đường lối dung-hòa cho sinh-hoạt chính-trị tại miền Nam. Báo-chí đã chọn lựa con đường nào?

Nhìn chung, ta thấy hai khuynh-hướng rõ-rệt :

Một số lượng nhật-báo đáng kể đã chọn lựa con đường đối-lập với chính-quyền, đảm-nhiệm vai trò của các định-chế chính-trị khác (chính-đảng, đoàn-thể áp-lực...) mà họ cho là thiếu hữu-hiệu.

Dĩ-nhiên phía chính-quyền cũng phải qui-tụ một số báo-chí cùng khuynh-hướng và lập-trường với mình, hoặc thành-lập những tờ báo riêng để tạo một lực-lượng đối-kháng.

Ta có thể phân-biệt chiến-trận chính-trị này trong bản phân-tích sau đây :

**Thân chính-quyền**

**Đôi-lập**

- |                     |                 |                     |                  |
|---------------------|-----------------|---------------------|------------------|
|                     | 1)- Bão-Lửa     |                     | 1)- Điện-Tín     |
|                     | 2)- Dân-Y       |                     | 2)- Tin-Sáng     |
|                     | 3)- Quật-Cường  |                     | 3)- Duốc nhà Nam |
| a - <u>Tích-cực</u> | 4)- Tin-Sống    | a - <u>Cực-đoan</u> | 4)- Dân-Chủ-Mới  |
|                     | 5)- Tiên-Bộ     |                     | 5)- Gió-Nam      |
|                     | 6)- Đời-Sống    |                     | 6)- Lập-Trường   |
|                     | 7)- Tiền-Tuyên. |                     | 7)- Bút-Thép     |
|                     |                 |                     | 8)- Đông-Nai     |
|                     |                 |                     | 9)- Báo-Động     |
|                     |                 |                     | 10)- Sống-Thần   |
|                     |                 |                     | 11)- Bút-Thần.   |
|                     | 1)- Tin-Sớm     |                     | 1)- Cộng-Luận    |
|                     | 2)- Dân-Ta      |                     | 2)- Cấp-Tiến     |
| b - <u>Tiểu-cực</u> | 3)- Tiếng-Vang  | b - <u>Đôi-lập</u>  | 3)- Thời-Dại-Mới |
|                     | 4)- Tiếng-Việt  | <u>giai-đoan</u>    | 4)- Báo-Đen      |
|                     | 5)- Tự-Cường.   |                     | 5)- Xây-Dựng     |
|                     |                 |                     | 6)- Ngon-Luận    |
|                     |                 |                     | 7)- Thanh-Bình.  |

**Trung-Dung**

- 1)- Chính-Luận
- 2)- Thân-Phóng
- 3)- Sự-Thật
- 4)- Hoa-Bình.

Cước-chú : Thời-gian phân-tích : tháng 8 năm 1971.

Bảng liệt-kê trên đã cho thấy ưu-thế của phe "Báo-Chí đôi lập". Những tờ báo này đã biện-luận thái-độ đôi-lập chính-quyền với những phương-thức xây-dựng dân-chủ riêng-biệt theo quan-niệm của họ. Sự khác biệt quan-điểm đó đã khiến cho sinh hoạt chính-trị có nhiều màu sắc khó dung-hợp và nhất là đã tạo nên một hồ ngăn-cách giữa chính-quyền và Báo-chí.

Sự phân-tích mối tương-quan giữa Báo-chí với chính-quyền và các cơ-chế hiện-định khác sẽ giúp ta nhận-định về ưu-thế thực-sự của Báo-chí ngày nay.

VI-TRÍ CỦA BÁO-CHÍ  
TRONG SINH-HOẠT CHÍNH-TRỊ TẠI VIỆT-NAM

Trong quan-niệm khoáng-đạt hiện nay đang được các chính trị gia đề cao, Báo-chí trở nên một định-chế chính-trị bình đẳng với các cơ-chế hiến-định dựa trên nguyên-tắc phân-quyền.

Kinh-nghiệm chính-trị cho thấy, không có một quyền-lực nào mạnh-mẽ bằng những cơ-quan thông-tin. Vì thế mà các lực lượng chính-trị trong và ngoài chính-quyền luôn luôn tìm cách đoạt ưu-thế các phương-tiện chi-phối nhân quan chính-trị của quần chúng : Hành-pháp nắm trong tay các hệ-thống vô-tuyến truyền-thanh và vô-tuyến truyền-hình, Quốc-Hội có diễn-đàn nghị-trường, đảng phái có những cơ-quan ngôn-luận riêng... Tuy nhiên, nếu đã gọi là dân-chủ thì không có một lực-lượng nào có thể nắm giữ độc-quyền phổ-biến chân-lý. Báo-chí là một định-chế chính-trị ở bên ngoài cuộc tương tranh này đã đoạt ưu-thế phản-ảnh dư-luận quần chúng. Đó là khí-giới cuối cùng của dân-chúng, sau các cuộc bầu-cử.

Thực-tế, Báo-chí đã tạo được vị thế chính-trị đó do những hoạt-dộng nào?

ĐOẠN I - ĐỐI-LẬP VỚI HÀNH-PHÁP.

Với quyền-hạn đã được qui-định tại điều 12 Hiến-Pháp và Luật 19/69 ngày 30.12.69, Báo-chí là một cơ-quan ngôn-luận phản-ảnh dư-luận quần chúng và kiểm-soát chính-quyền. Với vị thế đó, Báo-Chí nắm giữ vai trò của một định-chế đối-lập với Hành-Pháp.

Vấn-đề đặt ra ở đây là Báo-Chí có đảm-nhiệm hữu-hiệu vai-trò đó không?

Câu hỏi này sẽ được trả lời nếu ta biết rõ lý-do và đặc-điểm của tình-trạng đối-lập của Báo-Chí hiện nay.

Tiết 1 - Lý-do của tình-trạng báo-chí đối-lập.

Khi đi tìm nguyên-nhân của tình-trạng này, ta sẽ thấy rõ những đặc-điểm của một định-chế chính-trị quan yếu tại Việt-Nam bắt nguồn từ những yếu-tố lịch-sử, chính-quyền và độc-giá.



## 1. Lý-do bắt nguồn từ lịch-sử.

Việt-Nam cũng như phần lớn các Quốc-gia tân-lập khác đều thiết-lập và xây-dựng chế-độ dân-chủ sau một cuộc kháng-chiến chống thực-dân. Những nhà lãnh-đạo quốc-gia và chính-trị gia không ít thì nhiều đã chịu ảnh-hưởng của tinh-thần tranh-đấu cách-mạng này. Đối-tượng chính-quyền trong thời chống thực-dân cũng là mục-tiêu của cuộc tranh-quyền trong giai-đoạn quốc-gia độc-lập. Nói rõ hơn, khi một phe nhóm đã đoạt được chính-quyền bằng một phương-cách hợp-pháp hay bất-hợp-pháp, các phe nhóm thất-bại cũng không chịu chấp-nhận sự thua kém của họ và vẫn tiếp-tục tranh-đấu cho đến khi đoạt được chính-quyền vào tay họ. Với truyền-thống chống-đối và bất hợp-tác đó, chính-quyền là một đối-tượng thường-xuyên để chỉ-trích và nhăm lặt-đổ, đôi khi với phương-thức bạo-lực. Đó là nguyên-nhân của tình-trạng rối-loạn chính-trị triền-miên, vì các cá-nhân hay phe nhóm làm chính-trị tại Việt-Nam không quan-niệm đúng đắn vai trò đối-lập xây-dựng trong khuôn khổ hợp-pháp và dân-chủ.

Để diễn-tả tình-trạng bi-thảm đó, có người đã cho rằng "thái-độ đối-lập" của Báo-chí và vài chính-trị-gia hiện nay là biểu-hiệu của lòng di hận và tinh-thần nô lệ mà người Pháp đã dặt lên trên đời sống của dân-tộc Việt-Nam trong ngót một thế-kỷ. Với lý-luận này, người ta đã giải-thích được nguyên-nhân tại sao những nhà cách-mạng chống độc-tại ngay nay thường quá chú trọng đến việc bảo-vệ khí-tiết một cách khắt-khe qua thái-độ bất hợp-tác "chung thân" với chính-quyền đương thời (trường-hợp Ông Nguyễn-Tường-Tam và Phan-Khắc-Sửu) mà không bao giờ dặt vấn-đề tương nhượng, hợp-tác để tìm những điểm tương-đồng căn-bản.

Trong suốt những năm qua, kinh-nghiệm xây-dựng dân-chủ cũng không xóa tan được quan-niệm khắt-khe đó. Giao-Sư Tạ-Văn-Tài đã nhận-xét như sau :

Đầu óc chống-đối phát sinh từ công cuộc tranh-thủ độc-lập chống thực-dân. Truyền thống chính-trị chống-đối của giai-đoạn kháng-chiến anh hùng vẫn còn in đậm trong ký ức của các chính-trị gia : họ coi việc làm một đạo-luật, quan-trị một cơ-sở hành-chánh là nhăm chán chán so với các ngày tranh đấu hào hùng lúc còn trẻ.

Tâm trạng chống đối cũng mạnh mẽ trong đám sinh-viên đại học và học-sinh trung học, vì đây là sự chống đối của giới trẻ chống giới già. Khuynh hướng chống đối cũng phổ thông trong giới trí-thức, vì càng hiểu nhiều thì càng bất mãn với thực tại và chỉ-trích, phê-bình là các nghề của người học rộng. Dầu óc chống-đối không có tính cách xây dựng, sẽ rất tai hại cho sinh-hoạt chính-trị ổn-định. (4)

Thật vậy, cái mặc-cảm "anh-hùng cách-mạng" đến "anh-hùng chống độc-tại" đã ảnh-hưởng sâu-xa đến tinh-thần của người cầm bút, đang nắm trong tay các phương-tiện vận-động và phản ảnh dư-luận của quần-chúng hiện nay tại Việt-Nam.

## 2. Lý-do bất nguồn từ chính-quyền.

Trước mắt những người làm đối-lập, chính-quyền bao giờ cũng xấu-xa, đầy khuyết-điểm, cần phải lật-đổ, nhưng phía chính-quyền, tự nó cũng thiếu tin-tưởng ở sự chính-danh hợp pháp. Một số chính-quyền thiết-lập trên căn-bản "thực-tê" (De facto) bằng những cuộc đảo-chánh, dần dần tìm cơ-hội hợp pháp hoá bằng một sự chuẩn nhận của dân-chúng qua một cuộc tuyên-cử (de jure). Tạo dựng chính-quyền trên một âm-ảnh "tội-lỗi" như vậy, hiển-nhiên những sự chỉ-trích, phê-phán của những người có thiện-chí cũng bị những con mắt bi-quan của nhà lãnh-đạo khoác cho những dụng-ý chính-trị xấu-xa bên trong.

Các chính-quyền tại Việt-Nam sau ngày độc-lập đều ở trong trường-hợp vừa kể. Vì thế, không riêng gì các chính-trị-gia hay đảng-phái mà ngay thiện-chí của báo-chí cũng được đền bù lại bằng sự nghi-ngờ cố-nhữ.

Nhật-báo Sóng-Thần, trong ngày 24 tháng 10 năm 1971 đã mô-tả tình-trạng đó như sau :

Trước mắt chính quyền, Báo-chí vẫn mang hình ảnh một cái gai, một kẻ thù, nhiều khi quan trọng hơn kẻ thù Cộng-sản. Vì thế, Chính-quyền đã lo đối phó với Báo-chí thay vì chấp nhận Báo-chí như một chiến hữu trong công cuộc xây dựng và củng-cố chế-độ. Xuất phát

---

(4) Tạ-văn-Tài, "Phát-triển chính-trị". Tạp-san Quốc-phòng, số 16 (tháng sau 1971) tr. 92.

từ mặc cảm cảm quyền tội lỗi và thành kiến đối lập phá hoại, nhận thức trên đã dồn chính-quyền co rút lại trong một thái-độ tự-vệ kiểu đã điều.

Với một quan-niệm như vậy, vô-tình chính-quyền đã vạch cho Báo-chí một hướng đi đối-ngịch với mình. Hậu-quả bi-thảm là chính-quyền đã bỏ quên hay thực-sự muốn quên khỏi quần-chúng đồng-đào ở sau lưng Báo-Chí.

Về phía Báo-Chí, họ đã biện-luận cho thái-độ của mình bằng những biện-pháp của chính-quyền đối với Báo-chí. Tương trưng cho quan-điểm của làng báo Việt-Nam, Ông Huỳnh-Thành-Vi xem thái-độ đối-lập của báo-chí chỉ là một "phản-ứng bất đắc-dĩ". Vị Chủ-Tịch Hội-Đồng Báo-Chí đương nhiệm đã phát-biểu :

Báo-chí Việt-Nam không phải là đối lập, mà chỉ vì chính quyền không cho họ được quyền tương-thuật và bình-luận tin-tức theo đúng lương-tâm chức-nghiệp của họ. Đó là lý-do họ phải ở vị-thế đối lập với chính-quyền.

Báo-chí Việt-Nam chỉ là những tờ báo tự-nhân có tính-cách chuyên nghiệp. Nếu chính-quyền có một chính-sách cởi mở, những tờ báo độc-lập hiện nay sẽ trở lại vị thế chuyên-nghiệp, vô tư để phản ánh dư-luận và làm nhiệm-vụ thông-tin trung thực. Ngược lại, dù một vị Tổng-Thống khác kế vị nhưng không đổi chính-sách hiện nay, Báo-chí vẫn tiếp-tục chống, chứ không phải chống cá-nhân Ông Thiệu. Nói đúng hơn, Báo-chí đã đối-lập với chính-quyền vì tự-vệ nghề-nghiệp, để bảo vệ đê-tứ quyền.(5)

Lời than-phiên trên chỉ phản-ảnh một khía cạnh của vấn-đề, vì thực ra cũng có những tờ báo tuyên-bố đối-lập với chính-quyền như một lập-trường căn-bản của họ.

Tuy nhiên, tại đây ta cũng nên lưu-ý rằng chính sự chú tâm đầy tiên kiến của các cơ-quan thông-tin đã vô-hình-chung nâng cao uy-tín của một vài tờ báo vốn rất tầm-thường. Chẳng hạn tờ Lập-Trường trước khi trở thành cơ-quan ngôn-luận của

---

(5). Ô. Huỳnh-thành-Vi, Chủ-tịch Hội-đồng Báo-chí, Phong văn (Saigòn : 24 tháng mười 1971.)

nguyên Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ, chỉ là một tờ báo sống rất chật-vật với số ăn bán nghèo-nạn. (6) Trường-hợp nhật-báo Điện-Tín cũng vậy vì trước khi được cấp bài trung "Chung Nguyễn và Chung Lý" đầu quân, chỉ là một tờ báo vào hạng "la cái".

### 3. Lý-do bắt nguồn từ tâm-lý độc-giả.

Có thể nói rằng thái-độ của độc-giả cũng là nguyên-nhân khiến một tờ báo thay-đổi lập-trường chính-trị.

Người ta thấy rằng kể từ cuối năm 1963, dân chúng Việt-Nam đã quan-tâm nhiều đến chính-trị. Những lãnh-vực hoạt-động của chính-quyền trở thành những mục-tiêu gọi lòng hiếu kỳ của độc-giả. Từ thái-độ thiếu tin--tưởng nơi chính-quyền đến những lời hứa-hẹn không thanh-tự trên thực-tế, dân-chúng cần có những tờ báo với những lập-luận, chủ-trương khác hơn những điều gì mà đài vô-tuyến truyền-hình hay truyền thanh phổ-biến chính-thức mỗi ngày.

Sự hiếu-kỳ, lòng ham thích được hạ thấp uy-tín của nhà cầm-quyền (từ lâu được xem là một cái gì thần-thanh, bí-mật) đã trở thành một thói-quen của độc-giả, giúp cho Báo-Chí nêu cao số ăn bán. Đồng thời, nó cũng tạo cơ-hội cho một vài tờ báo dựa vào thời cơ, xoay chiều để thu-hút độc-giả.

Hiện-tượng này không cứ chỉ xuất-hiện trong lãnh-vực báo chí mà đã phổ-cập trong những lãnh-vực khác của sinh-hoạt chính-trị. Mỹ-tử "gia-nô" gán cho những vị dân-cử thân chính quyền, vốn phát-xuất từ cửa miệng của chính một vị đồng viên của họ đã được sử-dụng để ám-chỉ những tờ báo được chính-quyền yểm-trợ hay xuất-bản.

Hậu-quả thê-thảm của tình-trạng này là độc-giả có dịp thỏa-mãn với những bài chỉ-trích không nới tay của báo-chí đối-lập, không phải vì tờ báo đó có lập-trường chính-trị phù

---

(6) Với sự dè dặt thường lệ, chúng tôi xin ghi nhận tại đây một nguồn dư-luận là mỗi ngày Phó Tổng-Thống Nguyễn-Cao-Kỳ đã phải tài-trợ 80.000% để nuôi sống tờ Lập-Trường cho đến khi tờ báo này bị chính-quyền bóp chết (16.8.1971).

hợp với họ, hoặc tỏ ra hữu-hiệu trong việc kiểm-soát chính-quyền mà chỉ để thỏa-mãn cái "mặc-cầm bị trị" vô-ly của người dân mà thôi.

Trong hoàn-cảnh đó, liệu Báo-chí có thể đi đúng con đường phục-vụ độc-giả không, hay chỉ làm cho "bức tranh vãn cầu" mô-tả sinh-hoạt chính-trị miền Nam càng thêm bi-đạt?

## Tiết 2 - Đặc-điểm của báo-chí đối-lập.

Phân-tích tình-trạng đối-lập của Báo-Chí Việt-Nam, ta thấy có hai đặc-điểm tiêu-biểu : lập-trường không rõ-rệt và thiếu tinh-thần trách-nhiệm, xây-dựng.

### 1. Lập-trường không rõ-rệt.

Để thu-hút độc-giả, một số báo đối-lập đã không ấn-định rõ-ràng lập-trường chính-trị căn-bản của mình. Đó là trường-hợp của một vài tờ báo bình-luan chính-trị một cách mập-mơ, khó hiểu, có khi đi ngược lại những nguyên-tắc nền-tảng đã ghi trong Hiến Pháp như một biểu-hiệu cho lập-trường chung của dân-tộc.

Tờ Điện-Tín xuất-bản ngày 12 tháng 3 năm 1971, trong bài xã-thuyết nhan-đề "Chiêu-tranh lệ thuộc" (trang 1 và 8) đã viết :

Sự không khéo léo hoặc thiếu ý-thức dân-tộc của các nhà lãnh-đạo Việt-Nam từ thời Pháp-thuộc đến nay, liên-tiếp nhau đưa cuộc chiến-tranh giải-phóng dân-tộc giành độc-lập lần hồi trở thành cuộc chiến-tranh huynh-đệ tương tàn...

Năm 1965, khi Mỹ leo thang chiến-tranh, bắt đầu oanh-tạc Bắc-Việt thì Nga-sô đã cho một phái-đoàn qua Hà-Nội gặp Cụ Hồ. Họ báo rằng người Mỹ đã trắng trợn xâm-chiếm miền Nam Việt-Nam và đưa quân-đội họ vào, thì Nga cũng sẵn sàng cho 250 ngàn quân lên đường qua đây. Chỉ-nguyện quân Nga sẽ chặn lại bước tiến của Đế-quốc Mỹ.

Cụ Hồ-chí-Minh trả lời một cách nhẹ nhàng rằng : cảm ơn bậc đàn anh. Bắc-Việt chúng tôi còn dư sức để đánh Đế-quốc Mỹ. Xin các anh cứ để quân ở nhà đừng đưa quân sang thêm rộn, để chúng tôi đánh cai đã. Khi nào chúng tôi kiệt sức kiệt lực, chúng tôi sẽ xin các anh giúp đỡ.

... Trường-hợp thứ hai : năm 1967, khi Mao-Trạch-Đông cho một phái-đoàn khác qua Bắc-Việt. Lúc đó Bộ-Trưởng Quốc-Phòng Mỹ đã đưa sang Việt-Nam 500 ngàn quân, thì Trung-Cộng cho phái-đoàn sang báo : không lẽ gì để cho chúng nó lấn mãi, Trung-Cộng sẵn sàng gửi sang 300 ngàn quân, cứ chuẩn-bị mà đón nhận.

Cụ Hồ chặn lại : không, đàn anh cứ việc để quân ở bên Tàu. Chúng tôi còn dư sức mà. Đối với chiến-thuật du-kích, Bắc-Việt chúng tôi chiếm

giải nhất trên thế-giới (sic). 500 ngàn quân ngoại quốc ở trên đất miền Nam Việt-Nam, chúng tôi kể như không có gì hết (sic). Đàn anh đừng lo.

Tờ Tin-Sáng ngày 13 tháng 3/1971 trong một bài xã thuyết nhan-đề "Điều Tổng-Thống Nixon nên làm trong lúc này" (trang 2) càng làm độc-giả băn-khoăn hơn với một lối lý-luận đầy vẻ chủ bại và đề-cao đối-phương :

... Chiến thắng không thể nào đến được với những người đã suy-diễn, hành-động đúng như những người Mỹ. Chiến thắng không thể nào đến được với những người đi đầu là phải yểm trợ chiến xa, không-quân, phao-binh rầm rộ mới tiến quân được.

Nhưng chiến thắng sẽ có thể đến được sau cùng đối với lính bộ-binh chịu gian nan, cực khổ, xuất hiện bất chợt trong đám sương mù rồi tan biến ngay đi (sic).

Những toán quân thiện chiến : phải thành thật mà nhìn nhận rằng các binh-sĩ Bắc-Việt là những binh-sĩ bộ-binh thiện chiến (sic). Điều này đã được các tướng-lãnh Việt-Mỹ đều nhìn nhận và cả Tổng-Thống Thiệu nữa... (sic).

Tướng cũng cần nhắc lại là bài bình-luận trên đã được phổ-biến trong lúc quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa hành-quân sang Hạ-Lào. Cuộc hành-quân vượt biên này, sau đó, đã được báo-chỉ ngoại-quốc xem như một thắng-lợi lớn của miền Nam Việt-Nam. (7)

Chúng ta cũng có thể thấy khuynh-hướng này rõ-ràng hơn với Nhật-báo Dân-Chủ-Mới ngày 16 tháng 3 năm 1971 với bài xã-thuyết nhan-đề "30 năm sau" (trang 1 và 4) :

... nhưng Trung-Cộng nỗ lực về mọi mặt chứ không chỉ riêng quan tâm tới địa-hạt nguyên-tử mà thôi. Địa hạt quan trọng nhất là văn-hóa và tư-tưởng làm cho một khối người đồng đức nhất hoàn cầu bỏ được những thói hư tật xấu của họ, phát huy những ưu-điểm của dân-tộc thêm vào.

Với học-thuyết Mác-Lê và tư-tưởng họ Mao, Trung-quốc đã trở nên một dân tộc có kỷ-luật, nhiều khả-năng cách-mạng và sẵn sàng hy-sinh cho sự-nghiệp chung.

---

(7) Xin xem bài bình-luận của đài BBC (Luân-Đôn) ngày 23.4.1972 được nhật báo Chính-Luận trích thuật ngày 25.4.1972, tr. 3.

... năm 2001 đã bắt đầu từ hôm nay ở Trung-Quốc (sic). Từ ngày giải-phóng lục-địa tới nay, Trung-Cộng đã đụng độ với hai nước :

1)... Quân Tàu tiến tới đâu, quân Ấn-Đô chạy tới đó. Theo đà đó thì chỉ trong vòng một tháng, Trung-Cộng sẽ nuốt trọn. Nhưng họ chỉ đánh cho tới khi họ thu-hồi hết vùng đất mà họ cho là nằm trong ranh giới của họ rồi ngưng để chứng tỏ cho thế-giới thấy rằng họ không ý mạnh hiệp yếu và không có tham vọng thực-dân (sic).

2)... Trước tinh-thần liều mạng quyết tử của Tàu, Mỹ bác đầu biết ngán và không bao giờ còn muốn gặp lại quân Trung-Cộng.

Những kinh-nghiệm trên đây cho ta thấy rằng Trung-Cộng giữ vững đường lối là không bao giờ ý mạnh hiệp yếu và cũng không bao giờ biết sợ kẻ xâm lăng. Họ chê Mỹ là con "Cọp giấy" không phải là lời khoa trương phách lối (sic)...

Qua những bài xã-thuyết vừa trích-dẫn, thật khó mà quan niệm rằng đối-lập đã đóng đúng vai tuồng phản-ảnh dư-luân quan-chung, nếu không nói là loại báo-chí này đã tạo những tác-dụng bất-lợi về phương-diện tâm-ly, trong khi quân-đội cần sự hỗ-trợ tích-cực của mọi giới trong cuộc chiến-đấu chống Cộng-San. Điều mỉa-mai cay-dắng nhất là những tờ báo đối-lập này lại đang tự nhận là "thanh-phần yêu nước" nhất và đang được một số trí-thức "lạc hướng" ủng-hộ. Đây có phải là một đặc-điểm khiến chúng ta tự-hào về quyền tự-do báo-chí ở miền Nam không, khi mà tình-trạng đối-lập đã đi quá xa sự giới-hạn cần-thiết để bảo-vệ chế-độ, như Giáo-Sư Nguyễn-Văn-Bông đã nhận-xét : "Một hiện-tượng mới đã xảy ra; một đối-lập không phải trong chính-thể mà chống chính-thể dân-chủ; một sự đối-lập hoàn-toàn phủ-nhận nguyên-tắc dân-chủ, một sự đối-lập về ý-thức-hệ".(8)

Thiếu rõ-ràng về lập-trường, nhưng Báo-chí cũng không thừa-nhận những phương-thức hoạt-động trong tinh-thần xây-dựng và trách-nhiệm.

## 2. Thiếu tinh-thần trách-nhiệm và xây-dựng.

---

(8) Nguyễn-văn-Bông, Luật Hiến-Bách và Chính-Trị-Học (Sài-gòn : Thư-Lâm an-thư-quán, 1969) tr. 218.

Với mặc cảm nặng nề đối với Hành-Pháp, Báo-chí đối-lập đã thiếu bình-tĩnh để phân-biệt hai lãnh-vực : đối-lập xây-dựng chế-độ và đối-lập đả-phá chính-quyền. Vì lý-do đó, Báo-chí đã không tạo được một sức-mạnh tinh-thần khả-đĩ đảm-nhiệm vai trò của mình một cách hữu-hiệu, trong tinh-thần dân-chủ.

Hậu-quả đáng buồn của một cách-thức đối-lập bữa-bãi đã khiến chính-quyền đồng-hóa những bài xã-thuyết có giá-trị với những bài chỉ-trích quang xiêng, vô tội va, kể cả lãnh-vực hữu ích nhất của Báo-chí là chống tham-nhũng, bất-công...

Thật thế, những bài chỉ-trích vô-vấn, không có căn-bản chính-trị, chỉ đem lại sự hoai-nghi và bất-mãn và cũng làm cho đối-tượng bị chỉ-trích đánh thấp giá-trị của Báo-chí.

Không được đáp ứng tương-xung, Báo-chí đối-lập đã đi vào con đường quá khích, cực đoan, chèn-trách mọi lãnh-vực hoạt-động của Hành-Pháp, bao gồm cả những hoạt-động quân-sự. Vì thế, đối-lập đã trở nên bất-công, khiến bình-luận-gia Trần-Triệu-Việt đã phải cảnh tỉnh : "... Không có đối-lập giữ gìn cho Hành-Pháp khỏi nhân-nhượng đối-phương, mà chỉ có những đối-lập đối Hành-pháp phải nhượng-bộ đối-phương và như vậy là chuyện buồn". (9)

Trong trường-hợp đó, thay vì có nhiệm-vụ tập trung và hướng-dẫn dư-luận thì Báo-Chí đã làm cho dư-luận quần-chúng phân hóa, hoang-mang, không biết chân-lý đang nằm trong tay ai (chính-quyền hay báo-chí)?

Theo thiên ý, khi đóng vai trò đối-lập, Báo-chí phải chấp-nhận hoạt-động trong qui-luật dân-chủ, nghĩa là phạm-vi hoạt-động đối-lập phải được hạn-chế trong sự phê-phán, chỉ-trích một chính-sách, một quan-điểm chính-trị của chính-quyền hay một chính-đảng, nhưng không phải nhằm chống lại cả một nền tảng xã-hội hay một chính-thế. Chối-từ những điểm căn-bản đó, đối-lập sẽ không còn giá-trị và hữu-ích nữa, vì

---

(9) Trần-Triệu-Việt, Hành-Pháp đương tính gì khi đã có quyền trong tay?", Chính-Luận, 6 tháng bảy 1972, tr. 2.



đã vượt khỏi ranh-giới của cuộc tranh-luận dân-chủ.

Một sự đối-lập hữu-hiệu là một lực-lượng xây-dựng chế-độ. Như vậy, đối-lập không phải là một lực-lượng luôn luôn chống-đối chính-quyền. Báo-chí không phải là một khối lực chính-trị nhằm tranh-đoạt chính-quyền mà chỉ là một cơ-quan ngôn-luận phản-ánh dư-luận quần-chúng; hay đúng hơn trung-gian thông đạt giữa chính-quyền và quần chúng.

Vì thế, tạo được sự tương-quan bình-đẳng giữa chính-quyền và báo-chí, sinh-hoạt dân-chủ mới có thể diễn-tiến điều-hoa.

Giáo-Sư George Burdeau đã vạch cho chúng ta hướng đi lý-tưởng đó. Ông viết :

Làm sao có thể ấn-định được đâu là giới-hạn thích-hợp để sự chỉ-trích không còn là một khi-giới hợp-pháp trong cuộc tranh-đấu dân-chủ mà trở thành một động-lực phá-hoại sự thống-nhất quốc-gia. Hơn nữa, nếu chính quyền không có phản-ứng, phía đối lập sẽ lợi-dụng sự thụ-động ấy để đi xa hơn trong những cuộc khiêu-khích của họ. Trò chơi dân-chủ này không những bao-ham sự tôn-trọng quyền tự-do bởi chính quyền, mà còn đi-liệu một sự thành thật cho cả hai phía, đối-lập cũng như chính-quyền. (10)

Như vậy, để đóng đúng vai trò đối-lập của mình, báo-chí phải có tinh-thần trách-nhiệm, phải có ý-thức chính-trị, và phải kèm-hãm bớt tính lâu ca vặt, tự đề-cao, ba đầu viết đó. Không thể gọi là đối-lập nếu hàng ngày một tờ báo chỉ chuyên rình-mò, tìm những sơ-hở nhỏ-nhất của chính-quyền để lớn tiếng chỉ-trích hay bôi-nhọ nhằm tăng số lượng độc-giả hiệu-ky. Cũng có thể vì một số lớn ky-giả hiện nay thiếu học-thức, chưa thuộc bài học "dân-chủ" nên viết câu-thả, nhận-định vấn đề một cách nông-cạn, không lường định được hậu-quả tai-hại của những điều mình đã viết. Tình-trạng người viết báo vô trách-nhiệm và dốt-nạt chỉ có thể giải-quyết, nếu có được những ky-giả đứng-đắn, trẻ tuổi hiểu rõ bổn-phận và nghĩa-vụ

---

(10) George Burdeau, Les Libertés publiques (Paris : LGDJ, 1961) p. 236.

của hai chữ "Tự-do" mà họ đang hưởng, để loại bỏ ra ngoài sinh-hoạt báo-chí những người viết báo nhờ thiên bẩm, nhưng không có khả-năng của một ký-giả đúng nghĩa như hiện nay.

Trong ý-nghĩa đó, chúng ta đã thấy một số báo-chí đã đóng trọn vai trò đối-lập của mình. Tiếc thay, con số báo-chí này thật hiếm-hoi.

### 3. Vai biệt-lệ.

Trong khu rừng đối-lập hỗn-loạn hiện nay, ta có thể tìm thấy những tờ báo có những lập-trường chính-trị vững-chắc, luôn luôn đề cao tinh-thần xây-dựng và hợp-tác với chính-quyền để củng-cố chế-độ dân-chủ.

Trước tiên, ta có thể đan cử trường-hợp của Nhật-báo Chính-Luận. Tờ báo hiện nay được xem như phản-ảnh đúng đắn quan-điểm của thành-phần độc-giả tương-đối lựa-chọn, chấp-nhận cuộc tranh-luận chính-trị trong tinh-thần xây-dựng. Để có thể làm nhiệm-vụ thông-tin và bình-luận một cách đúng-đắn, Nhật-báo Chính-Luận sống nhờ nguồn lợi quảng-cáo, với số ấn bản hiện nay khoảng từ 30.000 số đến 40.000 số mỗi ngày.

Thể hiện đúng lập-trường ôn-hòa và chín-chắn của Chủ-nhiệm Đảng-Văn-Sung, những bài xã-thuyết hay tham-luận đăng trên Nhật-báo này luôn luôn đi sát với những biến-chuyển chính-trị và thường khi vẫn kết-luận bằng một giải-pháp cụ-thể.

Trước sự lo-âu của một số báo-chí cho rằng chính-quyền sẽ áp-dụng những biện-pháp khắt-khe để giới-hạn quyền tự-do báo-chí khi Hành-Pháp được Quốc-Hội chấp-thuận ủy-quyền, Nhật-báo Chính-Luận đã tham-luận :

Giờ đây, chính-quyền có thể nhân-danh việc giữ gìn an-ninh để có một số biện-pháp đối với báo-chí mà người ta chưa thể biết những biện pháp đó như thế nào. Kiểm-đuyệt chăng ? Sẽ mất dân-chủ. Đóng cửa một số báo để bịt miệng một số đối-lập chăng ? nhưng sửa luật chăng ? và sửa cách nào ? Hay là gia-tăng các biện-pháp tịch-thu trong khi các biện-pháp tịch thu ngày nay đã nhiều khi khó hiểu. Và để làm những việc đó, chính quyền sẽ dựa vào các lập-luận cũ của tờ báo hay các lập-luận mới.

Đầu sao, thì hiện nay báo-chí đã cảm thấy ngứa ngứa, rờn rợn

trên đầu vì lưới gươm treo giữa đình. Đề-nghị : Hành-pháp dùng cho rơi giã, hãy cứ có sắc-luật đi để rơi bao-chỉ sẽ đình-liệu, dự-liệu. (11)

Đưa một giải-pháp cho vấn-đề đối-lập, bình-luận-gia thường-xuyên của Nhật-báo Chính-Luận đã vạch rõ nhiệm-vụ của chính-quyền và phía đối-lập đối với dân-chúng như sau :

Có người bảo : hai bên cùng cùng rần thái-độ thì đó là một sự chia phe dứt khoát, lợi cho việc tiến đến chế-độ lưỡng đảng như Hiến-Pháp chủ-trương, nhưng người ta quên rằng chính quyền chưa lập được đảng, còn các phe đối-lập thì chia rẽ lung tung và cũng khó lòng lập được đảng. Người ta cũng quên rằng trong chế-độ lưỡng đảng, hai bên đối-lập nhau trong tinh-thần xây-dựng có lợi cho dân-tộc, chứ không phải là chửi nhau, moi nhau, diệt nhau, và bắt chấp quyền-lợi nhân-dân. (12)

Cũng trong mục-đích đối-lập để xây-dựng, Nhật-báo Cấp-Tiến, cơ-quan ngôn-luận duy nhất của một chính-đảng hiện nay, đã tỏ ra rất hữu-ích cho chính-quyền với những bài xã-thuyết xác-thực và đúng-đắn trước những vấn-đề chính-trị. Với lối suy-luận căn-cứ trên căn-bản pháp-lý và nhu-cầu thực-tế chính-trị và luôn luôn tôn-trọng sự tranh-luận dựa trên tinh-thần bình-đẳng, tờ Cấp-Tiến đã có một sắc-thai khác biệt hoàn-toàn với những tờ báo đối-lập đương thời.

Quan-điểm chính-trị của Nhật-báo này thể hiện chủ-trương và đường lối chỉ-hướng của Phong-Trào Quốc-Gia Cấp-Tiến, đã được lập lại trong Bản tuyên-bố lập-trường của Phong-Trào ngày 18 tháng 7 năm 1972 :

Các dân-tộc nhược tiểu vừa muốn xây-dựng dân-chủ vừa ngăn chặn nạn độc tài, phải tỏ thái-độ thích ứng chấp nhận hai khuynh-hướng tuy đối chọi nhau nhưng liên đới nhau trong vòng tiến-triển của lịch-sử. Đó là khuynh hướng tự-do và khuynh-hướng kỷ-luật.

---

(11) Trần-triều-Việt, Lục, cit.

(12) Trần-triều-Việt, "Về quyền-lợi phe nhóm, thi đua đập nát nhân-dân", Chính-Luận, 6 tháng mười một 1971, tr. 2.

Nhân-dịnh như vậy, tờ Cáp-Tiến rất dè-dặt trong việc hành sử quyền đối-lập với chính-quyền và trong những trường hợp đặc-biệt, Nhật-báo này đã xác-nhận ủng-hộ chính-quyền để xây-dựng chế-độ. Chính vì thái-độ này, cơ-quan ngôn-luận của Phong-Trào Quốc-Gia Cáp-Tiến đã chịu chung số-phận chua chát của kẻ sinh ra nó, với danh-từ mà kẻ thiên-cận đã gán cho là "Đối-lập cuối".

Chúng ta có thể kể thêm ở đây Nhật-báo Đuốc-Nhà-Nam của ký-giả lão-thành Trần-Tân-Quốc. Mặc dù với một lối suy-luận, theo thiên-y, hơi thiên về tả-phái nhưng quan-điểm của tờ báo này cũng phản-ánh tư-tưởng và khuynh-hướng chính-trị của một khối đông-đạo trí-thức cấp tiến, thiết-tha với việc xây dựng dân-chủ và cải-tạo xã-hội. Với một lập-luận vững-chắc, tài-liệu đầy-đủ, tờ Đuốc-Nhà-Nam đã làm cho những người không đồng quan-điểm với họ phải kính-nể và e sợ. Và đây chính là một yếu-tố kích-thích những người muốn đá-kích đường lối của tờ báo này phải thận-trọng, đưa ra những lý-luận tinh-vi hơn để bác-bỏ quan-điểm của họ. Nói một cách khác, mặc dù đối-lập, nhưng với một tư-cách chững-chạc và trí-thức, nhật-báo Đuốc-Nhà-Nam đã nâng cao trình-độ của cuộc tranh-luận chính-trị. Đó là một nét son cho sinh-hoạt dân-chủ tại miền Nam hiện nay.

## ĐOẠN II - BẢO-CHÍ VÀ NHỮNG CƠ-CHẾ HIẾN-ĐỊNH KHÁC.

Trước mắt Báo-chí, Tư-Pháp và Lập-Pháp đều bị không-chế hay nằm trong ảnh-hưởng của Hành-Pháp. Trong quan-niệm đó, đối-lập với Hành-Pháp có nghĩa là đối-lập luôn với những cơ-quan hiến-dịnh của quốc-gia.

Mặc dù thái-độ này có vẻ sai lầm, nhưng xét trên phương-diện thực-tế, Báo-chí đã có lý-do để gán-ghep những cơ-quan này vào những đối-tượng chỉ-trích của họ.

Trong một bài bình-luận, Ông Hà-Minh-Lý đã nhận-xét về mối tương-quan này như sau :

Thế là đủ cả cơ-quan hay nhân-vật trọng-yếu, đầu là với tư-cách cá-nhân trong các cơ-quan hiến-dịnh tối thượng của quốc-gia đi kiện nhà báo về tội phi bang mạt lý.

Có chăng trong các cơ-quan hiến-dịnh chỉ còn lại một số hội-đồng như Hội-đồng Kinh-tế, Văn-hóa, Sắc-tộc... hay nhân-vật trong những Hội-đồng đó chưa đi kiện mà thôi. (13)

Thế nhưng, nếu Báo-Chí đã vạch rõ cho dân-chúng thấy rõ những hoạt-cảnh xấu-xa bên trong hậu-trưởng của các cơ-quan hiến-dịnh thì cũng chính Báo-chí đã gây cho dân-chúng những ấn-tượng xấu khiến họ không còn tin-tưởng ở thượng-tầng của chế-độ chính-trị nữa. Niềm tin không còn, lỗ trống chính-trị càng thêm trầm-trọng.

### Tiết 1 - Báo-chí làm giảm uy-tín của các cơ-chế hiến-dịnh.

Sự thiết hiện cấp-bách nhiều cơ-quan hiến-dịnh dựa vào sự tuyến-nhiệm của cử-tri trong khi họ chưa có một ý-thức chính-trị phổ-thông để phán-đoan, đưa đến hậu-quả là nhiều phần-tử bất-xứng đã lọt được vào những tòa nhà đầu não của chế-độ.

Uy-tín của các cơ-quan như Quốc-Hội, Tối-Cao Pháp-Viện, Giám-Sát Viện... bị chính các nhân-viên của nó làm sụt-giảm đã trở nên trầm-trọng hơn khi được Báo-chí phê-bầy một cách công-khai với dụng-ý rõ-rệt. Đó là nguyên-nhân trực-tiếp của sự chán-nản, mất tin-tưởng ở chế-độ dân-chủ mà mọi người đang cố-gắng xây-dựng và củng-cố.

#### 1. Khuôn mặt của ngành Lập-Pháp.

Chính nhu-cầu tăng số lượng độc-giả để tồn-tại trong cuộc cạnh-tranh giữa 40 tờ báo đã thúc-đẩy Báo-chí khai-thác những hành-vi bê-bối của các vị dân cử, và sự kém hữu-hiệu của cơ-quan Lập-Pháp.

Với dụng-ý đó, độc-giả chỉ nhìn hình ảnh của Quốc-Hội

---

(13) Hà-Minh-Lý, "Cảm-nghĩ về vai vự kiện báo-chí", Chính-Luận, 26 tháng chạp 1971, tr. 2.

hiện nay qua những hành-vi xấu-xa và đê-tiên của các dân-biểu được Báo-chí gán cho các mỹ-tử như Dân-biểu tượng chàm, dân-biểu vàng thoi, dân-biểu lịch cỡi trường, ông lão hỏi xuân, dân-biểu xuất-ngoại... Lối gán ghép biệt danh đó đã tạo một ấn-tượng tồi-tệ trong đầu dân-chúng, và đã che lấp đi những công-trình tốt đẹp và tư-cách nghiêm-chính của các Dân-biểu và Nghị-sĩ khác.

Quốc-Hội, cơ-quan tối-cao phát-xuất những luật-lệ của Quốc-gia đã được Báo-chí bôi bấn bằng những danh-tử "thời thương" : Viện Hạ Bộ, Viện Nhi-Đông, Viện Bô-Lão, Viện Cầu Muối... Trước mặt dân-chúng, đó là trung-tâm đối chác quyền lợi, mua bán phiếu, buôn-lậu, lạm-dụng xuất-ngoại, tham-nhũng, bôi nhọ lẫn nhau... và không lưu-tâm gì đến nhiệm-vụ căn-bản của nó là lập-pháp.

Sự phê-phán vượt khuôn-khố thường-mức của báo chí đã đưa đến hậu-quả tai-hại là làm giảm số cử-tri trong các kỳ bầu-cử kế tiếp, trong khi nếu muốn cải-thiện, cử-tri phải tham-gia tích-cực hơn, để cử nhiệm những thành-phần tốt vào Quốc-Hội.

Mặt khác, sự chỉ-trích nặng-nề của Báo-chí sẽ ảnh-hưởng đến thái-độ của nhà lập-pháp, khiến vị Chủ-Tịch Hội-Đông Báo Chí đã than-thở với chúng tôi rằng chắc chắn việc tu-chỉnh Qui-Chế Báo-Chí khó lòng được Quốc-Hội đặt ra, chỉ vì Báo-Chí đã làm họ bực mình.

Không riêng gì tại Việt-Nam mà báo-chí ngoại-quốc cũng thường lấy quý-vị Dân-biểu và Nghị-sĩ làm đề-tai điều-cột. Đó là một truyền-thống của thế-giới tự-do. Tuy nhiên, tại Việt-Nam, sự phê-bình, chỉ-trích qua trớn những người đại-diện dân cử có một hậu-quả trầm-trọng hơn so với những nước tự-do khác vì đã làm giảm uy-tín của các vị đại-diện nhân-dân và gián-tiếp phương-hại tới chính-thể dân-chủ. Điều này đem đến một hậu-quả tai-hại vì đã tạo nên một khoảng trống chính-trị, giúp cho Công-Sản lợi-dụng cơ-hội để đưa người của họ vào các cơ-chế lập-pháp trong khi những người có thể đối-kháng với họ đều đã bị bôi-nhọ một cách tạp-thể.

## 2. Khuôn mặt của ngành Tư-Pháp.

Tối-Cao Pháp-Viện, cơ-quan tối-cao của ngành Tư-pháp cũng không thoát khỏi sự bôi bẩn của Báo-chí trên thực-tế, đã mất đi tính-cách thiêng-liêng của tòa nhà tượng-trưng cho công-lý với mỹ từ "Tối-Cao Thẩm-Mỹ-Viện". (14)

Thiết-tưởng mặc dù Tối-Cao Pháp-Viện đã bị lôi-cuốn vào những vụ án chính-trị, khiến cho các phán quan bỡ-ngờ trước nhu-cầu thực-tại chính-trị và nguyên-tắc pháp-lý thuần-tuỳ, ta vẫn thấy cần-thiết phải duy-trì uy-tín cho cơ-quan này. Vì lẽ chân-lý là điểm tựa cuối cùng mà người dân còn tin-tưởng. Báo-chí khi làm nhiệm-vụ thông-tin và bình-luận, cần tránh những hành-động ảnh-hưởng đến sự phán-xét vô-tử của các Thẩm-phán hay làm sai lạc ý-nghĩa của bản án.

Trong tinh-thần đó, việc phê-bình một cách tổng-quát định-chế tư-pháp đòi hỏi nhiều kiến-thức và nhiều thận-trọng. Vì những sự chỉ-trích nhắm vào cơ-quan này sẽ xâm-phạm đến sự bảo-đảm tối-hậu của nền ổn-định pháp-lý mà một xã-hội cần phải duy-trì.

Thế nên, thông thường, báo-chí đứng-đắn ít khi phê-bình các hành-vi tư-pháp vì sự phê-bình loại này cần dựa trên những lập-luận có tính-cách kỹ-thuật vượt khỏi tầm hiểu biết của đa-số độc-gia bình-thường. Nếu báo-chí có phê-bình thì cũng giới-hạn vào những lãnh-vực điều-hành và tổ-chức để cơ-quan này có thể cải-thiện tốt đẹp hơn.

Nếu chấp-nhận lập-luận này thì việc chỉ-trích bừa-bãi của Báo-chí Việt-Nam đối với ngành Tư-Pháp là một điều cần phải đặt lại, vì những loại chỉ-trích này chỉ nhắm vào những hành-động cá-nhân của các Thẩm-phán hay nhân-viên Tư-pháp.

Trường-hợp rõ-ràng nhất là trong tháng 12 năm 1971 vừa qua, Nhật-báo Hòa-Bình đã mở chiến-dịch tấn-công và bôi nhọ Tối-Cao-Pháp-Viện một cách tàn-tệ. Lý-do là Tối-Cao Pháp-

---

(14) Mỹ từ này phát xuất từ một lời nhận-định của Phó Tổng-Thống Nguyễn-cao-Kỳ, nhân dịp Tối-Cao Pháp-Viện cho niêm yết liên-danh do Ông thụ ủy trong cuộc bầu cử Tổng-Thống năm 1971.

Viện đã khởi tố nhật-báo này trong 9 vụ án vì tội phi-báng và ma-ly phán quyết vụ độc cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống trong năm. Theo quan-điểm pháp-ly, Tối-Cao Pháp-Viện đã hành sử đúng quyền-hạn để bảo-vệ uy-tín của ngành Tư-Pháp. Theo nguyên-tắc "Res judicata pro veritate habetur" (phần một vụ kiện đã xử xong thì được xem như là chân-ly bất-di bất-dịch) và tờ báo không thể tự đại-diện công-luận để phê phán bản án được.

Một điểm đặc-biệt khác là khi phê-bình bản án trên đã bị nhuộm màu sắc chính-trị thì người ta sẽ đặt câu hỏi liệu thái-độ của Nhật-báo Hoa-Bình có hợp-ly không, vì chính tờ báo này cũng phê phán bản án dưới nhãn quan hoàn-toàn chính trị và chủ-quan, trong khi đang ra, tờ báo này phải dùng những lý-luận pháp-ly để đả-kích lập-trường pháp-ly của Tối Cao Pháp-Viện.

## Tiết 2 - Viễn-tượng suy đoán.

Như đã trình-bày, hậu-quả tất nhiên của tình-trạng này là các cơ-chế hiến-định đầu não của Quốc-gia sẽ không còn được dân-chúng tin-tưởng một cách tuyệt-đối nữa.

Dân cử thì bất xứng, tư-pháp không độc-lập, người ta chỉ còn trông cậy vào sự phán-xét của dư-luận, như một quyền giám-sát tối-cao ở bên ngoài sinh-hoạt chính-trị.

Hiện nay, báo chí đang giữ vai trò phản-ảnh dư-luận này. Nhưng liệu người ta có thể tin-tưởng ở Báo-chí được không khi nó cũng là một định-chế chính-trị chứa đựng nhiều xấu-xa, mâu-thuần của một xã-hội chính-trị phức-tạp đương thời. Do đó, thật khó lòng trông cậy vào sự phản-ảnh trung-thực và bình-luận đúng-đắn của Báo-chí được.

Trong tình-trạng đó, có hai hậu-quả xét ra cần lưu-ý :

1. Mâu-thuần giữa hai cơ-quan đại-diện cho nguyện-vọng của quần chúng : Quốc-Hội và Báo-Chí không thể dung-hợp, nên Quốc-Hội sẽ phủ-nhận vai trò chuyên-đặt nguyện-vọng dân-chúng của Báo-Chí, để cụ-thể-hóa bằng luật-lệ.



Trong trường-hợp đó, Quốc-Hội sẽ mất đi nguồn thông - tin chính-xác về thực-trạng sinh-hoạt của quần-chúng và Báo-Chí không còn hữu-hiệu đối với dân-chúng nữa.

2. Mâu-thuẫn giữa hai cơ-quan đại-diện Công-ly và Công-luận : chân-ly tối thượng được bảo-vệ bởi ngành Tư-Pháp và Báo-Chí (đại-diện công-luận), nhưng nếu phán-quyết của Tư-pháp bị Báo-chí suy diễn là thiếu vô-tư, dư-luận quần-chúng sẽ ngõ-ngang trước hai ngã đường dẫn đến chân-ly. Ai có thể suy-đoán được sinh-hoạt chính-trị sẽ đi về đâu khi con người đã mất niềm tin?

Trong cả hai trường-hợp, hậu-quả đều không mấy tốt-đẹp cho sinh-hoạt dân-chủ, nghĩa là không tạo được sự điều-hợp nhịp-nhàng giữa các quyền-lực chính-trị trong quốc-gia.

Điều này có thể được soi sáng hơn khi chúng ta cứu xét đến mối tương-quan giữa chính-quyền và báo-chí ở Chương kế tiếp.



CHƯƠNG II

BÁO-CHÍ VÀ PHÁT-TRIỂN DÂN-CHỦ TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

\*\*\*\*\*

Kinh-nghiệm thực-tế cho thấy rằng sinh-hoạt chính-trị chỉ phát-triển nếu những lực-lượng chính-trị trong quốc-gia có sự tương-giao và cùng hợp-tác để thực hiện những mục-tiêu chung.

Để đạt được điều-kiện này, các bộ-phận kết-hợp quyền-lợi (hệ-thống chính đảng, đoàn-thể áp-lực, nghiệp-đoàn, báo-chí...) và bộ-phận thỏa-mãn nhu-cầu của dân-chúng (chính quyền) phải được phân nhiệm rõ ràng.

Tại Việt-Nam, trong xã-hội phân-hóa hiện nay, các lực-lượng chính-trị dẫn đạo nói trên vẫn chưa sẵn sàng thích ứng với hoàn-cảnh chính-trị thực-tế của quốc-gia.

Điều này có thể được chứng-minh khi nghiên-cứu mối tương quan giữa báo-chí và chính quyền. Từ đó, chúng ta sẽ tìm được giải-đáp cho câu hỏi : báo-chí đã dự phần gì vào công cuộc phát-triển dân-chủ tại Việt-Nam ?

## TƯƠNG-QUAN GIỮA CHÍNH-QUYỀN VÀ BÁO-CHÍ

Qua sự phân tích những khả-năng lớn lao của báo chí ở phần trước, chúng ta có thể đi đến một nhận định hữu lý rằng báo chí là một trong những thành-phần chính-yếu của sinh-hoạt chính-trị.

Trong một cuốn sách nghiên-cứu về xã-hội chính-trị tại Đông Nam Á, Lucian W. Pye đã xếp những người làm báo ngang hàng với thành-phần trí-thức Âu-học, hành-chánh thơ-lại, quân-nhân cấp-tiến và các tu-sĩ tôn-giáo.

Ông đã chứng-minh ưu thế lãnh-đạo sinh-hoạt chính-trị của báo chí qua nhiều thí-dụ thực-tế : tại Miến Điện trong thời gian "Liên Đoàn Nhân-Dân chống Phát-xít" (AFPEL) cầm quyền, báo chí là lực-lượng đáng kể duy nhất có khả-năng sửa sai những hoạt-động của chính-quyền thời đó. Tại Nam-Dương báo chí cũng đã thiết-tha với sự thực-hiện những nguyên-tắc dân-chủ đến nỗi Tổng-Thống Sokarno đã phải thanh-toán nhiều tờ báo, trước khi áp-dụng chủ-trương "dân chủ hướng dẫn" (démocratie dirigée) của Ông.(1)

Theo đà gia-tăng uy-thế của báo chí, chính-quyền tại nhiều quốc-gia chậm tiến cũng sử-dụng những biện-pháp đối-phó tương xứng, khiến Viện Báo Chí Quốc-Tế đã than phiền là tại Á Châu, những hạn chế báo chí phải được coi là ở mức nghiêm-trọng, ngoại trừ tại Hương-cảng, Nhật và Phi-luật-Tân... Ở Đài-Loan có ít nhất 13 ký-giả đang ngồi tù và tại Tân-gia-Ba tự-do báo-chí cũng bị đe dọa khi Thủ-Tướng Lý-quang-Diệu ra lệnh đóng cửa nhật báo Anh-ngữ "Singapore Herald" và nhất là 4 nhân-vật điều-hành nhật báo Hoa-ngữ "Nanyang Siang

---

(1) Lucian W. Pye, Southeast Asia's political systems (New Jersey : Prentice Hall, Inc, 1967) pp. 15.66.

Pau" đã bị giam giữ không cần đến tòa án.(2)

Riêng tại nước Cộng-hòa Khmer trẻ trung, trong vòng một tuần lễ sau khi nhậm chức, Tổng-Thống Lon Nol đã ra lệnh đóng cửa bảy tờ nhật báo xuất-bản tại thủ-đô Nam-Vang.

Nhìn lại Việt-Nam, mối tương-quan giữa báo chí và chính-quyền hiện nay thật đáng bi-quan khiến người ta có thể hoài nghi về viễn-tượng của một nền dân-chủ tốt đẹp mà những nhà lãnh-dạo đã từng hứa hẹn.

### ĐOẠN I - BÁO CHÍ VÀ CHÍNH-QUYỀN : HAI HÀNH TINH RIÊNG RẺ

Nếu cho rằng sự thông-cảm giữa chính-quyền và báo chí là điều-kiện đem đến sự hợp-tác trong những mục-tiêu chung thì viễn ảnh hòa-thuận đó vẫn chưa thực-hiện được tại Việt-Nam, vì :

- thiếu những cơ-hội tiếp-xúc giữa chính-quyền và báo-chí.
- mối nghi-ky giữa chính-quyền và báo chí vẫn chưa được giải-tỏa.

#### TIẾT 1 - Những cơ-hội tiếp-xúc giữa chính-quyền và báo chí

Ở phần I, chúng tôi đã có dịp đề-cập đến vai trò của Báo-chí đối với sinh-hoạt công-quyền và những cơ-hội gặp gỡ hi-hữu giữa báo chí và chính-quyền. Nhưng, phải công nhận rằng những cuộc họp báo, tiếp-xúc chính-thức hay bán chính-thức đó không được thực-hiện thường xuyên để gây sự thông-cảm bền vững, mà thực-sự chính-quyền chỉ tạo mối tương

---

(2) "Viện Báo-Chí Quốc-Tế than-phiến chính-sách báo-chí ở hai miền Việt-Nam", Chính-Luận, 2 tháng giêng 1972, tr. 3.

giao với báo chí vào những lúc cần cõng gút những khó khăn của mình. Với mục-đích đó, chính-quyền đã mượn tay báo chí để giải-tỏa những sự thắc-mắc, hoang mang trong dư-luận quần-chúng trước một biến-cố chính-trị hay một quyết-định quan-trọng của nhà cầm-quyền.

Nói đúng hơn, chính-quyền và báo chí chưa bao giờ tỏ thái-độ sẵn lòng tạo một tiền lệ giao hảo để khuyến khích sự hợp-tác lâu dài. Tại sao như vậy ?

Bắt đầu từ thời đệ nhất Cộng-Hòa, trong chín năm tại vị, nơi làm việc của Tổng-Thống giống như một chốn hoàng cung thâm u, trầm lặng. Với một bức màn che dày đặc của nhà cầm-quyền, báo chí hầu như không biết có điều gì xảy ra trong khuôn viên của Dinh Độc-Lập. Thế thắm hơn, báo chí đã làm nhiệm-vụ thông-tin, với những tin-tức đã được chính-quyền cho phép phổ-biến. Tháng hoặc, đôi khi ký giả được mời tháp-tùng Tổng-Thống đi kinh-lý một khu trù mật, dinh-điền hay áp chiến-lược ... thì khung cảnh sẵn tin cũng đã được chuẩn-bị và dàn cảnh kỹ-lưỡng.

Trong mặc cảm tự tôn về uy-thể của mình, chính-quyền tự cho là có khả-năng tiếp-xúc thẳng với dân-chúng mà không cần qua trung-gian của một cơ-quan ngôn-luận nào. Ngược lại, vị lãnh-đạo quốc-gia cũng thực-hiện một quan-niệm giống như lời của Tổng-Thống Eisenhower đã nhấn nhủ với toàn thể nội-các của Ông : "chỉ có những người quá rỗi rảnh mới có thì giờ để ngóng tai nghe những lời phê-bình và đọc những bài bình-luận trên báo mà thôi".(3)

Tình-trạng này đã khiến chính-quyền càng ngày càng rời xa quần-chúng, mặc dù vào những ngày cuối cùng của chế-độ, chính-quyền đã phải nhờ đến báo chí trấn an dư-luận và

---

(3) Duane Bradley, "The Newspaper : its place in a democracy (New Jersey : D. Van Nostrand company, 1966) p. 69.

giải-thích các hành-động của chính-phủ trong cuộc biến-động Phật-giáo. Tuy nhiên, sự thay đổi quan-niệm này đã quá trễ, trước tác-dụng mạnh-mẽ mà Báo chí đã tạo ra trong việc thông-tin những biến-chuyển chính-trị xảy ra trong giai-đoạn này.

Các biến-cố chính-trị tiếp theo đã mở những cơ-hội cho những vị lãnh-đạo "thời cơ" xích gần lại với báo chí. Mặc dù là những tướng lãnh tài danh, nhưng trước mắt quần chúng, họ chỉ là những nhân vật lạ mặt trong sinh-hoạt chính-trị. Phải nhờ đến Báo chí, những hình ảnh và hành-động "cứu nước kịp thời" của họ mới được phổ-biến đến tay đám quần-chúng đang say sưa với ánh sáng chói lòa của tự-do, bắt đầu nhen mồi dân-chủ.

Nói đúng hơn, báo chí và những nhà lãnh-đạo thời cơ này đã lợi-dụng lẫn nhau để mang về những điều lợi cho riêng họ : báo chí thì được tin sốt dẻo để chạy những tit độc đảo, hấp dẫn ; và những chính-trị-gia quân-nhân sẽ đạt được mục-đích đề-cao cá-nhân trong cuộc tranh dành quyền hành. Điều chứng-minh rõ ràng của hiện-tượng bi-thảm này là ngay những lời tuyên-bố của các vị lãnh-đạo thời đó cũng bị kiểm-duyet vì chính họ tự cảm thấy hổ hèn, bất lợi sau khi đã tuyên-bố một cách bợ đồng với báo chí.

Những buổi họp báo, dùng điểm tâm với ký giả, gặp gỡ thân mật với các chủ-nhiệm, phát xuất từ những năm đầu tiên của thời "cách-mạng" đã đưa tiếng nói của người quần nhân đến với quần-chúng và tăng uy-tín chính-trị của họ. Nhưng dù những sáng kiến ngoạn-mục đó đã được tiếp nối với những người đi sau, hình như vẫn chưa tạo đủ những điều-kiện cần-thiết để mở một viễn-tượng tốt đẹp cho mối giao hảo giữa chính-quyền và báo chí trong những năm sau này.

Thật vậy, chúng ta vẫn chưa thấy các nhà lãnh-đạo có mỹ ý cho Báo chí hưởng một thứ quyền siêu hiến-pháp (pouvoirs supra-constitutionnels) tương tự quyền chất-vấn của các vị dân cử, như các nhà lãnh-đạo tại Hoa-Kỳ đã dành cho

những ký giả ở Washington. Tại đây, chính-quyền xem họ như những đại diện của dân-chúng Hoa-Kỳ, có quyền đặt những câu hỏi để được giải đáp để cùng phục-vụ nhân dân qua sự thông báo và giải-thích tất cả mọi vấn-đề liên-quan đến sinh-hoạt chung của quốc-gia.(4)

Tiền lệ đó phát khởi từ một "sáng kiến" của Tổng-Thống MacKinley, đã được những vị Tổng-Thống kế nhiệm phát triển thêm hoàn hảo. Từ lâu, Tòa Bạch-Cung đã dành riêng những phòng họp, có thể chứa 500 chỗ ngồi, cho những cuộc tiếp-xúc giữa Tổng-Thống và Báo-chí. Trong những dịp như vậy, các nhà lãnh-đạo đã nhờ báo chí tung những trái "bóng bóng thăm dò" dư-luận quần-chúng để chuẩn bị cho những quyết-định sắp ban-hành.

Người đã khai-thác tối đa mối giao hảo này là Tổng-Thống Kennedy. Ông đã được toàn-thể báo chí ủng-hộ triệt-để trong cuộc tranh-chấp với Nga-sô tại Cuba năm 1962.

Một giai-thoại đã được Báo-chí Sài-gòn trích thuật sau đây có thể cho chúng ta một khuôn mẫu để cải-thiện tình trạng nhạt nhẽo hiện nay giữa Báo-chí và vị nguyên-thủ quốc gia :

Trong bữa tiệc hàng năm vào đêm 9.5.1971, nhân dịp nhận bố được bạc dài 60 phân do Hội ký-giả Bạch-cung tặng, Tổng-Thống Nixon đã chân thành cảm-tạ báo chí từng giúp Ông đề-cao cảnh giác và sửa sai qua những cuộc "thử lửa" liên tiếp. Tổng-Thống Nixon nhìn nhận những lời chỉ-trích của Báo chí rất hữu ích cho Ông và cho xứ sở. Đồng thời, Ông còn yêu cầu các ký giả tiếp-tục nêu những vấn-đề càng hóc búa càng tốt.

---

(4) Bernard A. Weisberger, Journaux et journalisme aux Etats-Unis (Paris : Nouveaux Horizons, 1965) p. 9.

Theo Tổng-Thống Nixon thì nếu không được báo chí thỉnh thoảng "hỏi thăm sức khỏe", Tổng-Thống ắt sẽ sinh ra trẻ nãi lơ là. Ông đã nhắc lại lời tuyên-bố của cựu Tổng-Thống Harry Truman rằng : "nếu không chịu nổi sức nóng, bạn nên ra khỏi nhà bếp". Ông kết-luận là lúc nào ông cũng phải và thích ở trong nhà bếp, nên chẳng những không ngăn cản mà còn yêu cầu Báo chí "xịt hơi nóng" vào ông nhiều hơn nữa, xem có phải ông là một Tổng-Thống có tài giải-quyết quốc-sự hay không ?

Trở lại trường-hợp Việt-Nam, người ta nhận thấy báo-chí và chính-quyền vẫn tiếp-tục đi trên những con đường diệt lập. Một vị ký giả đứng đắn có chân trong Hội-Đồng Báo chí đương nhiệm đã than phiền rằng báo giới luôn luôn sẵn sàng đón nhận "bàn tay thiện chí" của chính-quyền, nhưng nhà lãnh-đạo chưa bao giờ cho họ cơ-hội đó. Cũng vì tiền kiến báo chí đã "đổi lập phá hoại" nên Tổng-Thống đã từ chối lời mời đến chủ-tọa buổi lễ ra mắt của Hội-Đồng Báo chí ngày 30 tháng 6 năm 1971. Đi tìm nguyên nhân tế-nhi hơn, người ta đã hoài nghi phải chăng vì Báo chí đã đồng thời mời Đại-Tướng Dương-văn-Minh cùng đến chủ tọa buổi lễ này, nên Tổng Thống đã có lý-do thoái thác, không muốn xuất hiện bên cạnh một ứng-cử-viên đổi lập của mình.

Thiệt tướng cũng nêu ra đây sáng-kiến của vị ký-giả nói trên, đề-nghị Hội-Đồng Báo chí mở những cuộc đối-thoại chính-trị giữa chính-quyền và báo chí, để họ có thể tranh-luận quan-điểm trước sự dự khản của dân-chúng. Ý kiến này nếu được thực-hiện sẽ giúp những thành-phần liên-hệ cởi những cái nút oan nghiệt đang trói buộc họ trong những mối nghi ngờ chủ quan.

## TIẾT 2 - Lý-do của mối nghi kỵ

Trong khi báo-chí được đề-cao như một lực-lượng chính-trị có khả-năng điều hợp của chế-độ dân-chủ (dễ tư quyền), thì chính-quyền chỉ thực-sự muốn xem báo chí như một thành-phần chính-yếu trong sinh-hoạt chính-trị, cần



phải giới hạn nó bằng luật lệ khắt khe. Một bên thì muốn nới rộng quyền-hạn và phát-triển vai trò của mình, một bên luôn luôn tìm cách hạn-chế sự bành-trướng của quyền này, do đó, sự nghi kỵ tất nhiên sẽ xảy ra.

1 - Về phía chính-quyền :

Khi sử-dụng quyền tự-do báo chí, báo chí đã tạo một tác-dụng thường-xuyên đối với những hoạt-động công-quyền và giới lãnh-đạo. Trong khi đó, để giữ vững uy-thế lãnh-đạo quốc-gia, chính-quyền thường tạo những màn chắn, ngăn cản sự soi mói của báo chí để dân chúng không thể nhìn thấy những nhược điểm của mình. Vì thế, chính-quyền rất nhạy cảm trước những lời phê phán của Báo chí, hoặc sự phổ biến những tin-tức bất lợi làm giảm uy-tín và sự tin-tưởng của dân-chúng đối với chính-quyền.

Có lẽ trong thâm tâm chính-quyền không muốn báo chí công khai chống tham-những, vì hai lý-do :

- nếu chính-quyền thừa nhận những lời tố-cáo hợp-ly mà đưa ra ánh sáng quá nhiều vụ tham-những, báo chí sẽ có lý-do để chứng-minh trước công luận rằng xã-hội hiện nay vẫn còn đầy rẫy những tệ đoan, thối nát.

- khi tố-cáo tham-những một cách tích-cực, báo-chí sẽ được tiếng là những người muốn lãnh mạnh hóa chế-độ.

Cũng có thể chính-quyền đã e ngại rằng cộng-sản sẽ lợi-dụng những bài báo chỉ-trích những tệ trạng của xã-hội miền Nam để dân vận, gây sự căm hờn và chia rẽ giữa dân chúng và chính-quyền.

Dù sao, thật tình mà nói, chính-quyền hiện nay chưa tỏ ra có can-đảm hay chấp nhận hy-sinh một vài phần-tử để cải-thiện chế-độ. Câu nói của một vị Thủ-Tướng được mọi người kính nể. "Diệt hết tham những sẽ không còn ai làm việc" đã biểu-lộ rõ rệt những khía cạnh tế-nhị khiến chính-quyền không thể dứt khoát trong công cuộc cải-tạo xã-hội và thanh lọc guồng máy quốc-gia.

Ở một khía cạnh khác, nhìn qua thành-phần của Hội-Đồng Báo chí đương nhiệm, ta thấy đa số hội-viên đều có khuynh hướng đối-lập với chính-quyền. Do đó, lời than phiền là chính-quyền thường đứng đưng trước những khuyến-cáo, yêu cầu của Hội-Đồng có thể hiểu một cách dễ dàng. Dĩ nhiên, chính-quyền khó lòng giúp đỡ phương-tiện và tạo cơ-hội cho Hội-Đồng Báo chí phát-triển để có thể trở nên hữu hiệu trong mục-dịch chống lại mình.

## 2 - Về phía Báo chí

Ai cũng công nhận rằng trị nước là một công việc tở-nhi, nên báo chí không thể khai thác tất cả những khía cạnh bất lợi của chính-quyền nhất là trong lúc quốc-gia đang trực diện đương đầu với cộng-sản.

Nhưng trong quan-niệm trái ngược, báo chí cho rằng trong một xã-hội dân-chủ, mọi người dân đều có quyền phô bày ý kiến và quan-điểm của mình đối với chính-quyền. Báo chí là một cơ-quan ngôn-luận đại chúng, nên có nhiệm-vụ diễn đạt và trình-bày dư-luận quần-chúng.

Quan-niệm này thể hiện đúng chủ-trương một xã-hội mở (open society) của Tổng-Thống Jefferson. Ông cho rằng những chính-trị-gia có thể cho ta sự khôn ngoan, nhưng chân lý bao giờ cũng nằm trong tay dân chúng. Dù rằng dân-chúng có thể sai lầm, nhưng điều đó không phải là một vấn-đề nan-giải đáng lo ngại, vì chính họ sẽ tự điều chỉnh một cách nhanh chóng. Ông kết-luận "nơi nào báo chí được tự-do và mọi người đều có thể đọc được báo, mọi sự sẽ tốt đẹp".(5)

Như vậy, trong nhiệm-vụ phản ảnh dư-luận quần-chúng, báo chí đã góp phần vào việc xây-dựng chế-độ. Nếu

---

(5) J. Edward Gerald, The Social responsibility of the press (Honolulu : East-West Center Press, 1966) p. 16.

chính-quyền tìm biện-pháp ngăn chặn báo chí thực-hiện công-trình này, có nghĩa là chính-quyền muốn độc-quyền điều-khiển quốc-gia thì rõ ràng hành-động đó đi ngược với tinh-thần dân chủ và báo chí có trách-nhiệm bảo-vệ dân-chúng chống lại sự bành-trướng quyền-lực nguy hại cho quyền tự-do công cộng.

Hơn nữa, khi chỉ-trích các nước Cộng-sản và độc-tài xem báo chí như một công-cụ của nhà nước, thì chính-quyền miền Nam cần phải đề-cao báo chí như một yếu-tính của chế-độ dân-chủ. Chủ-trương đàn áp hay hạn-chế quyền tự-do của báo chí, theo báo-giới, là một hành-vi phản dân-chủ, dọn đường cho chế-độ độc-tài.

Tóm lại, chính-quyền và báo chí vẫn bảo thủ quan-điểm và tự đặt cho mình một tiêu-chuẩn riêng để phục-vụ quyền-lợi quốc-gia.

Về phía Báo chí, đối lập với chính-quyền là xây-dựng chế-độ và khuyến khích thực-hiện dân-chủ, nhưng trong tinh-thần và tình-trạng đối lập hiện nay của báo chí, chính-quyền đã phản ứng như thế nào ?

## ĐOẠN II - CÁC BIỆN-PHÁP CỦA CHÍNH-QUYỀN ĐỐI VỚI BÁO CHÍ

Các đoạn trước đã phân-tích nguồn gốc của thái-độ đối-lập của báo chí và suy đoán những hậu-quả trực-tiếp của tình-trạng này. Trong tinh-thần phê phán để tìm những biện-pháp bổ-khuyết để cải-thiện sinh-hoạt dân chủ, chúng tôi chỉ đề-cập những khía cạnh bất lợi của hiện-tượng báo chí đối-lập mà thôi. Sự chú-trọng riêng về lãnh-vực đối lập giúp ta thấy rõ những sai lầm căn-bản trong mối tương-quan giữa chính-quyền và báo chí hiện nay : chính-quyền đã xem tình-trạng báo chí đối-lập như một dấu hiệu của sự hỗn-loạn chính-trị bất lợi cho quốc-gia trong cuộc chiến-đấu chống cộng.

Chính-sách và những biện-pháp của chính-quyền đối với Báo chí là hai vấn-đề mà chúng ta nghiên-cứu sau đây.

TIẾT 1 - Chính-sách "cây gậy và củ cà-rốt" hay từ luật-lệ đến thực-tế

Phải khách-quan và thực-tế mà nhận định rằng quyền tự-do báo chí không thể hoàn toàn căn cứ trên Hiến-pháp hay luật-lệ mà xét đoán được mà còn phải nhìn vào thái-độ, chính-sách của nhà cầm-quyền trong sự thực thi quyền này. Vì tình-trạng đặc-biệt của quốc-gia, chính-quyền có thể hạn chế quyền tự-do báo chí trong những giai-đoạn cần-thiết. Tuy nhiên, những lãnh-vực hạn-chế phải được biện-minh bằng những mục-tiêu công ích và bảo-vệ nền dân-chủ của quốc-gia, bằng không chúng chỉ là những phương-tiện tiêu-diệt tự-do.

Qua 100 năm tiến triển của báo chí Việt-Nam, với gần 30 luật lệ khác nhau chi-phối, có thể nói chưa bao giờ Báo chí được hưởng trọn vẹn ý nghĩa cao đẹp của hai chữ "tự do", ngay cả trong những lúc mà dân chủ được đề-cao nhất.

Khi chưa có qui-chế báo chí, chính-quyền thực-sự nắm trong tay số phận của một tờ báo.

Người ta còn nhớ trong thời Nội-các Chiến-tranh của Thiệu-Tướng Nguyễn-cao-Kỳ, chính-quyền đã bắt đầu chính sách kiểm-soát chặc-chẽ Báo chí bằng cách đình bản tất cả nhật báo trong vòng một tuần lễ và chỉ xuất bản một tờ duy nhất, đó là tờ Hậu-phương. Sau thời gian này, chính-quyền đã xét lại các nhật-báo và toàn quyền cho tái xuất-bản theo ý muốn. Sau đó vài năm, chính-quyền lại đơn phương quyết-định đình bản 21 tờ trong số 44 tờ báo đang xuất-bản để thực-hiện cuộc "thanh-lọc báo chí" và cho xuất bản thêm 10 tờ thuộc "tổ hợp ký giả" để yểm trợ cho Thiệu-Tướng Nguyễn-Cao-Kỳ trong cuộc tranh cử Tổng-Thống năm 1967.

Trong thời gian từ năm 1966 - 1970, dựa vào sự qui định rộng rãi của Luật-lệ 18/64 ngày 30.4.1964, chính-quyền

có thể đình bản một tờ báo mà không cần đưa ra tòa. Bộ Thông-Tin chỉ cần dựa vào đề-nghị của Phòng Điểm-báo (Nha Báo-Chỉ) để ban hành quyết-định đình bản (đ. 23).

Đôi với Qui-chế Báo-chỉ hiện hành, mọi người đều công-nhận rằng có nhiều điểm tiến-bộ, ít ra thì cũng đã đặc một khuôn khổ pháp-lý cho sinh-hoạt báo-chỉ. Nhưng vì quá chú trọng đến phẩm chất của báo-chỉ và quyền-hạn của Hành-pháp, luật 19/69 đã chứa đựng nhiều điều-khoản quá mơ-hồ, khiến những cơ-quan hữu trách có thể tùy tiện suy diễn.

Qua tinh-thần của Luật này, người ta nhận thấy các nhà lập-pháp đã biểu-lộ một tâm-trạng khó hiểu : vừa nhận-thức lợi ích của sự tự-do, nhưng cũng muốn tránh sự nguy hại do sự tự-do đó đem lại. Có dư-luận đã cho rằng nhà lập-pháp vì lý-do dân-chủ đã phải miễn-cưỡng chấp-nhận tự-do báo-chỉ, nhưng lại e ngại báo-chỉ sẽ lợi-dụng để chỉ-trích, chê nhạo các đại-diện dân cử. Kết-quả là chúng ta có một thứ luật lệ báo hòa : vừa có tính-cách phòng ngừa vừa có tính-cách trừng-trị, với những điều khoản chề-tai khắt nghiệt (đ. 42 - đ. 66).

Thật vậy, mặc dù chế-độ kiểm-duyet đã được xác nhận bãi bỏ, nhưng báo-chỉ vẫn còn bị ràng buộc bởi chế-độ tiên kiểm và chỉ được phát-hành 2 giờ sau khi nộp bản. Thời-gian này đủ để cho các viên-chức tại Bộ Thông-Tin soát xét bài vở và áp-dụng những biện-pháp kiểm-duyet "trá hình" đối với những tờ báo không theo đúng tiêu-chuẩn của Chính-quyền.

Mặt khác, khuôn khổ luật-lệ vẫn chưa đủ để chi-phối hoàn-toàn sinh-hoạt báo-chỉ, chính-phủ đã dựa vào quyền lập qui của mình để ban-hành Sắc-lệnh số 006/SL-TT ngày 21.1.1971 để đặt thêm những điều-kiện khắt khe bổ-túc cho Luật báo-chỉ.

Điều đáng mừng là Sắc-lệnh trên đã được thu-hồi ngày 15.2.1971 trước phản-ứng sôi nổi của dư-luận các giới. Nhưng chỉ 24 giờ sau, những lời ca tụng hành-động thiện chí và thức thời của Thủ-Tướng chưa kịp phổ-biên trên báo-chỉ thì Bộ Thông-Tin đã nâng kỷ-lục tịch thu lên tới 13 tờ trong một ngày.

Không những thế, song song với những vụ tịch-thu càng ngày càng gia tăng, vào ngày 18.10.1971, Việt-Tân-Xã đã đăng tải một đề-nghị của Bộ Thông-Tin. Theo đó, muốn khỏi bị tịch-thu, các báo phải :

- Tránh đăng tải các truyền đơn, tuyên-cáo của các tổ-chức bất hợp-pháp, những tuyên-ngôn, tuyên-cáo của những phe phái quá khích có nội dung có thể gây hoang mang lo sợ trong dư-luận quần chúng, gây xáo trộn trật tự công cộng và an-ninh quốc-gia.

- Tránh đặt tít với tính-cách sách-động liên-quan đến các lời tuyên-bô vô trách nhiệm, các hành-động phá rối trị an.

- Tránh việc thổi phồng tin-tức, bi-thảm-hóa sự-kiện xảy ra và loan tải những tin-tức không có thực. (6)

Đối chiếu với những điều khoản đã ấn-định trong luật 19/69, những đề-nghị trên thật ra không có gì mới mẻ hay cụ-thể hơn, để giúp cho báo-chí tránh những hậu quả bất lợi cho họ. Vì thật ra chẳng phải nhà báo không biết luật-lệ mà tránh hay bất chấp luật-lệ. Ra tòa, trong 10 vụ đã được Tòa Sơ-Thẩm tha bổng đến 5 vụ, lên Thượng Thẩm chỉ còn vài vụ bị phạt. Còn nếu nói rằng báo-chí "không nên" loan tin về các hoạt-động của các đoàn-thể tư-nhân hay đăng tải những lời tuyên-bô thiếu khách quan, thì cần đặt lại vấn-đề tự-do thông-tin mà Luật 19/69 đã công-nhận cho báo-chí.

Những biện-pháp liên-tục nhằm hạn chế quyền tự-do báo-chí kể trên đã chứng tỏ rằng giữa lý-thuyết và thực-tế hãy còn một khoảng cách khá xa. Đó là thực tâm của người thực thi pháp-luật. Nhận-định về điểm này, nhật báo Sống Thần đã viết :

---

(6) Sức máy, "Qui-chế mới", Chính-Luận, 21 tháng mười 1971, tr. 3.

Thực ra, Chính quyền có thể có lý-do để giữ một thái-dộ dè dặt với báo-chí, nhưng dè dặt dù được tới hết giới hạn vẫn không có thể biến thành thù nghịch. Trong chính sách báo-chí hiện nay, người ta đã lầm lẫn dè dặt với thù nghịch và tạo một ảnh-hương nguy hại không nhỏ cho sự đoàn-kết hàng ngũ quốc-gia. (7)

Hậu quả đáng buồn hơn cả là một chính sách thiếu hợp lý như vậy đã gây nhiều trở ngại cho sự trưởng thành về phẩm tính của báo-chí. Để tránh tịch thu, báo-chí sẽ phải chọn một trong hai con đường :

- Biến ngòi bút của mình thành một phương-tiện tuyên truyền cho chính quyền. Như vậy, tờ báo sẽ không còn lưu tâm đến nhiệm-vụ cải-tạo xã-hội và xây dựng chế-độ nữa.

- Khêu gọi thị hiếu thấp hèn của độc-giả. Hậu quả rõ rệt nhất là những tờ báo này không những không giúp ích cho việc cải-tạo xã-hội mà còn dẫn dắt một số đông độc-giả vào mê lộ của dốt nát và sa đọa.

Đó là chưa kể một số báo-chí có bản chất đôi lậ bị đẩy vào đường cùng sẽ không còn phân biệt đâu là chỉ-trích xây dựng và trách-nhiệm.

Những viễn tượng của một nền báo chí như vậy (đã được chứng minh qua sinh-hoạt báo-chí hiện nay) quả thật không có gì tốt đẹp cho chế-độ, cũng chẳng ích lợi gì cho công cuộc phát-triển dân-chủ.

Thiết tưởng báo-chí và chính-quyền chỉ thực-sự thông cảm và hợp-tác chân thành nếu có sự tương kính và đối xử với nhau như những kẻ đồng hành trên con đường kiến-tạo nền dân-chủ. Chính-sách "cây gậy và củ cà-rốt" mà chính quyền đang áp-dụng hiện nay đã loại ra ngoài sinh-hoạt chính-trị những tờ báo có thiện chí, thực tâm xây dựng chế-độ. Rút cuộc, khi nhìn

---

(7) "Miền Nam sẽ ung thối vì sự khuyến-kích các khuynh-hướng báo-chí gia-nô và sa đọa," Sóng Thần, 26 tháng mười 1971, tr. 1.

lại khuôn mặt của làng báo Việt-Nam ngày nay, làm sao chúng ta có thể lạc quan với hoạt cảnh tranh đua giữa những tờ báo "gia nô" và báo "đôi lập quang xiên" một cách hỗn loạn và phi dân-chủ ? Phải chăng với mục "điểm báo" nặc danh trên hệ-thống vô tuyên truyền hình mỗi ngày, khi trích đọc những bản tin và bình-luận có lợi cho mình, nhưng gán ghép là của báo-chí "xuất bản tại Sài Gòn, Chính-quyền đã có ngụ ý sâu xa, muốn duy-trì tình-trạng "tranh tối tranh sáng" đó ?

Để kết-luận, chúng ta thấy rằng cho dù mục-tiêu của chính-sách báo-chí hiện nay có tốt đẹp chẳng nữa, thì những biện-pháp đang được chính-quyền áp-dụng đã có hậu quả đưa làng báo đi ngược trở lại những mục-tiêu đó. Không những nó không cải-thiện được phẩm chất của báo-chí để phục-vụ quốc-gia và chế-độ dân-chủ mà còn đẩy báo-chí vô con đường chông đoi và thù hằn.

Trước tình-trạng đó, trách-nhiệm sẽ qui kết về ai ? Nếu cho rằng đó là thực chất của báo-chí thì phải chăng chính-quyền cần tạo một khung cảnh thích hợp để báo-chí phát-triển ?

Muôn như vậy, trước hết chính-quyền hãy tự xét lại những biện-pháp đã áp-dụng đối với báo-chí, ngõ hầu có những hành-vi sửa sai can-đảm và có ý-nghĩa.

## Tiết 2 - Vai biện-pháp điển-hình của Chính-quyền đối với báo-chí.

Luật 19-69 ngày 30.12.1969 ra đời đánh dấu một sự thay đổi sâu rộng sinh-hoạt báo-chí Việt-Nam. Nhưng tia hy-vọng của một nền báo-chí lành mạnh và hữu hiệu đã bị dập tắt sau 2 năm áp-dụng qui-chế báo-chí.

Đối với báo-chí, lưỡi gươm nghiệp dĩ "Damoclès" vẫn đe dọa thường xuyên số phận của báo-chí dưới nhiều hình-thức :

### 1. Nạp bản : một hình-thức kiểm-duyet trá hình.

Điều 12 và 13 Luật 19/69 ấn-định các nhật-báo phải



nap bản 2 giờ trước khi phát-hành. Theo sự thỏa-hiệp của Nha Báo-chí và đa số nhật-báo, thông thường các nhật-báo nap bản vào lúc 16 giờ và phát-hành lúc 18 giờ. Vào đầu tháng 4/1972, để đáp ứng với nhu-cầu tin-tức chiến-trường, giờ nap bản đã được ân-định lại là 14 giờ.

Trong thời-gian giữa lúc nap bản và phát-hành, Nha Báo-chí sẽ điếm báo và trình các cơ-quan hữu quyền có biện-pháp thích-nghi đối với các vụ vi-phạm luật-lệ báo-chí, trước khi báo phát-hành hay đang lưu hành. Có trường-hợp Nha Báo-chí lưu-ý về bài vở, tin-tức không thích hợp để tòa-soạn nhật-báo liên-hệ tự động điều-chỉnh cho thích-nghi với khuôn khổ luật-lệ hiện-hành và ý muốn của nhà cầm quyền. Theo sự chứng-kiến của chúng tôi, thì thường khi các đại-diện nhật-báo túc trực tại hành lang Nha Báo-chí sẽ dựa vào những khoản bồi bác bằng mực đỏ của nhân-viên kiểm-duyet (đúng danh từ là điếm-báo viên) và thông-báo cho tòa-soạn của họ bằng những phương-tiện liên-lạc nhanh nhất để thay thế bằng một bài khác. Nếu không có bài thay thế, trên mặt tờ báo phát-hành thường lưu dấu vết của sự "thông cảm" bằng những khoảng trống loang lỗ.

Điều đáng nói là cho dù có sự "thỏa thuận ngầm" giữa báo-chí và cơ-quan phụ-trách kiểm tin, người ta cũng không thể xem những sự khuyến-cáo này là một điều hợp lý. Rất tiếc là vì sự tôn vọng của tờ báo, tất cả báo-chí đã chấp nhận "sự kiểm-duyet trá hình" đó như một điều đương nhiên, mặc dù chế-độ kiểm-duyet đã bãi-bỏ.

Hình-thức kiểm-duyet này cũng đang được sử-dụng tại nhiều quốc-gia trên thế-giới, nhưng phản ứng của báo-giới ngoại quốc không tiêu cực như ở Việt-Nam.

Trong cuộc khủng hoảng tại Rhodésie, các vị chủ-nhiệm đã để những khoảng trống chỗ bị kiểm-duyet. Đặc biệt, một vị chủ bút độc-lập ở Guatemala đã ghi chú dưới bài xã-thuyết của ông ta rằng : "Tôi biết chắc là bài này sẽ không được phép in, nhưng nó có thể giúp cảnh tỉnh người kiểm-duyet". (8).

---

(8) E. Lloyd Sommerlad, The press in developing countries (Sidney : Sidney University Press, 1966), p. 150.

Một điểm đặc biệt khác là đôi khi sau thời-gian ấn-định, báo vẫn có thể bị tịch-thu dù đã đợc bỏ hay không đợc khuyên-cáo đợc bỏ. Đó là trường-hợp báo phát-hành lúc 18 giờ thì 20 giờ mới bị tịch thu, khiến cho tờ báo bị thiệt hại nặng nề về tài-chánh. Vì thật ra, lệnh tịch thu vào phút chót lại do cấp lãnh-đạo Bộ Thông-Tin hay từ Phủ Tổng-Thống ban ra.

Trong những ngày gần đây, chúng tôi đã đợc chứng-kiến hệ-thống điểm báo đã đợc "khoa-học-hóa" đến mức tối đa. Tại Nha Báo-chí trong giờ báo nấp bản, ngoài những chuyên-viên tăng cường cho việc điểm báo, còn có đại-diện thường trực của Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia, sẵn sàng chuyển tin tịch thu trực-tiếp đến các toán đặc-trách của họ. Do đó, kể từ nay, không còn vấn-đề "thông cảm" trước khi báo phát-hành nữa, mà Nha Báo-chí dành cho báo-chí quyền lựa chọn tin-tức hay bình-luận và chỉ áp-dụng những biện-pháp trừng-trị như luật dự-liệu. Người có trách-nhiệm quyết-định tịch-thu một tờ báo vì phạm luật-lệ hay có bài vở bất lợi cho chính-quyền là vị Phụ-tá Tổng-trưởng đặc-trách báo chí tại Bộ Thông-Tin. (9)

## 2. Biện-pháp tịch thu

Đến ngày nay, người ta có thể nói mà không sợ sai lầm rằng tịch-thu báo là một biện-pháp chính yếu của chính-quyền.

Trong bản phúc-trình hàng năm của Viện Báo-chí Quốc-tế, do bác-sĩ Meyer thực-hiện tại Zurich ngày 30.12.1971, có đoạn : "Tại Nam Việt-Nam, chính quyền vẫn tiếp-tục kiểm-đuyệt báo-chí và việc tịch-thu báo tại Sài-gòn không phải là một việc làm hãn hữu, mà là một chính sách".

Nhiều người đã nhận xét rằng trên thế-giới chưa có một quốc-gia nào mà nạn tịch-thu lại trầm trọng như ở Việt-Nam, nhất là trong những ngày đầu của cuộc tranh-cử Tổng-Thống vừa

---

(9) Nhiều nguồn tin cho rằng người có thẩm quyền cao cấp nhất đối với báo chí hiện nay là vị Tham-vụ báo-chí tại Phủ Tổng-Thống. Chúng tôi ghi lại nhận xét này với sự dè dặt thường lệ.

qua. Mô tả tình-trạng này, tờ Guardian xuất-bản tại Londres ngày 20.7.1971 đã viết : "Chính-phủ Sài-gòn đập Báo chí là tả như muối trong một đêm nồng nực".

Thật ra, không cần phải có những câu bình-luận chua chát như vậy mới có thể gọi cho chúng ta một ý niệm về sự thái-quá của chính-quyền trong việc tịch-thu. Chỉ cần nhìn vào con số kỷ lục từ 13 - 16 tờ báo bị tịch-thu mỗi ngày, cũng đủ để những người lạc-quan nhất thấy rằng quá thật trong những đêm "oi nồng" mùa hạ 1971, Báo chí Việt-Nam đã thu được khá nhiều kinh-nghiệm về hai chữ "tự-do" và "dân-chủ". (Phụ-bản 1)

Chỉ riêng điều 28 (Qui-chế Báo-chí), cũng đã mở rộng cửa cho chính-quyền thao-túng và áp đảo Báo chí với những tiêu-chuẩn rất cơ bản, tùy theo sự giải-thích của nhà cầm-quyền.

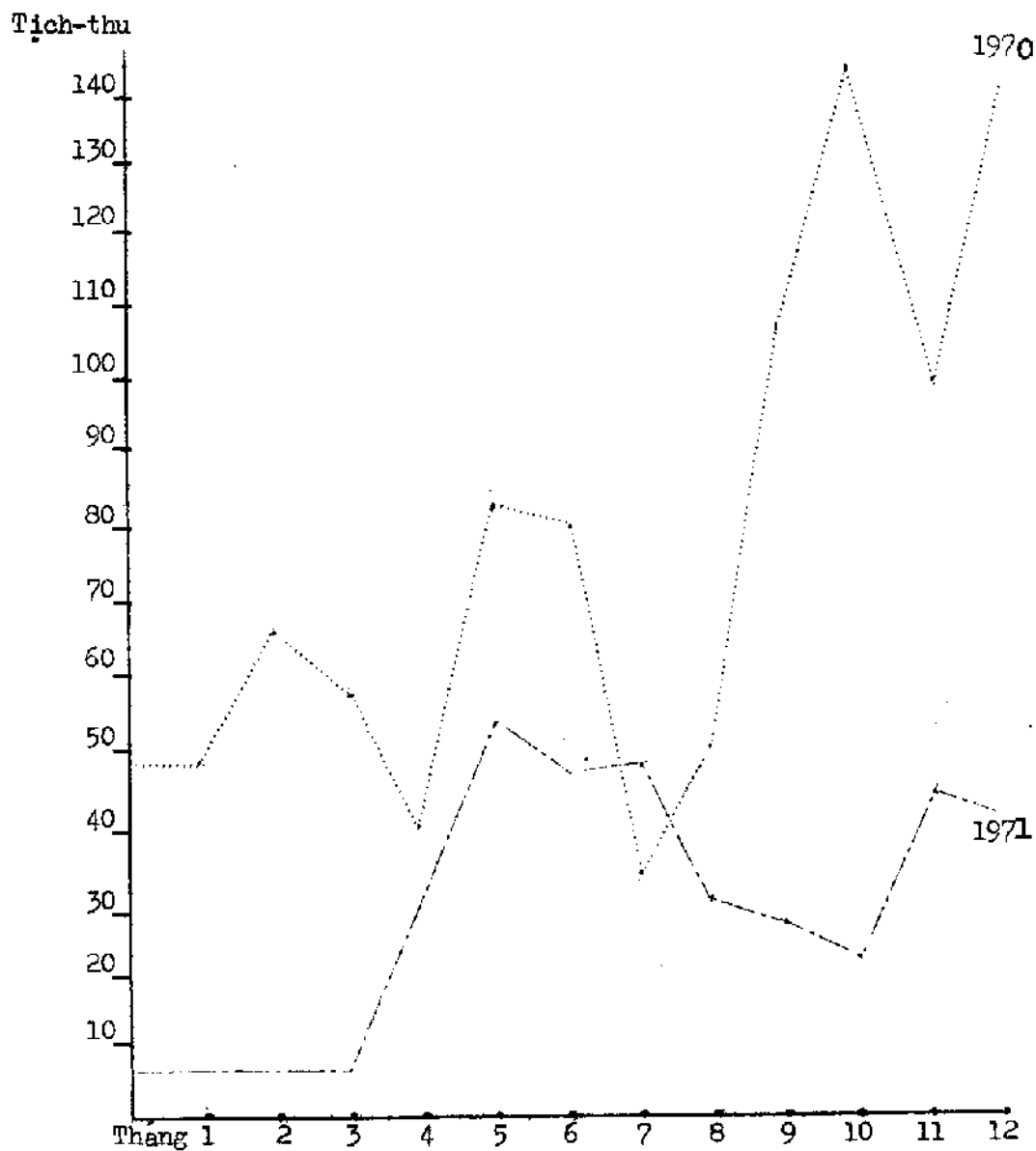
Nguyên văn điều 28 như sau :

Không được dùng Báo chí để phổ-biến các luận điệu, các tin tức thất thiệt, hoặc các tin-tức có thật nhưng với dụng ý, có thể gây ra một trong những tác-dụng sau đây :

- a) làm phương-hại nền an-ninh quốc-gia hay trật-tự công cộng,
- b) làm phương-hại nền kinh-tế, tài-chánh quốc-gia,
- c) làm suy giảm kỷ-luật và tinh-thần chiến-đấu của quân-đội,
- d) gây chia rẽ giữa các tôn-giáo, các địa-phương, sắc dân.

Cuộc tranh-luận về căn-bản ổn-định những sự vi-phạm nói trên đã từng gây sôi nổi ngay trong những cuộc họp của "Ủy-Ban Liên Bộ đặc-trách theo dõi Báo-chí". Trong một phiên họp, đại-diện Bộ Thông-Tin đã đưa ra một bài báo làm mẫu với tin "40 tiểu đoàn công-quân bao quanh thủ-đô Saigon" chạy 5 cột trên trang 1 của một nhật báo lớn. Theo lý luận

Tình hình tịch thu nhật báo trong năm 1970 - 1971



Tổng cộng :

- . Nhật báo :
  - 1970 : 346 tờ
  - 1971 : 956 tờ
- . Báo định kỳ :
  - 1970 : 72 tờ
  - 1971 : 202 tờ

Phụ-Bản I

của viên chức này, mẫu tin ấy vi-phạm điều 28a, nghĩa là phổ-biến tin-tức thất thiệt làm phương-hại an-ninh và trật tự công cộng.

Nhưng vị đại-diện Bộ Tư-pháp không đồng ý. Vị này lập luận rằng chỉ khi nào bài báo ấy gây ra cảnh xáo trộn thật sự như là dân chúng sợ hãi bồng bế nhau đi tản-cư thì tờ báo ấy mới có thể bị truy-tố ra tòa. (9)

Cụ thể hơn, Tòa Thượng-Thẩm Sài-gòn trong vụ số 772-CL xử vụ Công-tố-viện và Bộ Nội-Vụ kiện quản-ly nhật báo Tin Sáng, đã phán quyết rằng :

... Chiếu chi, yếu-tố an-ninh quốc-gia hay trật-tự công cộng không thể để người khởi tố tự ý thẩm định nội-dung những ý-niệm quá rộng rãi này mà không phạm vào quyền tự-do thông-tin và nghị-luận (đ.21). Do đó, phải dẫn chứng những hành-vi phương hại an-ninh quốc-gia, trật-tự công cộng cấu thành những tội phạm đã được dự-liệu nơi hình-luật. (10)

Tuy nhiên, trên thực-tế, những điều khoản mà án lệ cho là mơ hồ này lại chính là những cái bẫy nguy-hiểm nhất đối với Báo chí. Qua những con số tịch-thu có được, chúng tôi nhận thấy trong 10 vụ tịch-thu, thì đã có 9 vụ bị kết tội vi-phạm điều 28a. (phụ-bản 2)

Điều đáng lưu ý là trước khi có luật 19/69, người ta ít khi thấy báo chí viếng Pháp-đình thì nay Báo chí đã quá quen thuộc với Tòa án. Con số tịch-thu cao đến nỗi mỗi lần đăng đường, trung-bình Tòa phải xử trên dưới 20 vụ, khiến công việc tại Tòa án bị tràn ngập và khó xử đúng hạn 8 ngày như luật định. (Phụ-bản 3) Thực-tế, tất cả những tờ báo đã được Tòa Sơ Thẩm xét xử đều kháng cáo ở Tòa Thượng-Thẩm. (11)

---

(9) Trần-minh-Phú, "Nhìn lại một mối liên-hệ giữa nhà nước và báo-chí tại Việt-Nam Cộng-Hòa", Sông Than, 2 tháng tư 1972, tr.1.

(10) Xuân-Hương, "Những bản án quan trọng về báo-chí", Trình-Bày, Số 21 (tháng sáu, 1971) tr. 7.

(11) Trong thời-gian luận-văn bắt đầu đánh máy, một nguồn tin được hãng UPI chuyển đi cho biết chính-quyền dự-định thiết-lập một Tòa-án Đặc-biệt để xét xử vi-phạm báo-chí, sau khi Tổng-Thống có luật ủy quyền của Quốc-Hội. Tòa-án này sẽ xét các vụ vi-phạm luật báo-chí sau 15 ngày từ khi tịch-thu. Quyết-định của Tòa-án sẽ có tính-cách chung-quyet và tờ báo vi-phạm không được kháng cáo hay thượng tố lên Tối Cao Pháp Viện. Tòa-án cũng có quyền...

Tình hình tịch thu của những nhật báo tiêu biểu  
(từ khi Qui-chế Báo-Chỉ ban hành đến ngày 18-5-1972)

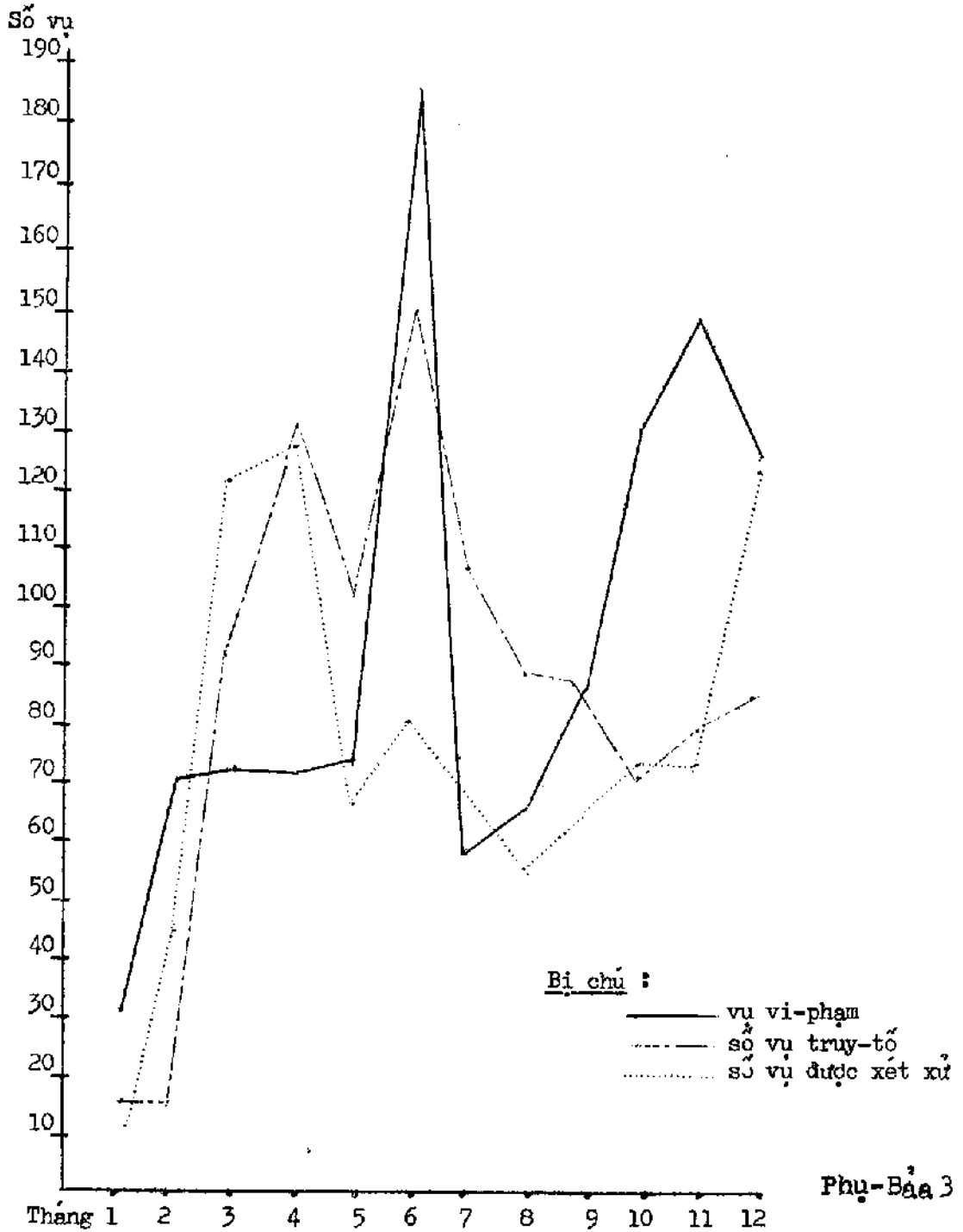
Tên nhật-báo	Tổng cộng số tịch thu	Điều-khoản vi-phạm								
		28	28a	28b	28c	27b	27c	29	33c	35
Giáo-Nam	32		26		4	2				
Cấp-Tiến	19	I	14		2	I		3		
Chính-Luận	33		28	I	I	I		9		
Công-Luận	76	3	67	2		9		2	I	I
Đồng-Nai	58		55	2	3	6		7		I
Dân-Chủ Mới	73		60		3	9	I	17		
Hòa-Bình	44		43			3		2		2
Điện-Tín	226		215	I	10	33		15	I	
Đuốc-Nhà-Nam	28		27	I	3	3		2		
Xây-Dựng	24		23	2	I	2		3		
Tin-Sáng (1)	279	9	242			72		22		
Thời-Dại Mới	17	I	16		I			I		
Lập-Trường (2)	126		107			15		15		
Bút-Thép	69		62			5		4		
Sóng-Thần (3)	52		47		6	3		8		
Bút-Thần (4)	24		21		2	I		2		

- (1) Đóng cửa ngày 12.2.1972.  
 (2) Đóng cửa ngày 16.8.1971.  
 (3) Xuất bản ngày 13.10.1971.  
 (4) Xuất bản ngày 2.4.1972.

Phụ-Bản 2

(11) . . . . . định bản tạm thời hay vĩnh-viễn tờ báo và xử giam hữu hạn các nhà xuất bản vi-phạm luật. "Thiết-lập Tòa-án Đặc-biệt để xét xử vi-phạm báo-chỉ?", Chính-Luận, 16, 17 tháng bảy 1972; tr. 1.

Những vụ án báo-chí tại tòa-án trong năm 1971



- Chú thích :
1. Có số chênh-lệch giữa khúc tuyến chỉ số-lượng vụ vi-phạm và khúc tuyến chỉ số-lượng vụ truy-tố, vì có sự chậm-trễ trong việc phát-động công-tố quyền, hay tịch-thu nhưng miễn truy-tố.
  2. Tất cả các vụ đã được xét xử ở Tòa Sơ-thẩm đều được kháng-cáo lên Tòa Thượng-Thẩm.

Con số tịch thu của từng nhật-báo trong năm 1971

Năm 1971	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Cộng
Ánh-Sáng				1									1
Báo-Đen	I	5	I	2		3			11	8	4	3	38
Báo-Động									1	1			2
Báo-Lửa			5					2	1				8
Bút-Thép									11	14	5	7	30
Cấp-Tiến	1												1
Công-Luận	1	4	1		3	2		3	7	10	2	5	38
Cửu-Long	1	1	1		2	2							7
Chính-Luận			2	1	2	1							6
Chuông-Việt		2	4	1	1	1	1						10
Dân		1	1		2	1			1		2	5	13
Dân-Ta								1					1
Dân-Tiến					3	2	1						6
Dân-chủ-Mới	1		3	2	1	1		1	5	4	1	1	20
Dân-Ý	1												1
Điện-Tín	15	11	3	4	7	7	8	10	10		10	28	113
Độc-Lập	1		1		2	2			1			2	9
Đồng-Nai			1		1	3			3	4	3	4	19
Đức-Nam						1			3	4	1		9
Đức-Việt						1							1
Giáo-Nam		2	2	1	6	5		9	1				26



Năm 1971	Th.1	Th.2	Th.3	Th.4	Th.5	Th.6	Th.7	Th.8	Th.9	Th.10	Th.11	Th.12	Cộng
Hòa-Bình	1	1	1	1	1	2			3	5	2	5	22
Hậu-Chiến						2							2
Lập-Trường	6	9	6	11	21	24	18	11					106
Minh-Châu					1	3		1	5	8			18
Ngôn-Luận			5	3					4	5	4	4	25
Sông-Thần										5	4	8	17
Sự-Thật	1	2	1		2	1			1				8
Thanh-Bình		1	1		2	1			2	5	1	1	14
Thần-Phong				2							2	4	8
Thời-Đại-Mới		1				2						1	4
Thách-Đố					2				1		1	2	6
Trắng-Đen	1	1				1			1		1		5
Tin-Điện			3	5	14	3		2	5		3	1	36
Tin-Lửa			1										1
Tin-Mật	4	1	2	1									8
Tia-Sóng	1				1	1		2	3	4	2	2	14
Tin-Sáng	8	14	13	3	8	5	2	8	18	27	25	23	154
Tiền-Tuyển													0
Tin-Sống		1											1
Tiếng-Vang				1	1	1							3
Tiếng-Việt						1							1
Tự-Cường								2	7	11	5	1	26
Xây-Dựng					1	3					1	4	9
Cộng	48	66	58	39	84	82	33	52	107	143	102	142	857

Như vậy, có thể nói là không có tờ báo nào thoát khỏi màn lưới tịch thu, ngoại trừ những tờ báo của chính quyền. Những tờ báo đối lập cực đoan là mục tiêu thường xuyên của biện pháp này, chẳng hạn tờ Điện Tín đã bị tịch thu 29 số trong tháng 12, 1971. (Phụ bản 4)

Đặc biệt là một tờ báo có thể bị tịch thu vì một bản tin, nhưng một tờ báo khó có thể thoát khỏi lưới kéo kiểm duyệt dù cũng đăng tải nguồn tin ấy. Giải thích trường hợp này một nhân viên tại Nha Báo Chí cho biết vì tờ báo này có những bài khác hữu ích cho lập trường của chính phủ, nên được phép phát hành. Mặt khác, một đôi khi lệnh tịch thu một tờ báo được ban ra rồi nhân-viên trách nhiệm mới tìm điều khoản thích hợp để hợp thức hóa vụ tịch thu. Người ta đã từng mục kích một điều mỉa mai là một tờ báo đối lập lại bị tịch thu bởi một bài vi phạm điều 35 ở trang trong, vì nhân viên phụ trách không tìm được một bản tin hay bài bình luận có thể kết tội.

Tình trạng tịch thu trầm trọng đến nỗi Đức Tổng-Giám Mục Nguyễn-Văn-Bình, vị tu sĩ vốn rất trầm tĩnh đã phải chua chát nhận định :

... Cần phải nói cho nhà cầm quyền biết rõ những phần tử của đối phương đã len lỏi vào cơ quan kiểm soát báo chí của chính phủ để có những nhận xét một đôi khi làm lợi cho Cộng Sản khi họ lạm quyền tịch thu báo chí một cách quá đáng khiến cho báo giới bất mãn. (12)

---

(12) "Các báo có lập trường quốc gia bị kiểm soát, tịch thu liên miên"  
Hòa Bình, 6 tháng giêng 1972, tr. 3.

Lời nhận định trên đã được đáp ứng bằng một hành động tích thu tất cả những tờ báo đã đăng tin này, mặc dù Đức Tổng-Giám-Mục Nguyễn-Văn-Bình không dính chính. Riêng hãng tin Việt Nam Thời Sự (VTS) thuật lại lời nhận định này đã bị thu hồi giấy phép vĩnh viễn.

### 3. Trợ cấp giấy báo (papier-journal).

Việc cấp bổng giấy miễn thuế cho các báo tuy là một vấn đề kinh tế và trong qui chế Báo chí không đề cập đến, nhưng cũng gây ảnh hưởng không nhỏ đối với sự tồn vong của một tờ báo, nên cũng cần đề cập đến.

Trong một bài thuyết trình về chính sách thông-tin báo chí của chính phủ tại Thượng Nghị Viện, nghị sĩ Vũ-Văn-Mẫu đã nhận định về điểm này như sau :

... chế độ bổng giấy như một phương tiện của Chính phủ để lung lạc và áp đảo báo chí về phương diện kinh tài. Thật người ta không thể giải thích được tại sao Chính phủ tặng giá giấy rồi lại đặc biệt cấp bổng giấy cho báo chí nếu không nhằm mục đích mua chuộc... Chế độ cấp bổng giấy chỉ nuôi dưỡng tinh thần ỷ lại và thái độ nô bộc trái với tinh thần độc lập và thái độ hiệp sĩ là những sắc thái cơ hữu của một nền tự do báo chí.

Nếu thái độ ấy đã phát sinh trong thời kỳ Pháp thuộc để trở buộc một nền báo chí nô lệ thì chế độ ấy không thể duy trì được đối với một nền báo chí của một quốc gia độc lập và dân chủ. (13)

Trong thời gian Nha Báo chí đảm trách việc cấp phát bổng giấy, người ta đã dị nghị rằng lập trường chính trị đã ảnh hưởng đến số lượng giấy được phân phối. Chẳng

---

(13) Vũ-văn-Mẫu, "Chính sách thông-tin không ngớt thụt lùi trái với tinh thần dân chủ và Hiến Pháp, Điện Tín, 10 tháng ba 1971, tr. 2.

hạn như tờ Tiền-Bộ và Tin Sóng được cấp giấy để in 25.000 **ấn-bản**, trong khi báo được in ra không lên quá 8.000 tờ một ngày. Để đủ số lượng giấy in, những tờ báo có số phát hành trên 25.000 ấn bản được cấp tối đa sẽ phải mua thêm giấy ngoài thị-trường với giá 830\$ thay vì 530\$/1 rame.

Từ 1. 1.1971, Hội-Đồng Báo chí đã chính-thức lãnh trách-nhiệm cấp phát bông giấy, nhưng đã không được toàn thể báo giới ủng-hộ vì một số nhật báo "nghèo" đã bị mất quyền-lợi nếu Hội-Đồng cấp phát bông giấy theo tiêu-chuẩn :

- báo xuất bản trên 25.000 tờ mỗi ngày được cấp phát tối đa 35.000 tờ.
- báo in dưới 25.000 tờ được cấp phát theo nhu-cầu thực-sự mỗi ngày, sau khi Hội-Đồng kiểm-soát sự kê khai bằng nhiều biện-pháp.

Khách quan mà xét thì tiêu-chuẩn trên đã có phần hợp-ly và khoa-học hơn biện-pháp đã áp-dụng trước kia, nhưng chính vì thực-tế, nên Hội-Đồng Báo-chí đã bị phản-đối và bị vu-không là có vài Hội-viên âm mưu bóp chết các báo nghèo. (sic)

Tuy nhiên, phải đợi đến ngày 15.12.1971, vấn-đề giấy in báo mới trở nên trầm trọng, vì chính-quyền không tiếp-tục tài trợ khoản sai biệt về giấy in nữa. Với hồi suất mới 400\$ VN một mỹ-kim, giá giấy báo đã tăng 125%, từ 530\$ - 1.200\$/1 rame. Hậu-quả là nếu muốn tồn tại, một tờ báo phải tăng giá bán ít nhất là 100% và số độc-giả sẽ đương nhiên giảm sút.

Mặc dù được sự hỗ-trợ tích-cực của các vị dân cử, cuộc đình bản 3 ngày của toàn thể báo giới chống chính-phủ tăng giấy báo do Hội-Đồng Báo-chí phát-động từ ngày 3.1.1972 đến ngày 6.1.1972 đã không tạo được áp lực khiến chính-quyền

phải thay đổi thái-độ. (14) Cuối cùng, Hội Chủ Báo Việt-Nam đành chấp nhận tăng giá bán báo kể từ ngày 9.1.1972 như sau :

- Báo 4 trang : 15\$
- Báo 6 trang : 20\$
- Báo 8 trang : 25\$.

Với một giá bán như vậy, tờ báo đã trở nên một sản-phẩm xa xỉ đối với giới độc-giả bình-dân, hoặc nếu muốn tiếp-tục theo dõi tin tức thời sự, một số người đã phải mượn báo khiến tương-lai của báo chí càng thêm đen tối. Chính nghị-sĩ Trương-Tiến-Đạt và Thượng-Toạ Thích-Huyền-Quang (khởi Phật-giáo Ấn-Quang) đã xác nhận sẽ gia-nhập thành-phần mượn báo để tiết kiệm ngân quỹ gia-đình (10\$ 1 tờ thay vì 25\$).

Trước tình-trạng đó, một số nhật báo đã tiên đoán viễn tượng một cách thật bi-quan. Tờ Sống Thần đang dẫn đầu số ấn bản phát hành hàng ngày, đã ước tính là với giá mới, một tờ báo chỉ còn khoảng 7.000 độc-giả và tiên đoán rằng sẽ chỉ còn lại từ 3-4 tờ báo có thể tồn tại trong sự che chở của chính-quyền.

Dân-biểu Nguyễn-Hữu-Hiệu còn nhận định một cách khe khắt hơn : "... làm như thế (trợ cấp), không khác nào Hành-pháp đã có ý định làm những dây thòng lọng để lẳng báo tự tử tập thể từ lâu rồi và thực-chất là không muốn nghe những tiếng nói đối-lập". (15)

Ngược lại, cũng có dư-luận cho rằng biện-pháp ngưng trợ cấp bông giấy đã chấm dứt nạn báo chuyên sống nhờ đem bán chợ đen số giấy đã được cấp phát (trường-hợp nhật báo Da Vàng, Minh Châu và một số lớn báo loại nhỏ).

- 
- (14) Mặc dù Hội Chủ báo ra lệnh cho tất cả các nhật báo phải ngưng ấn hành trong 3 ngày nhưng chỉ có một số tờ vẫn phát hành như thường lệ. Đó là những tờ thân hay của chính quyền như : Tiến Bộ, Tin Sống, Dân Ý, Tiên Tuyến, Quạt Cường và Báo Lửa. Riêng tờ Tiến Bộ còn đơn phương quyết định sụt xuống 4 trang, mà vẫn bán với giá 15 đ. Trong khi đó tờ Tiên Tuyến vẫn in 8 trang với giá 12 đ.
- (15) 'Dân biểu công kích Hành-Pháp tăng giá giấy giết báo', Hòa-Bình, 4 tháng Chạp 1972, trang 1.

Thực-tế thì số độc-giả có giảm sút, nhưng không đến nỗi bi-quan như báo giới và những vị dân-cử đối lập tiên đoán. Tuy nhiên, số lượng nhật báo xuất bản tại Saigon cũng giảm đi rõ rệt. Chỉ trong vòng 4 tháng sau khi giá báo tăng, làng báo chỉ còn 23 tờ tồn tại so với 40 tờ trước kia (8.71). Trong số đó có 5 tờ không xuất bản điều hòa (Tranh Đấu, Cửu Nước, Tự-Cường, Ngôn-Luận, Thần-Phong). Về phía báo định kỳ, chỉ còn lại 78 tờ so với 130 tờ. (16)

Nhìn chung tình hình báo chí hiện nay, có người sẽ viện dẫn số lượng ấn bản tăng cao để đặt 1 câu hỏi hữu lý : Báo chí đang phát-triển hay đang tàn lụi ?

Theo thiên ý, những biến-cố chính-trị và quân-sự quan-trọng trong những ngày sau vụ tăng giá báo như cuộc Hoa-du và Nga-du của Tổng-Thống Nixon, vụ Bắc-Việt ồ ạt tấn công Việt-Nam Cộng-Hòa qua vĩ-tuyến 17 là những chiếc "đũa thần" tạo một dịp hi-hữu cho Báo-chí Việt-Nam phục-hồi sinh lực vì nhu-cầu tìm hiểu tin-tức của độc-giả. Đó chỉ là một hiện-tượng nhất thời, do đó chúng ta sẽ phải chờ một thời gian để trả lời câu hỏi : Báo chí Việt-Nam sẽ có thể phát-triển trong những điều-kiện vừa kể hay không ?

#### 4. Khủng-bổ ký-giả, phong-tỏa tòa soạn.

Kiểm-duyệt trá hình, tịch-thu, hạn-chế vật-liệu

- (16) Trong thời gian luận văn bắt đầu đánh máy, chúng tôi được biết Tổng-Thống đã ban hành sắc luật số 007/TT/SLV ngày 4 tháng 8 năm 1972, sửa đổi luật số 019/69 ngày 30-12-1969. Theo điều 4 (mới) của sắc-luật này để được tiếp tục xuất bản, các nhật-báo phải đóng một số tiền ký quỹ (20.000.000 đ) tại Tổng Nha Ngân-Kho để bảo đảm việc thanh toán các ngân hình, án phí và tiền bồi thường thiệt hại dân sự nguyên cáo định trong những bản án tuyên xử liên quan đến những vi-phạm luật báo chí. Mặc dù cơ quan hữu trách đã giải thích là biện pháp này nhằm mục đích bảo vệ trật tự an ninh quốc gia... chúng tôi thiết nghĩ chỉ riêng với điều khoản này, số lượng báo chí sẽ giảm xuống mức tối thiểu. Mặt khác, biện pháp ký quỹ không chắc mang lại hậu quả có thể ngăn chặn sự xâm nhập của Cộng-San vào làng báo như nhà cầm quyền tru-tính, nếu họ chủ trương phải thực hiện cho được điều này. Theo sự chứng kiến của chúng tôi, một ngày sau khi sắc luật này ban hành, chỉ còn 15 nhật báo xuất bản, trong số đó đã có tới 5 tờ của chính quyền hay được chính quyền yem trợ. Phải chăng chính quyền đã cương quyết cụ-thể hóa các biện-pháp hạn-chế quyền tự-do báo-chí để giải quyết tình-trạng báo chí đối-lập vô trách nhiệm hiện nay .

án-loạt là những mối ưu tư đối với Báo chí, nhưng số-phận của một tờ báo chỉ được giải-quyết dứt khoát nếu đời sống ký giả bị đe dọa và tờ báo bị mất cơ-sở xuất-bản.

A - Khủng-bổ, đàn-áp ký-giả:

Từ khi thành-lập đến nay, Hội-Đồng Báo-Chí đã không ngớt phản đối những hành-động đe dọa và hành hung ký giả của nhân-viên công-lực, khi họ đang hành nghề.

Nhân vụ ký giả nghị-trưởng Trần-Quang (Thùy Anh) bị cảnh-sát Quận II, Sài Gòn hành hung đêm Giáng-Sinh 25.12.1971, sau khi Hội-Đồng Báo-Chí phản đối, các ký-giả nghị-trưởng đã treo bút để tỏ thái-độ phản-đối trước sự im lặng của Cảnh-sát. Bình-luận về vụ này, dân-biểu Nguyễn-Lưu-Thu đã nói :

Vụ hành hung ký giả Trần Quang (Thùy Anh) xảy ra ngay tại 'lò mui' của Quốc-Hội, là nơi đại diện dân cư đặt trụ sở mà không được trực tiếp can thiệp, thì những vụ hành hung ký giả tại những nơi xa xôi, làng xã, ai sẽ chịu trách nhiệm và bảo đảm an ninh cho họ.

Rồi đây, tất cả ký giả nghị trưởng sẽ không lui tới Quốc-Hội sản tin nữa vì họ e ngại bức thành trì của Cảnh Sát ngăn trở và uy hiếp. Lúc đó tiếng nói của Tòa nhà dân cư sẽ không còn phản ánh mọi sinh hoạt thông tin tới quần chúng nữa (17).

Đi xa hơn, một số ký giả đã bị đưa ra tòa trong khi lý lịch chưa xác nhận (vụ Phạm-kim-Vinh) hoặc bị cơ-quan công-lực bắt giữ (trường-hợp Hiếu-Chân, Nguyễn Hoạt, sức Mấy Đinh-tử-Thức ...).

Mỗi ưu tư về một sự đe dọa nào đó càng dâng cao khi Ông Bạch-Chi đăng tải một danh sách gồm 54 ký giả bị chính-quyền lưu ý trong mục "Lá mặt, lá trái" với tựa đề "Đây số đen ký-giả" trên nhật báo Bút-Thép ngày 10 và 11.10.

---

(17) 'Các ký giả nghị trưởng treo bút chống Cảnh Sát', Hòa-Bình, 27 tháng chạp 1972, trang 1.

1971, với cước chủ như sau: "Trái với tin đồn 119 ký giả được ghi vào bản phong thần, Bạch-thủ-Chỉ chỉ "luộm" được một danh-sách chưa đầy 60 tên. Nghe nói danh sách này hiện ở trong tay quan Tham-Vụ. Hình như quan Tham-tĩnh đem đổi để mừng lễ "đăng quang". Vậy anh em cứ yên chí." (18)

Dù sao, tất cả những sự kiện này cũng không đủ để chúng ta kết luận rằng chính-quyền có ý định đàn áp hay khủng-bố ký giả. Có thể chính-quyền đã hành-động vì làng báo đã có sự xâm nhập của Cộng-sản (trường-hợp Hoàng Hồ và Phan Nghi) nhưng đó không phải là chính-sách áp-dụng cho tập thể báo chí nói chung. Và lại, sau những vụ đáng tiếc xảy ra giữa nhân-viên công-lực và các ký-giả, chính-quyền đã xác-nhận là có thể vì lỗi lầm của kẻ thừa sai hay vì hiểu lầm mà thôi.

#### B - Bao vây Báo-chí, phong-tỏa tòa-soạn

Đây là biện-pháp nhằm cắt đứt hệ-thống cung-cấp tin-tức và ngăn chặn không cho Báo chí xuất-bản.

Trước hết, chỉ trong vòng 10 ngày đầu năm 1972, 3 hãng tin hoạt-động hợp-pháp là Tin-Việt, Tin-miền-Nam, Việt-Nam Thời-sự đã bị Bộ Thông-Tin thu hồi giấy phép, với những lý-do thật mơ hồ. Chẳng hạn hãng Tin-Việt "bi đóng cửa vì nguồn tin Tổng Hội Sinh-Viên thế-giới đánh điện ủng hộ sinh-viên Việt-Nam; Hãng "Tin miền Nam" bị rút giấy phép vì nguồn tin Quân-Cán-Chính Khánh-Hòa phản-đối chính-sách kinh-tế mùa thu; Hãng tin "VTS" bị ngừng hoạt-động vì tin Đức Tổng Giám-Mục Nguyễn văn Bình than phiền đối phương đã lọt vào cơ-quan kiểm-duyet báo chí.

Người ta tự hỏi khi đóng cửa các hãng tin này,

---

(18) Vì tính cách tế nhị, chúng tôi xin miễn kèm theo đây danh sách các ký giả nói trên.



phải chăng đây là chính-sách "tận diệt" các hãng tin tư-nhân ở miền Nam hay chỉ là biện-pháp tạm-thời để thanh-lọc các hãng thông-tân bất lợi cho chính-quyền. (19)

Hậu-quả của biện-pháp này là các báo phải tự lo liệu lấy phần tin-tức quốc nội. Về tin quốc-ngoại, Việt-Tân-Xã hiện đang giữ độc quyền bán lại những bản tin viên-ký của các hãng thông-tân quốc-tế cho báo chí Việt-Nam.

Tuy nhiên, chính nhờ biện-pháp này, các nhật-báo đã tung ký-giả đi săn tin trên khắp các mặt trận trong những ngày vừa qua, để độc quyền phổ-biến những tin tức sốt dẻo cho độc-giả. Với sự mạo hiểm này, nhật báo Sóng Thần đã đoạt kỷ lục ấn hành 93.000 số trong ngày, nhờ những bài ký sự chiến-trường.

Mặt khác, một số tòa soạn nhật báo thường xuyên bị canh phòng và sẵn sàng tịch-thu hết những ấn bản vừa ra khỏi máy in. Đồng thời những nhà in những nhật-báo đối lập đã bị đe dọa nặng nề. Chẳng hạn tờ Lập-trường (ủng-hộ Phó Tổng-Thống Nguyễn-cao-Kỳ) đã phải tự đình bản ngày 18.6.1971 và không có nhà in nào nhận in, tuần báo Tin Vịt của Ông Trần-Đức-Uyển đã thay đổi nhà in 3 lần và sau cùng cũng phải tự đình bản. Thiết tưởng cũng nên biết là đa số nhật báo tại Việt-Nam đều không có nhà in riêng, ngoại trừ vào trường-hợp hiếm hoi (Công-Luận, Chính-Luận, Đuốc-Nhà-Nam ...).

Song song với những biện-pháp trên, ngày 25.5.1972 Tòa Đô-Chính đã ra một thông-cáo ấn-định : những nhà in vi-phạm qui-chế báo chí sẽ bị thu hồi giấy phép tức khắc và không cần có cảnh-cáo trước. Ngoài những biện-pháp hành-chánh này, các nhà in liên-hệ sẽ bị lập biên bản và truy-tố

---

(19) 'Chính sách thanh lọc hay bóp nghẹt báo chí', Sóng Thần, 8 tháng Giêng năm 1972, trang 1.

trước Tòa án Mặt Trận theo tình-trạng thiết quân luật. (20)

Hoạt-động trong những điều kiện như vậy, Báo-chí đã tạo được những tác-dụng gì trong sinh-hoạt dân-chủ ?



---

(20) Trong thời gian luận văn bắt đầu đánh máy, chúng tôi được biết Tổng - Thống VNCH đã ban hành sắc luật số 004/TT/SLV ngày 15-7-1972, trong đó điều 10, chương I đã qui định rằng: "Trong suốt thời gian ban bố tình-trạng chiến tranh hay thiết quân luật, kẻ nào phổ biến, tàng trữ, lưu-hành những ấn loát phạm, tài liệu, bản tin, truyền đơn, tranh ảnh xét có hại đến an ninh quốc-gia, sẽ bị phạt cấm cố. Dụng cụ ấn loát, phương tiện chuyên chở sẽ bị tịch thu".

Nếu suy diễn rộng rãi điều này thì một tờ báo bị tịch thu vì tội 'vi-phạm an-ninh quốc phòng hay trật tự công cộng' sẽ đem lại hậu quả trầm trọng cho nhà in, tòa báo, người ký gia liên hệ và cả độc giả mua tờ báo đó vì vô tình .

## MỤC II

### TÁC-DỤNG CỦA BÁO-CHÍ ĐỐI VỚI SINH-HOẠT DÂN-CHỦ

Dựa vào câu nói của Pierre Denoyer: "mỗi xứ có một nền báo chí xứng đáng của nó" (Tout pays a la presse qu'il mérite), ta có thể có một nhận-định khá chính xác về sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam qua tình-trạng báo-chí hiện hữu.

Chúng tôi đã e ngại rằng nền báo chí tại Việt-Nam khó lòng phát-triển, nếu mối tương-quan giữa báo chí và chính-quyền vẫn còn là sự mâu-thuẫn giữa hai đôi quyền. Sự xung khắc này đã tạo thêm khó khăn cho việc kiến tạo và xây dựng nền dân-chủ, mặc dù ai nấy đều chấp-nhận đó là lý tưởng cho sinh-hoạt chính-trị tại đây.

Trước khi đi tìm một giải-pháp thích-hợp để cải-thiện tình-trạng ấy, cần xác định vị-trí của báo chí trong sinh-hoạt chính-trị và phán đoán phần đóng góp của báo chí trong sinh-hoạt dân-chủ tại miền Nam hiện nay.

#### ĐOẠN I - XÁC-ĐỊNH VỊ-TRÍ CHO BÁO CHÍ TRONG SINH-HOẠT CHÍNH-TRỊ

Nhìn chung, sinh-hoạt chính-trị tại Miền Nam đang vấp phải hai trở lực :

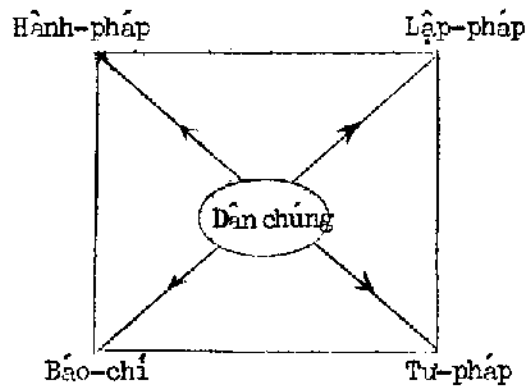
- thiếu sự điều-hợp nhịp nhàng giữa các cơ-cấu  
hiện định độc-lập
- bế-tắc về thông-đạt chính-trị.

Với một cái nhìn bao dung và thiết-tha đối với chế độ dân-chủ đang xây-dựng, theo thiên ý Báo chí có thể tạo được những ưu điểm xứng đáng với khả-năng thực-tế của nó.

Tiết 1 - Báo-chí tạo sự điều hợp giữa các định-chức phân quyền

Mặc dù guồng máy dân-chủ của nền đệ nhị Cộng-Hòa đã được kiến-tạo đầy đủ. Nhưng dù sao, với một kinh-nghiệm xây-dựng quá ngắn ngủi, sinh hoạt dân-chủ vẫn chưa được diễn tiến tốt đẹp. Phải khách-quan mà công-nhận rằng hễ còn nhiều sự trục trặc hay khiếm khuyết về phương-diện tổ-chức, điều-hành và nhân-sự trong guồng máy chính-trị thượng tầng của quốc-gia.

Nếu chấp-nhận mô thức dân-chủ như là một lý-tưởng cao đẹp phải thực-hiện, hiển nhiên chúng ta phải thừa nhận vai trò tối yếu của Báo chí trong sinh-hoạt chính-trị. Với một ý niệm như vậy, chúng ta có thể sẽ tương-quan giữa các quyền-lực trong hệ-thống "phân quyền tứ lập" như sau :



Một điều mà ai cũng công nhận là một chế-độ dân chủ phải đặt trên căn-bản sự tín-nhiệm của nhân dân. Thế nên những cơ-cấu chính-trị thiết-yếu của quốc-gia phải được giám-hộ bởi dân-chúng - là thành-phần cấu-tạo nên chúng - với tư-cách của cử-tri (cử nhiệm các vị lãnh-đạo Hành-pháp, nhân-viên Tư-pháp và Lập-pháp) hay độc-giả (nuôi dưỡng và hỗ-trợ một tờ báo).

Do nguyên-lý các cơ-cấu chính-trị trên chỉ được sự uỷ-nhiệm quyền-hạn của dân-chúng, nên không thể chấp-nhận được tình-trạng một quyền-hành này có thể nại lý-do gì để

không chế một quyền hành khác. Trong ý nghĩa này, chính-quyền không nên tìm cách hạn-chế và chi-phối báo chí mà cần phải giúp báo chí phát-triển để cùng hợp-tác, xây-dựng chế-độ.

Có người cho rằng hoàn cảnh đặc-biệt của Việt-Nam đòi hỏi một sự tập-trung quyền-hạn cho Hành-pháp để quốc-gia có thể thoát ra khỏi tình-trạng chậm tiến và mối nguy-cơ xâm-lăng của Cộng-sản.

Thiết-tưởng quan-niệm này không thể chấp-nhận được, vì làm sao chúng ta có thể phủ-nhận được ý-nghĩa cuộc chiến-đấu của hơn 1.000.000 người hiện nay chỉ vì hai chữ "tự-do" và "dân-chủ" ? (21)

Hơn nữa, qua hình-thức của chế-độ đang thiết-định và xây-dựng hiện nay phải chăng chúng ta đã mặc nhiên công-nhận mô-thức dân-chủ là phương-thức duy nhất đáp ứng nguyện-vọng của dân-tộc và có khả-năng tạo sự tiến-bộ cho quốc-gia ?

Nếu chấp-nhận lập luận trên, ta có thể đặt đúng vị-trí của Báo chí trong mối tương-quan giữa các quyền-lực chính-trị hiện tại. Là một lực-lượng chính-trị bình-đẳng với các cơ-cấu phân quyền hiến-định, Báo-chí sẽ đóng vai-tuồng của một quan-sát-viên vô tư, có khả-năng phát-hiện những khe hở, những bộ-phận trục trặc trong guồng máy chính-trị tối cao, cho ta những giải-pháp bổ-khuyết để kiện-toàn nền dân-chủ.

---

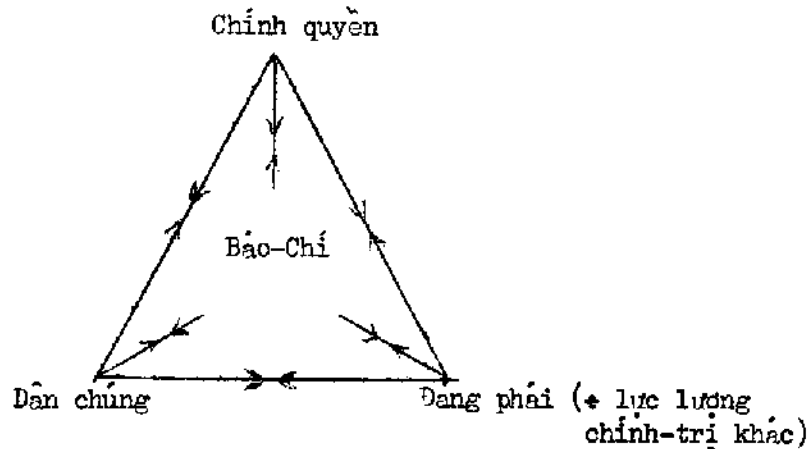
(21) Trong Bản đúc kết cuộc Hội-Thảo Báo Chí Á-Châu kỳ 3 họp tại Sài-gòn (từ 3 - 6 tháng 7 - 1972) cũng ghi nhận sự quan tâm của các ký giả hội-thảo-viên đối với nền tự do báo chí tại Việt-Nam. Họ cho rằng không có gì đau lòng cho nhân dân miền Nam hơn là sau bao nhiêu năm chiến đấu cực khổ chống Cộng-Sản để rồi bị nạn độc tài cai-trị. Các phái đoàn cũng nhìn nhận rằng vấn đề uy quyền tại VNCH trong lúc bị CSEV xâm lăng là cần thiết, nhưng họ cũng bày tỏ hi vọng sẽ không có nạn độc tài ở miền Nam, nhất là tự do báo chí cần luôn luôn được tôn trọng. Trương-tử-Phùng, 'Hội thảo Báo chí Á-Châu kỳ III', Hòa-Bình, 24 tháng 7 - 1972, trang 2.

Tiết 2 - Báo chí tạo sự thông-đạt chính-trị đa phương

John Dorsey khi nghiên-cứu về sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam đã nhận xét rằng sự sụp đổ của chế-độ Đệ Nhất Cộng-Hoa bắt nguồn từ nguyên-nhân thiếu sự thông đạt giữa chính-quyền và dân-chúng.

Ngày nay, sự kiện gia-tăng khối lượng công việc đa tạp và cấp bách, lôi cuốn theo sự bành-trướng uy-thế và quyền-hành của chính-quyền là những lý-do đưa nhà cầm-quyền đi xa dần dần quần-chúng. Một khi quần-chúng không còn cơ-hội tham-gia, bày tỏ ý kiến của họ đối với quốc-sự, khoảng trống hợp-tác trở nên trầm trọng và chính-quyền đã mất căn-bản quần-chúng.

Thiết tưởng, sự thông-đạt chính-trị là điều-kiện căn-bản của một nền dân-chủ điều hợp, nghĩa là có thể thực-hiện được sự hòa hợp nhiều dị đồng, sắc thái để tạo một sự điều-hòa giữa các thành-phần trong sinh-hoạt chính-trị. Theo nghĩa này, chúng ta có thể vẽ tương quan tam-giác tương trưng cho diễn tiến thông đạt chính-trị như sau :



Với một chu-luân thông-đạt đa phương như vậy, sinh-hoạt chính-trị sẽ phổ-cập một cách rộng rãi trong phạm-vi quốc-gia, khiến mọi thành-phần dân-chúng và khuynh hướng chính-trị có cơ-hội tham-gia vào các công-tác chung.

Nhìn vào thực-trạng Việt-Nam hiện nay, sự bế-tắc thông-đạt giữa các lực-lượng chính-trị đang là nguyên-nhân

của bao nhiêu nghi kỵ và thù nghịch. Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu đã nhiều lần tuyên-bố chấp-nhận đổi-lập, nhưng chưa bao giờ chấp-nhận một cuộc đối-thoại chính-trị để giải-tỏa những mâu-thuẫn và thiếu thông-cảm hiện nay giữa Ông và các lực-lượng chính-trị đang hoạt-động. Mỗi nghi-kỵ này đã làm mất ý nghĩa của những nỗ-lực xây-dựng dân-chủ và không tạo được sự đồng thuận chính-trị cho quốc-gia trong lúc nguy biến.

Các giới lãnh-đạo thường than phiền Báo chí đã chú-trọng và tường thuật quá nhiều các hoạt-động của phe đổi-lập, khiến chính-quyền thêm khó khăn trong việc điều-hành quốc-gia. Theo thiên ý, thật khó mà trách Báo chí về t trong khi đổi lập tại miền Nam hoạt-động khá mạnh-mẽ và ồn ào thì Tổng-Thống Thiệu ít dành cho Báo chí những cơ-hội tiếp-xúc, ngõ hầu thông-đạt quan-điểm của Ông đến quần-chúng. Thôn; thường, khi công-bố những quyết-định quan-trọng, Tổng-Thống Thiệu chỉ dùng những diễn đàn công cộng (vô-tuyên truyền thanh, vô tuyên truyền hình) của chính-quyền hoặc chính ông tiếp-xúc thẳng với dân-chúng qua các cuộc kinh-lý ...

Nếu chấp nhận vai trò thông-đạt của Báo chí, chính quyền có thể trả lời từng điểm chỉ-trích của đổi-lập, vạch cho dân-chúng thấy rõ rằng đổi lập đã vượt ra ngoài khuôn khổ của "trò chơi dân chủ". Có như thế Báo chí mới trở nên hữu ích cho công cuộc xây-dựng dân-chủ.

Xác định khái lược vị-trí của Báo chí rồi, ta có thể lạm bàn về vai khía cạnh mà Báo chí đóng góp vào việc phát-triển dân-chủ.

## ĐOẠN II - PHẦN ĐÓNG GÓP CỦA BÁO CHÍ VÀO SINH-HOẠT DÂN-CHỦ

Gạt bỏ những quan-niệm chuyên quyền hợp hời và sự phóng-dại về vai trò của Báo chí sang một bên, chúng ta có thể nói rằng Báo chí chỉ hữu ích nếu mục-tiêu của nó là phục

vụ quyền-lợi của dân-chúng và quyền-lợi của quốc-gia.

Sự thuận lý của sinh-hoạt dân-chủ đòi hỏi chính-quyền và Báo chí nên có một sự thỏa-thuận về những mục-tiêu chung của quốc-gia.

Ông Phạm-kim-Vinh đã nhận định về nhu-cầu hợp-tác giữa chính-quyền và Báo-chí đối với công cuộc xây-dựng dân chủ như sau :

Nếu đạt được sự thỏa thuận ấy thì kể như sẽ có một cuộc tranh đua xây dựng dân chủ giữa Báo-chí và nhà cầm quyền. Nếu trong lãnh vực thông tin và phê bình về việc làm của chính quyền, người làm báo biết đặt quyền lợi của đất nước lên trên hết thì cuộc thi đua ấy sẽ mang lại nhiều lợi ích cho sự phát triển tự do và dân chủ.

Ngược lại, nếu chính quyền chỉ muốn nắm trọn báo chí hoặc người làm báo không ý thức được trách nhiệm của mình thì cả hai trường hợp đều làm nguy hại nền dân chủ. (22)

Mặc dù thực-tế chánh-trị tại Việt-Nam chưa cho thấy một dấu hiệu hòa hợp tốt đẹp như vậy, nhưng ta có thể tìm thấy vài ưu điểm tích-cực của Báo chí sau đây.

### Tiết 1 - Một đôi lực chính-trị quan yếu

Đối với các chính-trị-gia quốc-tế thì lỗi trong chính-trị tại miền Nam Việt-Nam cũng là một khuyết điểm không kén nạm tham-những.

Mọi người đều công nhận rằng chính đảng là huyết mạch của sinh-hoạt dân-chủ, nhưng cho đến nay vẫn chưa có một lãnh-tụ nào có thể kết hợp một hệ-thống chính-đảng có tổ-chức qui củ và hậu-thuận vững chắc để dự phần tích-cực vào sinh-hoạt chính-trị quốc-gia. Mặt khác, có vài đảng tuyên-bố đối lập với chính-quyền để xây-dựng chế-độ, nhưng

---

(22) Phạm-kim-Vinh, 'Báo-chí và Xây-dựng Dân-chủ', Hòa-Bình, 27 tháng Chạp 1972 trang 2.



sau đó nhận thấy nhu-cầu cứu nguy quốc-gia quan-trọng hơn nên đã nghiêng về những hoạt-động ủng-hộ chính-quyền.

Bởi vì chính đảng không còn là môi-trường của các hoạt-động chính-trị đối lập nữa, các chính-trị-gia Việt-Nam đã dùng diễn-đàn Quốc-Hội và Báo chí để đối kháng với chính quyền.

Đây có lẽ là một đặc điểm hi hữu của làng báo Việt Nam, vì các nghị-sĩ hay dân-biểu đối-lập đã dùng báo chí như một phương-tiện hỗ-trợ cho những hoạt-động của họ ở Tòa Nhà Lập-pháp. Những ý kiến phát biểu của họ thường được đăng tải lại trên tờ báo do họ điều-khiển hay của thân hữu. Diễn đàn báo chí càng hữu ích hơn khi các nghị-sĩ và dân-biểu đối-lập dùng mục tham luận để tiếp-tục con đường đối-lập của họ trong thời-gian Quốc-Hội hưu khóa. Bằng cách này, tiếng nói của phía đối lập với chính-quyền tại Quốc-Hội đã được thông đạt đến quần-chúng một cách đầy đủ và trung thực hơn. Song song với nhiệm-vụ thông-tin, những tờ báo được sử dụng trong mục-đích ấy sẽ đồng thời làm công việc thuyết phục độc-giả chấp thuận quan-điểm của đối-lập để tạo hậu-thuần trong quần-chúng.

Hiện tượng đáng cho chúng ta suy ngẫm là số độc-giả ủng-hộ báo đối lập rất cao, nhất là trong những dịp bầu cử. Người viết có dịp di-chuyên từ miền Hậu-Giang ra Trung đã nhận thấy khuynh-hướng của "tầng khối độc-giả rõ rệt : Tại miền Nam, dân miền hậu-giang rất ưa chuộng những tờ Điện Tín, Đuốc Nhà Nam, Tin Sáng, Đồng Nai, Bút Thép ..., trong khi tại miền Trung, các nhật báo Sống Thần, Lập-Trường, Hòa-Bình, Độc-Lập ... là những tờ báo có số tiêu-thụ gấp 2 hoặc 3 lần tờ báo thường được coi là đứng đắn, nhất là tờ Chính-Luận.

Thiệt tướng, với một lực-lượng độc-giả từ 60.000 - 70.000 độc-giả rải rác trên toàn quốc, một tờ báo đối lập cũng là một hậu-thuần quần-chúng mạnh-mẽ không kén gì một chính đảng đảm nhận vai trò tương-tự.

Điều chứng-minh rõ ràng nhất là trong dịp bầu-cử Hạ-nghi-viện trong năm 1970 vừa qua, các ứng-cử-viên nguyên điều-khiển các tờ Điện-Tín, Tin-Sáng, đã đoạt một số phiếu kỷ lục khiến nhiều người ngạc nhiên. Sự kiện đó chứng tỏ là báo chí đối lập đã tạo được một ưu thế vững chắc trong quần-chúng và cho thấy chính-quyền đã sai lầm khi ước lượng quá thấp giá-trị của một tờ báo đối lập.

Trên một bình diện khác, điều đáng buồn là khi Hiến-Pháp 1967 mở rộng cửa cho các chính đảng hoạt-động để tiến tới việc định chế hóa đối-lập thì hình như đảng phái đã tỏ ra thiếu hữu hiệu hơn Báo chí trong lãnh-vực này. Một phần vì lẽ lối sinh-hoạt của một chính-đảng đã làm cho hoạt-động của họ kém linh-động và chộn chạp ; phần khác vì Báo chí là một phương-tiện truyền tin nhanh nhất nên những chính-trị-gia độc-lập thường chọn báo chí để biểu-lộ quan-điểm và thái-độ của họ trước một biến-cố chính-trị một cách nhanh chóng và hữu hiệu hơn.

Chính nhờ phương-thức phổ biến đặc-biệt ấy mà các chính-trị-gia đối-lập riêng rẽ ở Việt-Nam đã tạo được một ảnh hưởng đáng kể trong sinh-hoạt chính-trị. Hiện-tượng tịch-thu và những biện-pháp đang mở màn cho một chính-sách khe khắt đối với Báo chí trong những ngày sắp tới chứng tỏ rằng chính-quyền đã phải chịu sự bức bối vì những cuộc "tấn-công" thường xuyên dưới hình-thức đối lập này.

Hơn ai hết, các nhà lãnh-đạo hiện nay rất mong muốn được san sẻ trách-nhiệm chính-trị quốc-gia với các lực lượng đối lập có hệ-thống và xây-dựng, nhưng tiếc thay những nỗ-lực đồng-quĩ các khuynh hướng đối lập hiện nay trên một mặt trận chung đã không thể thực-hiện được. Trở ngại lớn nhất cho việc định-chế-hóa đối-lập là các lực-lượng này có quá nhiều điểm dị đồng, ngay ở những mục-tiêu căn-bản, nên khó lòng thống nhất hóa, ngõ hầu tạo sức mạnh để có một cơ-hội thay thế chính-quyền hiện hữu nếu đạt được thắng lợi

trong một cuộc bầu-cử hợp-pháp.

Giữa tình-trạng phân ly và rời rạc làm gián uy-tín của các lực-lượng đối-lập hiện nay, Báo chí đã chứng tỏ vai trò hữu hiệu của nó như một đối lực chính-trị quan yếu đối với chính-quyền. Nói đúng hơn, Báo chí đã trở nên một lực lượng tiên-bộ nhất trong lãnh-vực xây-đựng dân-chủ.

Phải chăng đây là nguyên-nhân ngăn trở nỗ-lực tạo lập một nền chính-trị ổn cố cho Việt-Nam, nhưng đồng thời cũng là một đặc điểm tiêu biểu cho tinh-thần của một người Việt-Nam truyền-thống: quen hoạt-động theo lẽ lối và quan-niệm riêng của mình ?

### Tiết 2 - Báo chí nâng cao trình-độ dân trí

Một chuyên-viên về báo chí đã khẳng định rằng ý thức chính-trị của dân chúng Việt-Nam hiện nay tiến triển theo một mức độ nhanh hơn thành-phần trí thức và nhà cầm quyền. Điều này có thể được chứng minh qua trình-độ hiểu biết về các tin tức chính-trị thời sự.

Một khách ngoại-quốc sẽ lấy làm lạ khi thấy cảnh một phu cyclo ngồi ghéch chân lên cồng xe, say mê theo dõi tin tức trên một tờ báo hay cảnh những người lao-động bàn cãi một cách hăng hái trong các quán cà-phê bình-dân về một cuộc biểu-quyết tại Quốc-Hội ... Họ có thể kết-luận là trình-độ dân trí tại Việt-Nam đang tiến triển khá-quan, ít có người tự đặt câu hỏi liệu dân-chúng miền Nam đã có đủ phương-tiện thông-tin để thỏa-mãn nhu-cầu kiến-thức chính-trị chưa ?

Theo tiêu chuẩn đề-nghị của tổ chức UNESCO, có thể xem là có đầy đủ phương-tiện thông-tin báo chí những quốc-gia có 10 nhật báo, 5 máy thu thanh, 2 ghế chớp bóng và 2 máy truyền hình cho 100 dân.

Riêng về báo chí, theo thống kê năm 1964, không dưới 100 quốc-gia chậm tiến ở trong tình-trạng dưới số tiêu chuẩn này, trong số đó có Việt-Nam.

Sau đây là vài con số so sánh trình-độ phát-triển của báo-chí tại các quốc-gia tiên tiến và những quốc gia chậm tiến tại Á Châu :

Quốc-Gia	Số nhật báo xuất-ban	Số ấn bản/100 dân
Hoa-Kỳ	1.745	34
Anh	-	57
Nga	7.688	-
Pháp	130	27
Nhật	-	43
Cộng-Hòa Khmer	11	0,8
Lào	03	1,2
Phi-luật-Tân	20	1,9
Đại-Hàn	35	5,7
Hồi-quốc	100	0,5
Việt-Nam (23)	28	3,7

Con số tiêu-chuẩn của UNESCO đưa ra không được thích-hợp cho lắm, vì tại những quốc-gia chậm-tiến như Việt-Nam, một tờ báo được nhiều người sử-dụng hơn những quốc-gia tiên tiến. Lý-do quan-trọng nhất là giá báo khá cao nên một gia-dình thường chỉ đọc 1 tờ, ngoài ra còn phải kể thêm nạn mướn báo đang phát-triển mạnh, nhất là sau khi giá báo tăng lên từ đầu năm 1972.

Chúng tôi đã cố may mắn làm việc tại nông-thôn miền Nam và miền Trung đã không khỏi ngạc-nhiên trước sự ham thích theo dõi tin-tức chính-trị và sự phán đoán khá chính xác của dân quê về tình hình chính-trị quốc-nội hay hoạt-

---

(23) Độc giả phỏng đoán hiện nay tại Việt-Nam là gần 400.000 người

động của các nhà lãnh-đạo. Những sự kiện này đặt chúng ta trước một vấn-đề. : chính-trị không còn là một lãnh-vực độc quyền của những chính-trị-gia mà của toàn thể dân-chúng. Sự quan-tâm đối với chính-trị là một biến-chuyển tâm-thần tạo sự hứng khởi và khuyến-khích dân-chúng tham-gia tích-cực vào sinh-hoạt chính-trị của quốc-gia.

Theo các bản thông-kê xã-hội-học, giải-đoạn cũng chẳng của một xứ bộc lộ từ khi 1/3 dân-chúng không muốn biết đọc và biết viết mà có ý thức về lập-trường chính-trị. Báo chí một chiều của chính-quyền, tiếng nói đại phát-thanh một chiều không thể làm họ hài lòng được. Họ muốn phát-biểu ý kiến của họ, chỉ-trích ý kiến của người khác và hưởng sự tự-do tư-tưởng. (24)

Chính báo chí cung cấp cho dân chúng kiến thức chính-trị và tạo cho họ cơ-hội trao đổi quan-điểm chính-trị liên-quan đến một vấn-đề quốc-tế và quốc nội.

Cũng phải công nhận rằng nhiều người đọc báo chưa chắc là dân trí đã cao (đọc các chuyện tiểu thuyết, bài đê) nhưng sự chú-trọng đến tin-tức, sự ưa thích bình-luận chắc chắn là yếu-tố nâng cao dân trí, và báo chí là phương-tiện quan-trọng nhất để thúc-đẩy phong-trào ấy, nên báo chí đứng đắn.

Tuy nhiên, trong khi thỏa-mãn kiện-thức chính-trị không còn là một loại nhu-cầu xa xỉ của thành-phần trí-thức thì trong thực-tế, sự phổ-cập của Báo-chí chỉ thu hẹp ở phạm-vi đô-thành Saigon và các thị-trần trên toàn quốc mà thôi. Hệ-thống phát-hành hiện nay thường không do chính tổ báo thực-hiện nên báo chí đã không đến tay dân quê hay nếu có thì cũng không đều đặn và chậm trễ.

---

(24) Trần-nhật-Minh "Tự-do thông tin báo chí tại các nước chậm tiến", Quê-Hương, số 27 (tháng chín, 1961), trang 132.

Trong cuộc tiếp-xúc với 12 kỹ giả Tây-phương ngày 16.9.1971, Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu đã lý luận rằng ở đồng quê Ông là một Tổng-Thống được lòng dân vì Ông đã đem lại một đời sống đầy đủ hơn cho họ. Ông đã chứng-minh rằng ít nhất Ông đã đem lại an-ninh, không bị Việt-cộng tấn-công và đã cho dân-chúng được hưởng những tiện nghi của đời sống tân tiến, chẳng hạn xe Honda, máy truyền hình, máy bơm nước. Nhưng Tổng-Thống đã nhìn nhận là trong các thành-thị, đặc-biệt là ở Saigon, Ông đã không được lòng dân bằng ở nông-thôn, vì Saigon có quá nhiều báo chí. (25)

Lời tuyên-bổ trên mặc nhiên xác nhận ảnh-hưởng của báo chí đối với ý thức chính-trị của thị dân, nhưng đồng thời đã cho thấy sự thiếu phổ-cập của báo-chí tại nông-thôn, nơi chiếm 80% dân số toàn quốc. (26)

Sự tập-trung báo chí vào thủ-đô đã được Lloyd Soumerlad xem như là một đặc điểm chung của các quốc-gia chậm tiến. Qua sự kiện đó, chúng ta cũng có thể thấy rõ tình trạng phát-triển chính-trị không đồng đều giữa các địa-phương trên toàn quốc.

Để có một khái-niệm rõ ràng hơn, chúng ta có thể điếm qua vài con số báo chí xuất bản tại các thủ-đô trên thế-giới so với Việt-Nam : Buenos Aires 20, São Paulo 17, Rio de Janeiro 17, Mexico 18, Montevideo 12, Bangkok 16, Delhi 20, Bombay 39, Manille 12, Hongkong 55, Têhêran 15, Beirut 38, Istanbul 20, Paris 12, Londre 13, Saigon 40.

Phải chăng khi so sánh các con số trên, Tổng-Trưởng Thông-Tin Trương-Bửu-Điện đã không ngại tự hào trước ngớt

(25) T.T. Thiệu tự nhận được lòng dân nhà quê Hòa-Bình, 20 tháng Chín 1971, trang 1.

(26) Theo thống kê của phái đoàn Hy-Lạp Doxiadis Associates (1964), tỷ-lệ thị dân toàn quốc là 22 phần trăm, trong đó, Sài-gòn và Gia-Định chiếm 58 phần trăm tổng số thị dân.

100 ký giả quốc-tế tham-dự Hội-nghị Báo-chí Á Châu kỳ 2 rằng Saigon đã đạt kỷ-lục thế-giới về số báo phát-hành tính theo đầu người ?

Tuy nhiên, điều mà vị Tổng-Trưởng Thông-tin tự-nhân có đồng thời chứng tỏ rằng Báo chí Việt-Nam đã phát-triển chưa lại là một vấn-đề khác.

Tiết 3 - Báo chí phát-triển tự-do là dấu hiệu tiên-bộ trong sinh-hoạt dân-chủ

Mặc dù thực tại chính-trị đã tạo một bức tường ngăn cách giữa chính-quyền và báo chí, nhưng trong các thể phân tranh đó, ta vẫn có thể tìm thấy những ưu điểm cho việc xây-dựng dân-chủ.

Sự thừa nhận cho báo chí quyền tự-do xuất-bản, thông-tin và nghị-luận là những điều kiện cho sinh-hoạt chính-trị phát-triển. Người ta đã chứng kiến các nhật báo mặc sức chỉ-trích những việc làm nào của chính-quyền mà chủ trương của tờ báo ấy cho là đáng chỉ-trích. Vì mặc dù e ngại sự tác hại của báo chí đối với dư-luận quần-chúng, chính-quyền ngày nay cũng tỏ ra dễ dặt hơn trong công cuộc trị nước, điều hành guồng máy quốc-gia.

Từ đây, quan-niệm "Dân khả xử do chi, bất khả xử tri chi" (Do dân mà làm, không cho dân biết) đã trở nên lỗi thời. Chính-quyền đã lưu tâm đến dư-luận quần-chúng và thừa nhận sự phê phán của Báo chí như một điều kiện để tiên-bộ và xây-dựng dân-chủ.

Chúng ta có thể dẫn chứng trong bài nói chuyện của Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu trên hệ-thống vô-tuyến truyền-hình ngày 27.9.1971. Ông nói :

Về tự do ngôn luận, báo chí và xuất bản, chính phủ đã cho bãi bỏ chế độ kiểm duyệt (sic), ban hành đạo luật an định qui chế báo chí rất rộng rãi và sự thiết lập Hội-đồng Báo-chí. Về sự phát triển độ-tự-quyền này mọi người đã thấy rõ đến mức độ nào và ngày nay với một số lượng nhật báo và tuần báo lớn lao có thể nói làm cho thế giới phải ngạc nhiên. Báo chí có thể công khai chỉ trích chính phủ và có tiếng nói mạnh mẽ trong sinh hoạt quốc gia.

Sự thừa nhận báo chí đối-lập bên cạnh chính-quyền đã chứng tỏ sự trưởng-thành về ý thức dân-chủ của nhà lãnh-đạo. Đồng thời sự đa tạp về số lượng và khuynh-hướng của báo chí đang xuất-bản hiện nay cũng biểu-lộ sự thiết-tha của dân-chúng đối với sinh-hoạt chính-trị.

Để xây-dựng dân-chủ và củng-cố chế-độ, Báo chí đã phải hoạt-động trong một hoàn-cảnh khó khăn với những hạn-chế về pháp-lý và thực-tế như chúng ta đã từng đề-cập. Tuy nhiên, đáp ứng được những thử-thách cam-go và vượt qua được những hàng rào ngăn cản đó, Báo chí sẽ chứng tỏ được giá-trị phân-chất của nó. Ngược lại, nếu được sử-dụng một cách bừa bãi, thiếu tinh-thần xây-dựng, bị lạm-dụng cho mưu đồ của một cá-nhân, Báo chí sẽ bị đảo thái một cách thảm thương.

Để đạt được điều-kiện đó, không phải riêng chính quyền mới là đối tượng của sự phê phán, mà rồi đây, chính Báo chí sẽ phải tự xét mình để cải-thiện và đáp ứng với nhu-cầu chính-trị của quốc-gia.

Con đường phát-triển báo chí để đi đến phát-triển dân-chủ phải chăng hãy còn rất xa đối với chúng ta, những người Việt-Nam nhược-tiểu ?





# kết luận

Người ta thường nói Báo-chí là "ngưỡng cửa của chính-trị" (l'antichambre de la politique) nên qua sinh-hoạt báo-chí chúng ta có thể suy đoán thực-trạng chính-trị và trình-độ dân-chủ của một quốc-gia.

Làng báo Việt-Nam đã trải qua nhiều thử-thách, từ chính-sách đàn áp của thực-dân Pháp đến những biện-pháp kềm tỏa thời Đệ-nhất-Cộng-Hòa, hoặc tự-do phóng-túng sau cuộc chính-biến năm 1963, rồi tự-do hạn-chế ngày nay. Nhưng với tình-trạng đa tạp về số lượng và yếu kém về phẩm-chất hiện nay, Báo chí Việt-Nam có xứng đáng với vai trò của một lực-lượng tiên-phong trong sứ-mạng bảo-vệ tự-do và xây-đựng dân-chủ hay chưa ?

Chúng ta biết rằng, đặc-tính và sự phát-triển của Báo-chí dính liền với sự tiến-triển chính-trị và xã-hội của một quốc-gia. Nhưng "cây dân-chủ rất là éo lá, không phải trồng ở đâu cũng được", nhất là Việt-Nam chỉ vừa du-nhập ý-niệm dân-chủ trong khoảng hai thập niên gần gũi nên thành-thật mà nói rằng sinh-hoạt chính-trị chưa được ổn-định. Xã-hội còn chậm tiến, chính-trị còn phân hóa và đầy mâu-thuân thì chưa có thể quan-niệm một nền báo-chí lành-mạnh và hữu-hiệu.

Tuy nhiên, nói như thế không có nghĩa là báo-chí có thể tự giải trách-nhiệm. Từ ngữ "đang mở mang", "đang phát-triển" hay "đang lên" thực ra chỉ là mỹ từ che đậy tình-trạng nghèo khổ, nguyên-nhân của bao cuộc rối loạn, bất-đồng chính-trị, xã-hội, kinh-tê ... mà các tân quốc-gia cần phải giải-quyết nếu muốn canh-tân và xây-đựng dân-chủ. Báo chí là "định-chế xã-hội" tiên-bộ, nên không thể đứng ngoài nỗ-lực chung của quốc-gia. Nếu không hoàn thành nhiệm-vụ của mình, báo chí sẽ bị đào thải khỏi sinh-hoạt chính-trị.

Tại hội-nghị của Tổ-chức Báo-chí Á-Châu họp tại Bali (Indonesia) vào tháng 8, 1971, người ta đã đề-cập đến vai trò Báo-chí trong một nước đang mở nang. Trong diễn văn khai mạc Tổng-Thống Suharto đã nói rằng báo chí không những phải giúp vào công cuộc phát-triển xứ sở mà còn phải tự mình phát-triển nữa.

Theo thiển ý, một chính-quyền thiện-chí, một khối quần-chúng hiểu biết và một tập-thể báo-chí biết tự-chê là những điều-kiện để báo-chí phát-triển và đáp ứng được nhu-cầu xây-dựng dân-chủ cho quốc-gia Việt-Nam trẻ trung.

Trước hết, người ta thấy rằng Báo-chí đối lập đã đi quá giới hạn của khuôn khổ pháp-lý và thực-tại chính-trị, nhưng đó không phải là lý-do cho chính-quyền sử-dụng uy-quyền của mình để ngăn chặn hay bóp nghẹt quyền phát-biểu của tập-thể báo chí như hiện nay. Người ta mong mỏi ở thiện chí, lòng can-đảm và quyết-tâm xây-dựng dân-chủ của các nhà lãnh-đạo chính-trị để giúp báo chí thực-hiện đúng đắn vai trò của nó. Quan-niệm như vậy thì dân-chủ là một sự hòa hợp giữa các quan-điểm dị-biệt, nên chính-quyền cần dùng thủ và khuyến-khích những sự bất-đồng có tính-cách xây-dựng (constructive conflict) theo nguyên-tắc : "lực-lượng dân-chủ phải thu-hút, biến đổi và đồng hóa lực-lượng chống đối nó chứ không phải hủy diệt lực-lượng chống đối như phát-xít hay cộng-sản chủ-trương". (1)

Trong tinh-thần kỷ-luật và hợp-tác, dân-chủ sẽ phát-triển toàn diện và những sáng-kiến hữu-ích mới có cơ-hội nảy nở, thay vì báo-chí đối-lập chỉ-trích bừa bãi và chính-quyền có thái-độ thờ ơ, khinh rẻ Báo-chí.

---

(1) 'Lập trường Phong-trào QGCT trước hiện tình đất nước' Chính Luận, 18 tháng Bảy 1972, trang 2.

Thiết-tưởng những cấp lãnh-đạo có thể chứng tỏ thiện-chí bằng cách trả lời những điểm công-kích và phê-phán của đối-lập và báo-chí bằng hai phương-thức :

- giải-thích những sự chỉ-trích sai lầm,
- chấp-nhận những ý kiến, giải-pháp đúng đắn và hữu ích hoặc mở những cuộc điều-tra tức khắc và quyết-định nhanh chóng nếu những lời tố-cáo của báo-chí có tính-cách xác-thực.

Để thực-hiện điều này, chính-quyền có thể công-khai-hóa những cuộc tiếp-xúc với báo-chí dưới hình-thức những cuộc họp báo, hoặc xuất hiện trên hệ-thống vô-tuyến truyền-thanh hay truyền-hình theo một lịch-trình thường xuyên hay bất thường. Những cuộc đối thoại trong tinh-thần cởi mở như vậy sẽ là cơ-hội để chính-quyền trả lời những điểm công-kích sai lầm của báo chí, đồng thời giúp dân-chúng phán đoán giá-trị của một tờ báo chính-trị.

Tuy nhiên "báo chí cũng như một giòng sông, nếu khả-năng tải bồi của nó rất phong-phú, thì tiềm-lực phá-hoại của nó cũng rất mãnh-liệt". Báo-chí có khả-năng nâng cao dân-trí nhưng cũng có thể khởi dậy những thị-hiệu thấp hèn của độc-giả.

Tại Việt-Nam, số độc-giả của nhật báo chí chiếm tỷ-lệ chừng 4% dân số trên toàn quốc. Hệ-thống phát-hành hiện nay không phổ-cập đến tận nông-thôn, là nơi nhu-cầu kiện-thức chính-trị đang ở một mức độ cao nhất. Sự phân-phối điều-hòa và đầy đủ báo-chí đến tận xã, ấp chính là điều-kiện để hội nhập dân quê vào sinh-hoạt chung của quốc gia.

Nhiệm-vụ chính-yếu của Báo-chí là huấn-chính độc-giả, nhưng ngược lại, thái-độ của độc-giả lại là yếu-tố quyết-định để gạt lọc những tờ báo không làm đúng nhiệm-vụ căn-bản của nó. Như vậy, không riêng gì báo chí mà cả chính quyền với hệ-thống thông-tin đại-chúng hiện đại và chương-trình giáo-dục công-dân ở học-đường cũng có thể góp phần

vào việc hướng-dẫn và đào-tạo những độc-giả trong tương-lai có khả-năng phân biệt những tờ báo tốt và những tờ báo kém phẩm-chất. Một khi độc-giả không còn chọn lựa một tờ báo vì những tin-tức giật gân, tiêu-thuyết nhảm nhí, bản số đẽ, chuyện ma quái, dị đoan ... lúc ấy báo chí mới có thể hướng hoạt-động của nó vào những mục-tiêu công ích và đảm nhận vai trò phản ảnh dư-luận một cách đứng đắn.

Đĩ nhiên, dù chính-quyền tỏ nhiều thiện-chí, độc-giả đứng đắn, chỉ là những điều vô ích nếu báo chí tự nó không mong muốn cải-thiện để tìm một thể đứng vững chắc trong sinh-hoạt chính-trị.

Thực-tế cho thấy rằng sự nghi kỵ về phía chính-quyền, chia rẽ trong nội-bộ làng báo là những nguyên do chính-yếu làm hạ thấp giá-trị của báo chí. Vì thế báo chí đã không tạo được một sức mạnh kết-hợp để đương đầu hay phản-đối những biện-pháp hạn-chế quyền tự-do báo-chí của chính-quyền.

Phải công-nhận rằng tại những quốc-gia như Việt-Nam, kỷ-luật tự giác hay tự điều-hành (self-regulation) là một điều khó thực-hiện. Vì thế, chính-quyền đã phải can-thiệp bằng nhiều hình-thức để điều-hòa sinh-hoạt báo chí hoặc bằng luật-lệ hay đã đứng ra triệu-tập những đại-hội bầu cử Hội-Đồng báo-chí trong những năm qua.

Điều đáng lưu ý là sau bao nỗ-lực thành-lập cho được một cơ-quan đại-diện cho toàn-thể làng báo, Hội-Đồng Báo-Chí hiện nay lại qui tụ một thành-phần không mấy lợi cho chính-quyền. Người ta suy đoán là chính-quyền đã có dụng ý sâu xa khi đứng ra tổ-chức Hội-Đồng Báo-Chí thay cho làng báo. Nếu sự nghi ngờ này hữu lý thì kết-quả đã làm chính-quyền thất-vọng trong ý định chi-phối báo-chí. Điều đó trở nên một sự bất lợi cho làng báo, vì thiếu sự yên-trợ của chính-quyền; Hội-Đồng Báo-Chí trên thực-tế chỉ là một cơ-quan "hữu danh vô thực" khiến tiếng nói của nó không được nhà cầm-quyền lưu-tâm.

Khách-quan mà nói, với thời gian thành-lập vừa tròn một năm, chúng ta không thể phán đoán về khả-năng và uy-tín của Hội-Đồng Báo-chí. Nhưng xuyên qua những hoạt-động trong năm qua của Hội-Đồng ta cũng có thể nhận thấy vài ưu điểm đáng kể. Đặc biệt, Quy-ước Báo-Chí do Hội-Đồng Báo-Chí soạn-thảo và được Đại-hội Báo-Chí chấp-thuận ngày 11.5.1971 là một tác-phần rất tiến-bộ nếu so sánh với các bản văn tương-tự tại bất cứ một quốc-gia nào. Những nền đem áp-dụng trong hoàn cảnh thực-tế của Việt-Nam hiện nay thì quả là một kỳ vọng quá xa vời !

Theo thiên ý, đó chỉ là một phản ứng tự-nhiên của báo chí nhằm thực-hiện một tương-quan bình-đẳng giữa báo-chí và chính-quyền (Hành-pháp) theo nghĩa cao xa của độ-tự-quyền như tại các nước tiên tiến, nhưng lại bỏ quên những điều-kiện thực-tế chi-phối sinh-hoạt chính-trị và nền dân-chủ phối thai ở Việt-Nam.

Áp-dụng câu phương-ngôn của người xưa "Tri-kỷ, tri bỉ", chúng tôi tạm dùng phần kết-luận để lược qua một vài kiểu mẫu tổ-chức Hội-đồng Báo-chí tại một vài quốc-gia tiêu biểu nhất, với hoài bão đóng góp vài ý kiến để cải-thiện phương-thức "tự điều hành" của báo-chí hiện nay.

Nguyên-tắc "Tự điều-hành" đã được nhiều quốc-gia trên thế-giới thực-hiện và đã đem lại nhiều kết-quả tốt đẹp, giúp Báo-chí tự cải-thiện và nâng cao uy-tín của làng báo.

Sau đây là những thí-dụ điển-hình :

Nhật-bản : Quốc-gia đi tiên phong trong việc thiết-lập hệ-thống này là Nhật-bản. Trong thời-gian bị chiến-đóng, sau thế chiến thứ 2, một trong những biện-pháp mà Hoa-Kỳ đã áp-dụng để hạn-chế quyền-hành của chính-quyền Nhật là sự phân quyền hành-chánh và sự hủy bỏ tất cả những luật lệ hạn-chế báo chí. Nhằm mục-đích đề-cao trách-nhiệm xã-hội vào năm 1941, Báo-chí Nhật-bản đã công nhận một Bộ Luật nghề nghiệp (canons of journalism) và thành-lập một đoàn-thể báo

chỉ gọi là Nihon Shinbun Kyokai. Tổ-chức này có một Ủy-ban Thanh-lọc (screening section) có nhiệm-vụ theo dõi bài vở của chừng 100 nhật-báo để truy ra các vụ xâm phạm nền luân lý công cộng, các vụ phi-báng và xâm-phạm đời tư cá-nhân. Người viết báo vi-phạm sẽ bị chôn-tai và có thể bị loại trừ ra khỏi tổ-chức.

Anh-quốc : Một thí-dụ điển-hình về sự tự điều-hành đã được nhiều quốc-gia khác mô phỏng là Hội-Đồng Báo-chỉ ở Anh (General Council of the Press). Tổ-chức này được sự tín-nhiệm của Hội-đồng Hoàng-Gia Đệc-Trách về Báo-Chỉ (Royal commission on the Press). Hội-đồng Báo-chỉ được thiết-lập với tính-cách tự nguyện, khởi thủy chỉ gồm những đại-diện các chủ-nhiệm, chủ bút và ký-giả. Năm 1964, thành phần của Hội-Đồng đã được mở rộng để thu nhận thêm những đại-diện thường (lay representation). Một luật-sư danh tiếng đã được chỉ định làm chủ-tịch. Hội-Đồng này đã hoạt-động hữu hiệu mà không cần dựa vào những qui-tắc pháp-lý nào. Trên thực-tế, nhờ tính-cách công khai và sự trưởng-thành của dư-luận quần-chúng tại Anh, những quyết-định kỷ-luật của Hội-Đồng chỉ có tính-cách tinh-thần nhưng đã đạt kết-quả rất khả-quan.

Ấn-Độ : Cũng theo khuôn mẫu của Hội-Đồng Báo-chỉ Anh-quốc, nhưng thêm vào những nguyên-tắc mới, thích-hợp với nền báo-chỉ của Ấn. Hội-Đồng là một đoàn-thể có căn-bản pháp-lý hơn là tự nguyện và được chính-phủ trả lương, gồm những hội-viên thường (lay memberships) và 3 đại-diện lập-pháp (parliamentarians). Mục-tiêu của Hội-Đồng này là : duy-trì sự độc-lập của báo-chỉ, soạn những bộ luật luân-lý chức-nghiệp (code of conduct) cho làng báo và ký giả, bảo-đảm phẩm-chất và đề cao trách-nhiệm của người làm báo, can-thiệp nếu có những mưu toan nhằm hạn-chế quyền tự-do báo-chỉ. Ngoài ra, Hội-Đồng còn khuyến khích sự tự học hỏi và huấn-luyện cho ký giả, các kỹ-thuật nghiên-cứu và ngăn chặn nạn độc-quyền.

Phi-luật-Tân : Hội-Đồng Báo-chí này được các chủ-nhiệm thành-lập theo hình-thức của Anh-quốc. Hội-Đồng có quyền hạn pháp-lý và những quyết-định của Hội-Đồng được toàn thể báo chí đăng tải công khai. Thành-phần hội-viên gồm có 2 thẩm-phần Tối-cao Pháp-viện, một nữ giáo-sư Đại-Học, Chủ-tịch Hiệp-hội Báo-chí quốc-gia, một chủ-nhiệm nhật-báo và chủ bút của một nhật báo ở Manila.

Đại-Hàn : "Ủy-Ban Luân-Lý Chức-Nghiệp Báo-chí" (Press Ethics Commission) thành-lập tại Đại-Hàn năm 1961 do các chủ-nhiệm và chủ bút, tự cam kết sẽ tuân theo những luật-lệ do họ đặt ra. Mỗi khi xuất-bản, họ đều in lời cáo-tri : "Chúng tôi chấp-thuận bộ luật luân-lý chức-nghiệp và tiêu-chuẩn đạo đức của những người làm báo Đại-Hàn". Tổng số hội-viên của Hội-Đồng là 13 người gồm có : 7 đại-diện báo-chí, 4 hội-viên thường (tổ-chức phụ-nữ, giáo-đức ...) và 2 chính-trị-gia. Ủy-Ban có nhiệm-vụ xét bất cứ những lời phê phán nào liên-quan đến báo chí, bản cải và quyết định trừng phạt những người vi-phạm bằng cách buộc họ phải điều-chỉnh hay xin lỗi hoặc trong những trường-hợp trầm trọng, có thể yêu cầu Hiệp Hội nghề-nghiệp tước quyền hội-viên của ký-gia phạm tội.

Vào tháng 8, 1964, Quốc-Hội Đại-Hàn đã biểu-quyết 1 đạo luật đạo đức cho báo chí, công nhận cho những đoàn-thể tự nguyện có quyền-hạn pháp-lý. Báo chí đã phản-đối dữ dội vì e ngại chính-quyền sẽ can-thiệp và kiểm-soát sinh-hoạt của Ủy-Ban. Kết-qua là chính-quyền đã đồng ý không ban-hành đạo-luật này và nguyên-tắc để báo chí tự điều-hành đã được thừa nhận.

Do-Thái : Hội-Đồng Báo-chí được thành-lập từ tháng 5, 1965, thành-phần gồm "Liên-hiệp Quốc-Gia các Ký-gia Do-Thái" (NUIJ), Ủy-Ban các Chủ Bút (EC) và Hiệp-Hội các Chủ-Nhiệm Nhật-Báo (DNPA). Chủ-tịch của Hội-Đồng là một đại-diện dân-chúng. Hội-Đồng đã chấp-thuận 1 bộ luật đạo đức và có nhiệm-vụ điều-tra về những lời than-phiền đối với một ký-gia

hay một tờ báo vì phạm hay chống báng bộ luật này.

Chỉ Lợi : Hội-Đồng Báo-chí ở Chí-Lợi (Colegio del Periodistas) hoạt-động từ năm 1958 dựa vào luật-pháp Liên-bang và có những quyền-hạn về kỷ-luật để tăng-cường giá-trị cho những quyết-định của Hội-Đồng. Hội-Đồng Quốc-Gia gồm có 10 nhà báo, có thể gạt bỏ tên một ký giả ra ngoài danh-sách nếu phạm tội vô tư-cách. Quyết-định của Hội-Đồng có hậu-quả là đương-sự không được tiếp-tục hành nghề nữa nhưng cũng dự liệu trường-hợp cho phép đương-sự được kháng-cáo ở Tòa án Tối-Cao.

Thổ-nhi-Kỳ : Đặc-biệt là Tòa án Báo-chí được đặt dưới quyền của chủ tọa của một vị giáo-sư Luật và có hai loại hội-viên nghề-nghiệp và hội-viên thường đều có thể dự phần vào những chỗ-tải kinh-tế (economic sanctions) để tăng thêm uy-lực cho các quyết-định của Hội-Đồng. Một bộ luật về luân-lý chức-nghiệp đã được các chủ-nhiệm chấp-thuận vào tháng 8, 1960 nhưng sau đó, sự hữu hiệu của Tòa án đã giảm sút vì một vài tờ báo đã khiếu-nại và rút khỏi Hội-Đồng.

Dựa vào kinh-nghiệm tổ-chức và hoạt-động của những định-chế trên đây, thiết-tưởng chúng ta cũng nên xét lại thành-phần của Hội-Đồng Báo-chí hiện nay. Mặc dù là một đoàn-thể có tính-cách chuyên-nghiệp, nhưng việc mở rộng cửa để đón nhận thêm những đại-diện theo kiểu mẫu của Anh-quốc, Phi-luật-Tân hay Đại-Hàn sẽ giúp Hội-Đồng gia-tăng uy-tín và sự vô-tư để có thể hoạt-động hữu-hiệu hơn. Cần nhắc lại là trong vòng một năm qua, Hội-Đồng Báo-chí đã từng phải giải-quyết những mâu-thuẫn nội-bộ đưa tới nhiều sự thay đổi thành-phần các uỷ-viên của Hội-Đồng (trưởng-hợp Ông Nguyễn-khánh-Giư). Ngoài ra, thể-thức bầu-cử theo lối liên-danh hiện nay đã đưa vào Hội-Đồng **hiều** phần-tử bất xứng và không đại-diện được cho mọi khuynh hướng của làng báo, đã gây chán nản cho những người có thiện-chí muốn đóng góp vào việc cải-thiện sinh-hoạt của làng báo.

Tuy nhiên, nói cho cùng, dù Hội-Đồng Báo-chí có tốt



đẹp đến đâu cũng chỉ hữu ích trong việc duy-trì đạo đức của người làm báo và giảm bớt gánh nặng giám-hộ cho chính-quyền mà thôi. Vấn-đề then chốt là làm sao những người sử-dụng quyền tự-do báo-chí nhận-thức được rằng dân-chủ chỉ có ý nghĩa nếu đi kèm với tinh-thần trách-nhiệm.

Nền dân-chủ trẻ-trung ở Việt-Nam đòi hỏi ở nhà cầm quyền và những người hành sử quyền tự-do một tinh-thần tự-chê và hợp-tác cao độ. Nếu không, chúng ta sẽ không bao giờ thoát ra khỏi vòng luẩn quẩn : không có tự-do báo-chí sẽ phát-sinh nạn độc-tài, nhưng một chính-quyền muốn độc-tài thì không bao giờ để cho báo-chí được tự-do thể-hiện những quan-điểm của nó. Tương-lai của sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam thật không có gì đáng lạc-quan nếu chúng ta nhìn lại thực-trạng của những lực-lượng chính-trị đang hoạt-động hiện nay.

Chúng tôi xin mượn lời của ký-giả Phạm-kim-Vinh để cảnh-tỉnh những người làm báo Việt-Nam rằng :

Nếu được sử-dụng với tinh-thần trách-nhiệm thì quyền tự-do báo-chí hứa hẹn đem lại cho nhân-dân một nền dân-chủ chân chính và một chính-quyền hữu-hiệu. Nhìn dưới khía cạnh ấy thì vai-trò xây dựng của báo-chí không nhỏ. Nếu có người cho rằng báo-chí là độc-tư-quyền cũng không đến nỗi quá đáng. Nhưng nếu muốn có một nền dân-chủ thực-sự thì chính người làm báo phải có thái-độ nghiêm chỉnh và sáng suốt với quyền ấy cũng như với các quyền căn bản khác. (2)

Con đường trước mặt hứa hẹn lắm chông gai, những người làm báo tại Việt-Nam còn phải chấp-nhận nhiều nỗi thống hận, ê chề. Nhưng nếu thử-thách càng lớn, thì sự đáp ứng càng gia-tăng. Đó là cơ-hội lịch-sử để Báo-chí Việt-Nam dự phần vào công cuộc phát-triển dân-chủ.

Bằng ngược lại, "độc-tư-quyền" hay "tự-do báo-chí" chỉ là những khẩu-hiệu suông mà thôi !

---

(2) Phạm-kim-Vinh 'Báo Chí và Xây-dựng Dân-Chủ', Hòa-Bình, 27 tháng chạp 1971, trang 2.

# Phụ lục

## CUỘC ĐIỀU-TRA Ý-KIẾN VỀ HIỆN-TRẠNG BÁO-CHÍ TẠI VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

Để thực-hiện luận-văn này, chúng tôi đã áp-dụng những phương-pháp sưu-tầm tài-liệu thông-dụng như tra-cứu sách, báo, tạp-chí định-kỳ tại các thư-viện và tại các cơ-quan công-quyền, đồng thời theo dõi thường xuyên các nhật báo xuất-bản tại Sài-gòn trong năm 1971 và đầu bán niên 1972 để tìm hiểu khuynh-hướng chính-trị và diễn tiến của hoạt-động này.

Ngoài ra, chúng tôi cũng đã thực-hiện những cuộc phỏng-vấn trực-tiếp hay gián-tiếp. Đặc-biệt là cuộc điều-tra thăm dò ý-kiến về sự phổ-biến các tin-tức và tình-trạng của báo-chí hiện nay mà chúng tôi sẽ trình-bày dưới đây.

Mặc dù những công-trình này đã không đạt được kết quả như đã dự-trù vì những người được phỏng-vấn thường thiếu tinh-thần khoa-học và thiện-chí giúp-đỡ.

Dù sao, chúng tôi cũng ghi lại ở đây những cố-gắng ấy với ước mong là những người đi sau sẽ rút kinh-nghiệm của một lần thất bại. Nhất là để tỏ lòng biết ơn những người đã đáp ứng một cách nhiệt thành và khuyến-khích chúng tôi vượt qua cơn chán-nản lúc đầu.

### I - MỤC-ĐÍCH VÀ PHƯƠNG-PHÁP ĐIỀU-TRA

Cuộc điều-tra nhằm mục-đích tìm hiểu quan-điều của một số nhân-vật trí-thức về vai-trò của báo-chí. Đồng thời xin ý kiến của họ để đi đến một giải-pháp thích-hợp cho hoạt-động này trong sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam.

Vì tính-cách tổng-quát của vấn-đề, chúng tôi đã lựa chọn thành-phần phỏng-vấn như sau :

- Chủ-nhiệm nhật báo	:	17 người
- Dân-biểu	:	5 "
- Nghị-sĩ	:	2 "
- Thẩm-phán	:	2 "
- Kỹ-giá chuyên-nghiệp	:	5 "
- Luật-sư	:	1 "
- Lãnh-tụ đảng phái	:	1 "
- Giáo-sư đại-học	:	7 "
- Công-chức	:	2 "

---

42 người

Để khỏi làm mất thì giờ của các đáp viên, chúng tôi đã soạn sẵn những câu hỏi gồm ba loại :

- Câu hỏi trả lời tự-do	:	4 câu
- Câu hỏi có câu trả lời sẵn	:	3 "
- Câu hỏi "có, không"	:	8 "

---

20 câu

Vấn-đề-lục được gửi đến tận tay các đáp viên kèm theo địa-chỉ của chúng tôi để họ có thể hoàn về nguyên gốc.

## II - VẤN-ĐỀ-LỤC

### 1 - Phần thư ngỏ :

Thưa quý vị,

Chúng tôi là sinh-viên năm thứ hai, Ban Cao-Học, Học-Viện Quốc-Gia Hành-chánh, hân hạnh gửi đến quý vị bản vấn-đề-lục đính kèm, để xin ý kiến của quý vị về sinh-hoạt báo-chí tại nước nhà.

Những ý-kiến của quý vị sẽ rất quý giá cho chúng tôi viết một luận-văn tốt-nghiệp đúng-đắn và chính-xác.

Tất cả những vấn-đề nêu trong bản vấn-đề-lục chỉ có tính-cách nghiên-cứu và học hỏi của một sinh-viên mà không liên-quan gì đến các cơ-quan công-quyền hay nhằm khai-thác với dụng-ý chính-trị nào. Dĩ-nhiên, danh-tính của quý

vị sẽ được hoàn toàn giữ kín và các ý kiến phát-biểu sẽ chỉ dùng vào việc nghiên-cứu khoa-học mà thôi.

Các câu hỏi được chúng tôi mạn phép soạn-thảo trước để khỏi mất thì giờ quý báu của quý vị và sát với đề-tài mà chúng tôi khảo-sát : "Bảo-chí và sinh-hoạt chính-trị tại Việt-Nam Cộng-Hòa".

Chúng tôi hy-vọng các tài-liệu này sẽ được hoàn lại địa-chỉ chúng tôi ghi trên phong bì đính kèm trước ngày 30 tháng 01 năm 1972, để có thể xúc-tiến việc nghiên-cứu đúng kỳ hạn.

Những ý kiến sâu sắc của quý vị sẽ rất hữu-ích cho chúng tôi, đồng thời cũng là một khích-lệ lớn lao cho một sinh-viên trong việc học hỏi.

Chân thành cảm ơn quý vị.

Sài-gòn, ngày 06 tháng 01 năm 1972

Nay kính,

Trương-Quang

Sinh-viên Cao-Học

Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh

2 - Vấn-đề-lục

Chú-thích :

Xin quý vị vui lòng ghi dấu tréo (x) vào ô chữ nhật hay đánh số thứ tự cho những câu thích ứng.

1) Ý kiến của Ông về Qui-chế Báo-chí hiện hành (Luật số 019/69 ngày 30 tháng 12 năm 1969) :

a) Tiến-bộ

b) Cần tu-chỉnh

c) Nếu cần, các điều khoản nào nên sửa đổi . . . . .

2) Để báo-chí phù-hợp với tình-trạng nước nhà, theo ý Ông :

- a) Chính-quyền cần kiểm-soát báo chí
- b) Để báo chí tự điều-hành
- c) Nâng cao trình-độ độc-giả
- d) Ý kiến khác . . . . .

3) Theo ý kiến của Ông, có nên cho báo chí một thời gian hoàn toàn tự-do để độc-giả phán-đoán và đảo thái những tờ báo không thích-hợp không ?

Có	Không
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nếu có ý kiến khác, xin Ông vui lòng giải-thích.

.....

4) Xin Ông vui lòng xếp theo thứ tự 1, 2, 3 ... những nhiệm vụ của báo chí ghi sau đây (thích-hợp với mức độ quan-trọng theo ý-kiến của Ông) :

- Huấn chính độc-giả
- Kiểm-soát, sửa sai chính-quyền
- Hỗ-trợ đối lập
- Thông-tin thuần-túy
- Bình-luận chính-trị
- Tố-cáo tham-những
- Giải-trí độc-giả
- Những nhiệm-vụ khác . . . . .
- .....
- .....
- .....

5) Ông nghĩ sao về quan-niệm : trong khi chờ đợi các chính đảng hoạt-động hữu-hiệu về tích-cực, báo chí tạm thời đảm-nhận vai trò :

- a/- Giáo-dục quần-chúng
- b/- Thu-thập và cụ-thể-hóa nguyện-vọng của quần-chúng
- c/- Cả hai
- d/- Ý kiến khác . . . . .

6) Theo ý kiến của Ông, với khả-năng và sinh-hoạt hiện nay, báo chí Việt-Nam có thể góp phần vào nỗ-lực thu ngắn thời-gian giáo-dục chính-trị cho quần-chúng không ?

Có	Không
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

7) Để tăng hiệu-quả trong sứ-mạng xây-dựng dân-chủ, báo chí có cần liên-kết hay nhận sự tài-trợ của các chính-đảng hay đoàn-thể chính-trị không ?

- a/- Có
- b/- Không
- c/- Ý kiến khác . . . . .

8) Theo ý kiến của Ông, chính-quyền có nên công khai lập những tờ báo để giải-thích hay bênh-vực lập-trường của mình không ?

Có	Không
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

9) Nếu có, những tờ báo này nên đặt nặng những nhiệm-vụ nào ?  
.....  
.....

- 10) Theo ý kiến của Ông, báo chí cần đề-cao lập-trường nào ?
- a) Chống Cộng
  - b) Ủng-hộ chính-quyền
  - c) Đối-lập với chính-quyền
  - d) Ý kiến khác . . . . .
- 11) Ý kiến của Ông về tình-trạng tịch-thu báo chí hiện nay :
- a) Quá đáng
  - b) Hợp-lý
  - c) Ý kiến khác . . . . .
- 12) Ý kiến của Ông về tình-trạng báo chí thiên về đối-lập với chính-quyền hiện nay :
- a) Cần-thiết cho công cuộc xây-dựng dân-chủ
  - b) Nguy-hiến vì sẽ đưa đến hỗn-loạn chính-trị
  - c) Ý kiến khác . . . . .
- 13) Để cải-thiện tình-trạng đối-lập hiện nay giữa chính-quyền và báo chí, theo ý Ông :
- a) Chính-quyền cần tỏ thiện-chí
  - b) Báo-giới phải có tinh-thần trách-nhiệm
  - c) Cần có sự thông-cảm và hợp-tác giữa chính-quyền và báo giới
  - d) Cần cả 3 yếu-tố trên
  - e) Ý kiến khác . . . . .
- 14) Theo ý kiến của Ông, người lãnh-đạo cơ-quan phụ-trách về báo-chí phải là :
- a) Một viên chức hành-chánh thuần-túy

- b) Một chính-trị-gia
- c) Một luật-gia
- d) Một người xuất thân từ báo giới
- e) Ý kiến khác . . . . .

15) Theo ý kiến Ông, người làm báo tại Việt-Nam đã được dành đầy đủ những quyền-hạn tối-thiểu để thi-hành sứ-mạng thông-tin chưa ?

Có	Không
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

16) Theo ý kiến của Ông, những khu-vực nào nên được báo chí xem như bất khả xâm-phạm (không đã-kích hoặc tiết-lộ tin-tức).

- a) . . . . .
- b) . . . . .
- c) . . . . .
- d) . . . . .
- . . . . .

17) Theo ý kiến của Ông, việc phán-đoán về những vụ tố-cáo lẫn nhau là đã lạm-dụng quyền-hạn luật-định giữa chính quyền và báo chí nên giao cho :

- a) Tòa án
- b) Hội-Đồng Báo chí
- c) Công-luận
- d) Ý kiến khác . . . . .



18) Trong trường-hợp sự phán đoán nói trên không có hiệu-quả, Ông có thể đề-nghị một giải-pháp khác thích-hợp hơn ?

. . . . .  
. . . . .  
. . . . .

19) Ông nghĩ sao về quan-niên quyền tự-do báo chí tại miền Nam phải được tôn-trọng vì đó là một yếu-tính của chế-độ dân-chủ, trái ngược với chủ-trương xen báo chí như một công-cụ tại miền Bắc ?

Đồng ý

Không đồng ý

Nếu có ý kiến khác, xin Ông vui lòng giải-thích.

. . . . .

20) Xin Ông vui lòng ghi những ý kiến khác, ngoài những câu hỏi mà chúng tôi đề-nghị (nếu có).

III - TRÌNH-BÀY KẾT-QUẢ

- Số bản văn-đề-lục gửi đi	:	42
- Số bản văn-đề-lục thu về được	:	8
- Thành-phần trả lời :		
. Chủ-nhiệm nhật báo	:	5
. Thân-phần	:	1
. Công-chức	:	1
. Giáo-sư Đại-học	:	1

Như trên đã trình-bày, số đáp-viên gửi trả bản văn-đề-lục rất ít (8/42) nên không giúp chúng ta đi đến một kết-luận chính-xác cho văn-đề khảo-cứu. Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin đúc kết những ý kiến thu-thập được sau đây :

1 - Câu hỏi có câu trả lời sẵn :

Câu trả lời	1	2	5	13	14	17
Số câu hỏi						
a	2	1	1		1	6
b	6	3	1	3		2
c		4	6		1	
d				5	6	

- Về câu hỏi thứ 4, đa số đáp viên cho rằng báo-chí cần phải đề-cao các nhiệm-vụ : bình-luận chính-trị, thông-tin thuận-tuy và huân-chính độc-gia ...
- Với câu hỏi thứ 10, tất cả đáp viên đều đồng ý rằng báo chí cần phải giữ tính-cách vô-tư để phục-vụ quần-chúng, chớ không hẳn phải theo ba lập-trường mà chúng tôi đã nêu ra trong câu hỏi.

2 - Câu hỏi "có, không"

Câu trả lời	3	6	7	8	11	12	15	19
Số câu hỏi								
Có	4	5	3	6	6	4	2	8
Không	4	2	5	2	1	2	6	
Không gó ý- kiến		1			1	1		

Theo bảng đúc kết trên, các đáp-viên đều công-nhận rằng báo-chí hoạt-động tự-do là một điều-kiện cần-thiết cho chế-độ dân-chủ. Chính-quyền có thể ra báo để cổ xúy lập-trường của mình mà không cần vận-dụng những biện-pháp nặng nề đối với báo-chí. Ngược lại, báo chí cần đề-cao tinh-thần trách-nhiệm để xứng-đáng với quyền tự-do mà họ đang hành sử.

Qua chiều-hướng của các câu trả lời tự-do, chúng tôi cũng nhận thấy rằng những người được phỏng-vấn đều mong mỗi tình-trạng báo chí hiện nay sẽ được cải-thiện để sinh-hoạt chính-trị có thể ổn-định và tinh-thần dân-chủ có cơ-hội phát-huy.

Đặc-biệt, trong câu hỏi thứ 17, nhiều đáp viên đã đề-nghị thành-lập một Hội-Đồng Báo-chí gồm những thành-phần đại-diện của độc-giá, báo-chí, tư-pháp, hành-pháp, lập-pháp...

Những ý-kiến trên đều được chúng tôi khai-triển trong các phần của luận-vấn giúp cho cuộc khảo-cứu có tính-cách vô-tư và khoa-học hơn.



# thư tịch

## I. - SÁCH. -

### a. - Việt Ngữ. -

NGUYỄN VĂN AN, TỰ DO BÁO CHÍ. Saigon : Nam Việt, 1958.  
98 trang.

NGUYỄN VĂN BÔNG, LUẬT HIẾN PHÁP và CHÍNH TRỊ HỌC, Saigon :  
Thư Lâm An Quán, 1969. 461 trang.

TÊ XUYỀN. NGHỆ VIẾT BÁO. Saigon : Khai Trí 1969. 267 trang.

### b. - Anh Ngữ. -

SOMMERLAD, E. Lloyd. THE PRESS IN DEVELOPING COUNTRIES.  
Sidney : Sidney University Press, 1966, 188 pages.

GERALD, J. Edward. THE SOCIAL RESPONSIBILITY OF THE PRESS.  
Honolulu : East-West Center Press, 1966. 214 pages.

RIVERS, L. WILLIAM. THE MASS MEDIA (REPORTING, WRITING,  
EDITING). New York : Harper and Row Publishers, 1964.  
531 pages.

BRADLEY, Duane. THE NEWSPAPER : ITS PLACE IN A DEMOCRACY.  
A DEMOCRACY. New Jersey : D. Van Nostrand Company, 1966.  
111 pages.

HENNESSY, Bernard C. PUBLIC OPINION. California : Wadsworth  
Publishing Company, 1968. 376 pages.

HOHENBERG, John. THE PROFESSIONAL JOURNALIST. New-York :  
Holt, Rinehart & Winston, 1959. 423 pages.

CHENERY, William. FREEDOM OF THE PRESS. New-York : Harcourt &  
Brac , 1955. 256 pages.

LYONS, M. Louis et Al. REPORTING THE NEWS. Massachusetts :  
Cambridge, 1965. 443 pages.

MOTT, George Fox et Al. NEW SURVEY OF JOURNALISM. New-York :  
Barnes & Nobles, 1958. 446 pages.

c.- Pháp Ngữ :

- WEISBERGER, Bernard A. JOURNAUX ET JOURNALISME AUX ETATS UNIS.  
Paris : Nouveaux Horizons, 1965. 205 pages.
- DENOVER, Pierre. LA PRESSE MODERNE. Paris : PUF, 128 pages.
- BURDEAU, George. LES LIBERTES PUBLIQUES. Paris : LGDJ, 1961.  
388 pages.
- BONIFACE, Jean. ARTS DE MASSE ET GRAND PUBLIC. Paris : Les  
Editions Ouvrières, 1961. 160 pages.
- BOURQUIN, Jacques. LA LIBERTE DE LA PRESSE. Paris : PUF, 1950.  
621 pages.
- VOYENNE, Bernard. LA PRESSE DANS LA SOCIETE CONTEMPORAINE.  
Paris : Collection U. 1962. 328 pages.
- SCHRAMM, Wilbur. L'INFORMATION ET LE DEVELOPPEMENT NATIONAL.  
Paris : Nouveaux Horizons, 1968. 288 pages.
- PINTO, Roger. LA LIBERTE D'OPINION ET D'INFORMATION. Paris :  
Editions Domat Montchrestien, 1955. 278 pages.
- LEAUTE, Jacques. SECRET MILITAIRE ET LIBERTE DE LA PRESSE.  
Paris : PUF, 1957. 126 pages.

II.- BÁO CHÍ XUẤT BẢN ĐỊNH KỲ.-

- Nguyễn hữu CHÍ. "Các quốc gia tân lập với kỹ-thuật dân chủ  
Tây Phương". QUÊ HƯƠNG. 35 (tháng Năm 1962) tr. 51-80.
- Trần nhật MINH. "Vấn đề tự do thông tin tại các nước chậm  
tiến". QUÊ HƯƠNG, 27 (tháng Chín 1961) tr. 128-132.
- Trần thúc LINH. "Góp ý kiến về luật báo chí Việt Nam". BÁO  
CHÍ TẬP SAN. 2 (Hà 1968) tr. 174-187
- Trần văn TUYẾN. "Tự do báo chí và chế độ dân chủ". BÁO CHÍ  
TẬP SAN, 2 (Hà 1968) tr. 188-197.
- Tạ văn TÀI. "Phát triển chính trị". TẬP SAN QUỐC PHÒNG, 16  
(tháng Mười 1971) tr. 73-109.
- Xuân HƯƠNG. "Những bản án quan trọng về báo chí". TRÌNH BÀY,  
21 (tháng Sáu, 1971) tr. 5-13.

III.- BÁO HÀNG NGÀY.-

Vũ văn MÃU. "Chính sách thông tin không ngọt nhạt trái với tình thần dân chủ và Hiến Pháp". ĐIỆN TÍN, 10 và 11 tháng Tư 1971, tr. 2.

Tôn thất ĐÌNH. "Khả năng tu chính, các điều 28 và 40 của Luật 19/69". ĐIỆN TÍN, 13 tháng Ba 1971, tr. 2.

Phạm kim VINH. "Báo chí và xây dựng dân chủ". HOÀ BÌNH, 27 tháng Chạp 1971, tr. 2.

Nguyễn THAO. "Từ bãi bỏ kiểm duyệt đến tăng cường tích thu". SÔNG THẦN, 8 tháng Tư 1972, tr. 4.

IV.- ÁN PHẨM CỦA CHÍNH PHỦ.-

Việt Nam Cộng Hòa. QUY CHẾ BÁO CHÍ. Saigon : Nha Yểm Trợ Bộ Thông Tin, 1969.

Việt Nam Cộng Hòa. QUY ƯỚC BÁO CHÍ. Saigon : Nha Yểm Trợ Bộ Thông Tin, 1971.

V.- LUẬN ÁN.-

Nguyễn văn CANH. CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ CỦA CÔNG SẢN. Luận án. Saigon : Đại Học Luật Khoa, 1971.

Huỳnh Kim THOẠI. HIỆN TRẠNG BÁO CHÍ VIỆT NAM. Luận Văn. Saigon : Học Viện Quốc Gia Hành Chánh, 1967.

VI.- BẢN PHỤC TRÌNH.-

Thượng nghị viên. PHỤC TRÌNH CỦA ỦY BAN ĐIỀU TRA CHÍNH SÁCH THÔNG TIN. Saigon : 26 tháng Mười 1971.

VII.- PHỎNG VẤN.-

0. Huỳnh thành VI. Chủ Tịch Hội Đồng Báo Chí. Phỏng vấn. Saigon : 24 tháng Mười 1971.

0. Trần văn LƯU. Giám Đốc Nha Báo Chí Bộ Thông Tin. Phỏng vấn. Saigon : 12 tháng Ba 1972.

0. Nguyễn quang TẢO. Chuyên viên Ủy Ban Thông Tin & Ngoại Giao Thượng nghị viên. Saigon : 12 tháng Giêng 1972.